Tôi cuống quýt, đầu như muốn nổ tung, vội đuổi theo xuống từng tầng một, cuối cùng tìm thấy xác của anh Xư-Chê và con sói chúa ở tầng trệt tòa tháp. Răng con sói cắn chặt vào cổ anh Xư-Chê, còn con dao ngắn dùng để lột da sói trong tay anh Xư-Chê thì đâm ngập vào tim nó. Lớp lông trắng lấp lánh ánh bạc trên mình con sói nhuộm đẫm máu tươi, cả hai đã vật lộn rồi rơi từ tầng trên cùng xuống, dưới tận đáy tòa tháp ma, máu chảy lai láng, tắt thở được một lúc lâu rồi.

Anh Xư-Chê là người dũng cảm, khí phách, tuy thời gian ở cùng với nhau chưa lâu, nhưng chúng tôi hợp tính tình nhau, làm gì cũng hết sức ăn ý. Lòng đau như cắt, nước mắt chỉ chực tuôn, tôi não nề ngồi bệt xuống đất, ngây ra nhìn xác anh Xư-Chê và con sói chúa.

Những người còn lại cũng hết sức đau buồn. Shirley Dương nắm lấy tay tôi an ủi: "Muốn khóc, thì cứ khóc đi cho lòng thoải mái!"

Tôi lắc đầu, trong lòng dường như đang rỉ máu, nước mắt không sao chảy ra được, nỗi đau xót này đâu phải cứ khóc rống lên một hồi là có thể vơi đi, giờ chỉ là không muốn nói chuyện với bất kỳ ai mà thôi.

Minh Thúc cũng an ủi tôi: "Con sói già mà người anh em Xư-Chê đã giết là con cháu của yêu nô sói trắng, cái chết của anh ấy thực là công đức vô lượng, tráng sĩ chết ở nơi trận mạc là đúng chỗ rồi, chúng ta cầu phúc cho anh Xư-Chê sớm được thành Phật đi nào! Việc tang quan trọng, ta hãy lo liệu hậu sự cho anh ấy theo phong tục của dân tộc Tạng đã."

Tôi gật đầu với lão, bảo mọi người tới liệm xác của anh Xư-Chê, đầu óc thấy choáng váng hết cả, chỉ muốn được yên tĩnh một lúc.

Minh Thúc bảo Peter Hoàng và Tuyền béo tách xác anh Xư-Chê và con sói ra. Cả hai rơi đúng vào khối Thủy tinh tự tại sơn, cũng không biết nó có vỡ ra không. Tuyền béo lau nước mắt nước mũi, ngăn mọi người lại bảo: "Khoan đã, anh Xư-Chê là huynh đệ của tôi, anh ấy ra đi oanh liệt, tôi phải đọc mấy lời truy điệu cho anh ấy đã!"

Bọn Minh Thúc đều chẳng biết làm sao, đành đứng dạt sang một bên để Tuyền béo cử hành lễ truy điệu cho anh Xư-Chê. Tuyền béo đứng trước xác của anh Xư-Chê nghẹn ngào nói: "Chúng tôi sống và chiến đấu là nhằm đánh đổi lấy hạnh phúc cho toàn nhân loại, mong sao máu và nước mắt này tưới lên những lùm hoa tươi tắn tự do của toàn thế giới..."

Tuyền béo nói nhì nhèo một thôi một hồi, nỗi bi thiết trong lòng mới vợi đi phần nào,đoạn mới bảo Peter Hoàng qua giúp liệm xác anh Xư-Chê. Vừa mới nhấc xác của con sói chúa lên, thì phát hiện ra nó đã đập vỡ khối Thủy tinh tự tại sơn. Mới chạm nhẹ một cái đã nghe rấc lên một tiếng, có mấy mảnh vỡ rời ra. Mọi người đều thấy lạnh toát cả người, vểnh hết tai lên nghe ngóng động tĩnh bên ngoài, không dám thở mạnh.

Một lát sau, sông băng bên trên vẫn im ắng, lẽ nào Shirley Dương đã đoán lầm? Thủy tinh tự tại sơn vốn không chứa loại sóng âm có thể khiến núi tuyết sụt lở? Hay vì đông lạnh trong sông băng quá lâu rồi, nên nó hết đát? Bất kể là sao thì giờ tạm thời cũng có thể thở phảo được rồi.

Trong khối Thủy tinh tự tại sơn lộ ra một cái xác phụ nữ toàn thân trông suốt, dưới lớp da còn có những tia sáng bạc dịch chuyển, xương và nội tạng bên trong đều màu đỏ sẫm, trông như mã não, Cái xác này không giống xác người thật, mà như một thứ đồ mỹ nghệ tinh xảo hơn. Không lẽ đây chính là Băng xuyên thủy tinh thi? Hình như chẳng có gì ghê gớm cả.

Tôi mặc xác Minh Thúc săm soi món bảo bối của lão ta, cùng Tuyền béo chuyển xác của anh Xư-Chê lên tầng tám, bỗng dưng cảm thấy sức cùng lực kiệt, thở không ra hơi, có lẽ là vì đau lòng quá độ mà uất khí, đành phải tạm thời dừng lại nghỉ một lúc.

Tuyền béo bảo tôi: "Tôi bảo Nhất này, anh em mình cố chuyển lên tầng một hẵng nghỉ nhé, chứ mười tám vị La Hán đen nhẻm đen nhèm án ngữ ở đây, khiến tôi nổi hết da gà lên rồi!"

Lúc này tuy não tôi có hơi thiếu ô xy, nhưng vẫn còn nhớ rất rõ tầng này có cả thảy mười chín cái xác hộ pháp đặt ngồi, sao Tuyền béo lại nói là mười tám vị La Hán, liền lập tức cảnh giác, đếm lại một lượt từng cái xác một. Kết quả đúng là chỉ có mười tám, sáu cái xác một hàng, cả thảy chia là ba hàng ngồi theo hình cánh cung. Tôi nhớ rõ rằng lúc trứơc có một hàng bảy xác, là tôi nhớ nhầm hay một cái đã biến mất.

Tôi định xem có gì thay đổi không thì Shirley Dương đã dắt A Hương cùng lên, sau đó bọn Minh Thúc cũng lên theo. Lão và Peter Hoàng đã cột dây thừng vào cái xác xong đâu đấy, chiếc ấn Phát khâu rởm cũng đã được dùng băng dính dán lên trán cái Băng xuyên thủy tinh thi. Cả hai đang chuẩn bị ròng dây kéo lên, hai khối thủy tinh cầu có hình chòm sao tự nhiên một màu lam một màu trắng cũng được cầm theo.

Tôi hỏi Shirley Dương có phải tầng tám có tổng cộng mười chín cái xác không, Shirley Dương gật đầu nói: "Đúng thế, tất cả mười chín cái, sao vậy?"

Tôi lo A Hương nghe thấy sẽ sợ hãi, liền nói nhỏ: "Không biết từ lúc nào, đã mất một cái rồi. Tôi qua kiểm tra xem sao đã, mọi người mau lên trên đi, chúng ta phải mau chóng rời khỏi chốn ma quỷ này thôi!"

Tôi vỗ lên chiếc đèn chiếu bị lệch trên mũ leo núi, một tay cầm chắc móng lừa đen, một tay giơ khẩu M1911, rờ rẫm tiến lên phía trước, kiểm tra những cỗ thây ma to lớn. Tôi phát hiện trong một góc tối om của tầng tháp gỗ này xuất hiện một khe nứt lớn. Những thây ma này đều dựa vào tường, lẽ nào có một cái rơi xuống dưới? Mà sao lại chọn ngay lúc này để rơi chứ? Tôi còn chưa kịp lại gần, đã nghe có tiếng động sột soạt, dường như trong khe nứt kia có một cây gỗ lớn đang dịch chuyển.

Tôi chạy tới cúi đầu nhìn, thấy chếch dưới khe nứt lớn ở góc tháp, hình như là một vực sâu không đáy, có một hình nhân béo trắng núc ních đang từ từ đẩy khối gỗ đen ra, vẻ như muốn có rộng chỗ để tiện bò vào bên trong.

Chính là con Di lặc tuyết đã ăn xác Hàn Thục Na! Tôi thấy nó chưa phát hiện ra mình, vội rụt người lại phía sau, định tìm Tuyền béo xin ít thuốc nổ ném xuống phá hủy hang động bên dưới, đè nó xuống dưới đáy.

Tôi đang định gọi Tuyền béo, liền nghe thấy Minh Thúc và Peter Hoàng cùng hét lên. Bọn họ đã kéo Băng xuyên thủy tinh thi lên tầng tám một cách thuận lợi, nhưng đúng lúc ấy, một chuỗi âm thanh vỡ vụn dày đặc vang lên từ phía dưới, chỉ trong khoảnh khắc đã ầm ầm dữ dội. Tôi bấy giờ chợt hiểu ra, thôi toi rồi, khối Thủy tinh tự tại sơn kia nào phải vô hiệu đâu, mà là phải đợi đến khi cái xác được đưa tới một vị trí nhất định nào đó mới tạo ra chấn động sóng âm trong nội bộ, cũng có nghĩa là, về lý thuyết thì căn bản không thể có bất cứ kẻ nào mang Băng xuyên thủy tinh thi ra khỏi đây được.

Những tiếng nổ trầm đục như tiếng sấm sầm sập vọng xuống, hàng triệu tấn tuyết trên núi sẽ tức tốc lấp kín sông băng Long đỉnh. Trong khi đó chỉ không tới nửa giờ nữa, đợt rét ẩm tràn về sẽ làm tuyết đóng băng cứng lại, trước mùa tan băng sang năm thì đừng hòng có kẻ nào rời khỏi được nơi này.

Minh Thúc và Peter Hoàng sợ xanh mặt, làm rơi kềnh cái xác thủy tinh đang vác xuống đất. Bên ngoài, tiếng tuyết lở rầm rầm như hang vạn con ngựa đang tung vó phi nước đại khiến mắt đất rung chuyển dữ dội. Tôi lo bọn Minh Thúc bấn loạn, vội hét lên bảo: "Đừng hoảng, chạy vào góc tháp lánh đi, chỗ đó tương đối vững chắc..." Nhưng lúc này thì ngay cả bản thân tôi cũng đã không còn nghe thấy giọng mình nữa.

Không biết đèn pin của ai lại rơi xuống đất, vừa vặn lăn vào đầu cái Băng xuyên thủy tinh thi cổ quái kia, cột sáng soi thẳng vào mồm nó, cái mồm đột nhiên há to...

Tôi không hơi đâu lo đến vụ tuyết lở phía trên nữa, vội chạy ra moi lấy bình xịt trong túi hành lý xách tay một cách vô thức, nếu con bọ quỷ quái có thể nhóm lên Vô lượng nghiệp hỏa, tôi sẽ phun cho nó mấy phát nước gừng.

Từ trong mồm Băng xuyên thủy tinh thi quả nhiên có một con bọ nhỏ bay ra. Tôi phun thẳng vào nó hai nhát, không ngờ lại chẳng có tác dụng gì. Nhìn kỹ mới tháy rõ con bọ tá phủ bay ra khỏi miềng cái xác thủy tinh này tuy hình dáng giống hệt con bọ màu xanh tôi gặp năm xưa, toàn thân cũng trong suốt, nhưng lại có màu trắng bạc ánh lên. Nó vỗ cánh bay lơ lửng trên không như một hạt thủy tinh nhỏ xíu, chững lại một lúc, rồi bay thẳng vào Peter Hoàng đang đứng gần nhất.

Peter Hoàng không biết con bọ này lợi hại thế nào, bất giác đưa tay ra định đập chết. Tôi hét ầm lên định ngăn hắn lại, nhưng tiếng hét bị tiếng tuyết lở át đi, muốn cứu hắn cũng không kịp nữa. Chỉ thấy Peter Hoàng vỗ tay đập được con bọ như hạt thủy tinh kia rơi xuống đất, có điều bàn tay hắn lập tức dính trắng một lớp băng. Và không đợi Peter Hoàng kịp kinh hãi, lớp đóng băng lóng lánh đã lan khắp toàn thân hắn, cả cơ thể đóng băng cứng ngắc ngã vật ra đất, vỡ thành vô số bụi băng, một đốm sáng lạnh toát lại từ trong đó bay ra.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 17: NÃI CÙNG THẦN BĂNG

Q.4 - Chương 17: NÃI CÙNG THẦN BĂNG

Tôi nhớ đến bức bích họa vẽ Quỷ mẫu trong chùa Đại Phượng Hoàng. Dạo đó từng nghe Thiết bổng Lạt ma kể rằng bức họa đã bị tàn phá, ban đầu nó vốn lấy hai màu lam trắng là chủ đạo, tượng trưng cho hai loại sức mạnh tà ác mà Quỷ mẫu sở hữu, là Vô lượng nghiệp hóa và Nãi cùng thần băng, có thể khiến linh hồn của con người hóa thành tro bụi. Trong truyền thuyết Tây Tạng cổ không hề có cái tên Ma quốc, mà gọi là "yêu ma phương Bắc", chỉ trong trường thi của Thế giới Chế địch Bảo châu Đại vương, mới gọi là "Ma quốc".

Con bọn băng chui ra từ miệng cái Băng xuyên thủy tinh thi có lẽ chính là Nãi cùng thần băng ấy. Xác của Peter Hoàng sau khi bị Nãi cùng thần băng làm cho đông cứng, đổ xuống vỡ thành vô số bụi băng. Đám bụi trắng chưa kịp lắng xuống thì từ đó đã có một con bọ bé như hạt thủy tinh bay ra, lượn nửa vòng trên không trung, rồi vỗ cánh phóng về phía Tuyền béo cách nó gần nhất.

Tuyền béo đang nằm sấp trên mặt đất, tận mắt chứng kiến cảnh Peter Hoàng chết thảm, biết con bọ này lợi hại thế nào, dính phải nó là chết, chạm vào nó cũng chết, không dám chần chừ, lập tức giương khẩu M1911, bỏ qua cả động tác nắm nghía, giơ tay lên bắn luôn.

Trên sông băng Long đỉnh lúc này sầm sập rền vang tiếng tuyết lở mỗi lúc một dữ dội, âm thanh như muốn lấn át nuốt chửng mọi thứ trên thế gian này. Tôi định cất tiếng ngăn Tuyền béo lại, nhưng cả tiếng súng lẫn tiếng hò hét, đều bị cơn thịnh nộ của núi tuyết cuốn phăng đi cả.

Trong tòa tháp tối tăm, nòng súng tóe lửa, một viên đạn bay ra, bắn vỡ con bọ đang bay trên không, sượt qua mũ leo núi của Minh Thúc đứng đối diện, găm vào cột gỗ đen. Lão sợ quá trợn trừng hai mắt, ngã ngất ra đất, không biết sống chết ra sao.

Con bọ băng bị bắn trúng vỡ làm mười mấy hạt thủy tinh li ti, rơi cả xuống trước mặt tôi, động đậy đậy mấy phát, rồi lại lũ lượt mọc cánh , trông có vẻ như sắp sửa bay cả lên tấn công người còn sống trong tháp. Ban nãy có một con thôi mà suýt nữa khiến toàn quân chúng tôi bỏ mạng, nếu giờ chúng biến thành mười mấy con, trong tòa tháp gỗ chật hẹp thấp lè tè này, căn bản không cách gì chống đỡ, sợ là sẽ chết cả nút không có chỗ chôn mất thôi.

Cái khó ló cái khôn, tôi vớ lấy bình rượu bên cạnh ba lô, ngậm một ngụm lớn, một tay đánh bật lửa, phun đống rượu trong mồm vào đúng mười mấy con bọ băng trên mặt đất. Luồng lửa vụt tới, cứ đinh ninh chúng sẽ bị đốt sạch, nhưng một việc không thể nào ngờ nhất đã xảy ra.

Những con bọ băng trên mặt đất đang từ màu trắng bạc lấp lánh đột nhiên chuyển sang màu xanh lam u ám, cũng tức là chúng đã biến thành nhũng con bọ lửa mà tôi đã từng gặp hai lần.

Tôi, Shirley Dương và Tuyền béo, trông thấy vậy đều hãi hùng, gân xanh trên trán và hai thái dương giật giật liên hồi. Lẽ nào trong tòa tháp này quả thực tồn tại sức mạnh của Tà thần.

Hơi thở Vô lượng nghiệp hỏa ngay tức khắc đã lan ra khắp mọi ngóc ngách trong tòa tháp, tuy mũi ngửi thấy mùi khét, mà khắp toàn thân tôi lạnh thấu xương, cả mấy người chúng tôi dường như hoàn toàn nín thở. Trong khoảng không gian tăm tối, mười mấy con bọ ma tá phủ trên mặt đất đã bắt đầu vo vo bay lên đem theo những vệt sáng xanh lam u lạnh, chỉ trong khoảnh khắc nữa thôi, chúng sẽ tách ra, lao vào năm kẻ sống sót ở xung quanh.

Trong giây phút khiến người ta phải nín thở này, một lượng tuyết lớn trên hố băng ở đỉnh tháp đổ xuống, men theo thông đạo chúng tôi đào ra, rơi xuống từng tầng một. Cuối cùng có lẽ đỉnh tháp đã bị khối tuyết khổng lồ bịt chặt, tuyết ngưng lại, không rớt xuống nữa. chỉ trong chớp mắt ngắn ngủi, mấy tầng trên kia có lẽ đều đã đầy tuyết, tuyết đổ xuống tầng tám lấp cả lên đám con tá phủ lơ lửng trên không.

Tôi thấy không thể bỏ qua cơ hội này, liền rối rít giơ tay ra hiệu cho Shirley Dương, bảo cô nhanh chóng dắt A Hương xuống tầng cuối cùng. Tầng tám không còn an toàn nữa, lũ bọ lúc thì là bọ băng, lúc lại là bọ lửa, lại không phải là băng hay lửa theo cách hiểu thông thường, mà dường như là năng lượng của vong linh người chết đem từ địa ngục tới, không thể nào chống trả được, đành phải vừa mau chóng rút lui vừa tìm hiểu nhược điểm của đối phương, nhưng phía dưới kia đã không còn chỗ nào để lui thêm nữa, điều này thì tôi hiểu rất rõ, đành kéo dài phút nào hay phút ấy thôi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi và Tuyền béo lôi Minh Thúc và tất cả ba lô túi xách theo sát Shirley Dương xuống tầng trệt, cơn rung chuyển và những âm thanh dội lại từ bên trên dần dần ắng lặng chứng tỏ cơn tuyết lở đã kết thúc, sông băng Long đỉnh đã bị bốn ngọn núi tuyết đổ tuyết xuống, phủ một lớp dày cực chắc. Tuy nhiên việc cần làm nhất lúc này không phải nghĩ xem sẽ thoát thế nào, mà phải mau chóng tìm thứ gì đó bịt kín lối thông giữa hai tầng tháp lại, chặn đường tiến vào của lũ bọ quái quỷ kia.

Tuyền béo định bê cục đá chặn lại, tôi vội can: "Cậu định học theo Đổng Tồn Thụy, bê cục đá nhét vào cái lỗ trên kia hả? Mau tìm ít gỗ ra đây." Năng lượng của Vô lượng nghiệp hỏa hay Nãi cùng thần băng chỉ có thể tác động lên sinh vật sống, thành ra cứ bịt kín cho không còn kẽ hở nào thông với chỗ chúng tôi, bọn chúng sẽ tạm thời bị chặn lại.

Tôi và Tuyền béo luống cuống tìm một số cây gỗ tròn màu đen, đưa lên bít kín thông đạo. Shirley Dương dùng bắc địa huyền chu quệt vào đầu mũi Minh Thúc. Lão hắt xì hơi, tỉnh dậy, trừng mắt sờ lên đầu trước tiên, xác định rõ đầu mình vẫn còn nguyên vẹn, mới thở phào, thần sắc cực kỳ ủ dột.

Tôi biết Minh Thúc và A Hương đã sợ khiếp vía, bèn an ủi: "chúng ta ở đây chắc là an toàn rồi, lũ bọ ma tá phủ kia tuy ghê gớm, nhưng nếu không chạm phải thì nó cũng giống như bọn côn trùng khác thôi. Giờ không còn nguy hiểm gì nữa, sức chúng nó không thể nào đẩy được những cây gỗ lèn chặt thông đạo kia đâu.

Tuyên béo phụ họa: "Châu chấu đá voi, đúng là không biết tự lượng sức, cứ thử chơi nhau xem nào, tôi đã chuẩn bị trường kì kháng chiến từ lâu rồi..."

Chưa nói dứt lời, trên đỉnh đầu vang lên những tiếng uỳnh uỳnh, tuyết bột và gỗ thi nhau đổ xuống. Tôi và Tuyền béo đứng ngay phía dưới, may có đội mũ bảo hiểm, vậy mà vẫn cảm thấy ê hết cả đầu, vội vàng lánh về phía sau nghĩ bụng, lẽ nào chất lượng công trình của chúng tôi có vấn đề? Vừa bịt vào mà đã sụt rồi là sao? Hay là lớp tuyết ở mấy tầng trên lại bung ra, tạo thành một trận tuyết lở quy mô nhỏ trong tòa tháp?

Nhìn lại những thứ rơi xuống, màu đen là gỗ, màu trắng là tuyết, ánh sáng lấp lánh ở giữa không chừng là Băng xuyên thủy tinh thi. Còn chưa kịp xem kỹ, trên đầu lại dội uỳnh uỳnh, mọi người ngẩng lên nhìn, thì thấy một hình nhân trắng toát đang xoay xở leo xuống. Chúng tôi giờ mới nhớ ra, ngoài tòa tháp ma còn có một con Di lặc tuyết, trong lúc tuyết lở hỗn loạn bị quên khuấy đi.

Tôi vớ lấy khẩu Remington, bắn đoàng một phát vào đầu con Di lạc tuyết, nhưng cái của nợ ấy cứ trơ ra, súng đạn căn bản không làm gì được nó. Đầu nó chúi xuống, liên tục lách vào, có điều cơ thể nó quá béo nên bị kẹo lại trong cái hốc bên trên, nhưng sức con quái này khỏe kinh người, tòa tháp ma kết cấu thổ mộc này không thể làm khó nó được, chuyện nó thoát ra khỏi hốc chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Cuối cùng chúng tôi cũng thấy rõ mặt mũi của con Di lặc tuyết, nói đúng ra là con quái này không có mặt mũi gì, ở chỗ đó chỉ có một khối da thịt trắng bóc hình mặt người với những vòng trắng tròn chằng chịt, chỗ lồi chỗ lõm, phình ra co vào, khiến người ta không biết phải hạ thủ thề nào.

Sực nhớ lời anh Xư-chê nói lúc trước, của nợ này sợ muối, mà muối tinh của chúng tôi đều ở chỗ Minh Thúc, tôi vội ra đòi lão. Lão ta kêu lên: "Chết rồi, lần này chết thật rồi, muối đều để ở tầng trên cùng không mang xuống."

Tuyền béo vung tay giậm chân kêu rối lên: "Cái bố này, thật không còn gì để nói với bố nữa... Bố bố ... bố cứ y như là người cung trăng rơi xuống ấy." Câu này vốn dĩ Shirley Dương dùng để tả Tuyền béo, hồi chúng tôi đi Tân Cương, nói Tuyền béo cứ ngơ ngẩn như người trên cung trăng rơi xuống, giờ Tuyền béo cũng tìm được cơ hội, chụp luôn cái mũ này sang cho Minh Thúc.

Tôi đang định ngăn Tuyền béo, còn không mau tính cách đối phó, đến nước này rồi mà còn vặc nhau câu nói, không lẽ định đợi con Di lặc tuyết chui xuống vật nhau với nó hay sao.

Nhưng còn chưa cất tiếng, đã nghe Shirley Dương kinh ngạc nhiên kêu lên: "Mọi người mau nhìn mà xem, không phải nó đang bò xuống... nó bị đóng băng rồi!"

Cả đám chúng tôi nghe vậy đều ngẩng hết cả đầu lên, chỉ thấy phần trên của con Di lặc tuyết đã phủ một lớp băng, có điều nó vốn chịu được rét, bị đóng băng rồi mà vẫn lồng lộn giãy giụa hòng thoát ra. Đột nhiên, đống da thịt trắng toát của nó nở phình ra, giống như con chim lớn màu trắng bỗng dang rộng đôi cánh đang chực lao xuống bất cứ lúc nào. Chúng tôi giật minh kinh hãi, lập tức thủ thế né tránh, nhưng đống thị da phình ra kia bất chợt đông cứng lại. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Trong cái mớ trắng ởn đó lộ rõ bộ xương người máu me be bét cùng chiếc đầu lâu mà thoáng nhìn đã biết ngay là của Hàn Thục Na. Chúng tôi còn chưa kịp nhìn lại lần hai, toàn bộ cơ thể Di lặc tuyết đã bị phủ băng kín mít. Bọn Di lặc tuyết định tản ra chạy trốn, đều bị Nãi cùng thần băng làm cho đông cứng treo bất động, lơ lửng trên không, có lẽ chỉ cần chạm nhẹ, là sẽ giống như Peter Hoàng, vỡ tan thành một khối bụi băng li ti như làn sương. Nhưng nếu không có ngoại lực tác động, có lẽ nó sẽ vĩnh viễn ngưng lại ở trạng thái này.

Đang lúc như vậy, ở tầng trệt bỗng vang lên tiếng vỗ cánh vo ve, nghe âm thanh này chúng tôi sợ mất mật, toàn thân nổi da gà lạnh buốt đến từng lỗ chân lông, lập tức lần tìm về phía âm thanh phát ra, phát hiện trong đống ván đen đen lộ ra cái đầu của Băng xuyên thủy tinh thi, trong mồm cái xác không phải một con, mà là cả bầy bọ ma tá phủ. Một bầy bọ ma tá phủ, mang theo Nãi cùng thần băng có thể làm đông cứng linh hồn, sắp sửa bay ra.

Tuyền béo đứng gần cái xác nhất, nhanh tay nhanh mắt, rút vội móng lừa đen trong túi xách, nhân lúc lũ bọ vẫn còn chưa bay ra, nhét ngay vào mồm cái xác rồi rụt tay lại, ánh sáng lạnh lẽo trong xác chết lóe lên chập chờn vài giây, sau đó thì không thấy độn tĩnh gì nữa.

Minh Thúc đứng cạnh trông thấy hãi quá, ôm chặt lấy A Hương, hỏi tôi: "Chú Nhất này, cái ... cái ấn đồng ấy... dùng thế nào nhỉ? Cách dùng của chúng ta không đúng chăng?"

Tôi ngồi bệt xuống đất, bất lực lắc đầu: "Tất cả đều phải trách bác, phương hướng chiến lược sai lầm, khiến ta hành động lệch lạc cả đi, suýt nữa thì bị bác hại chết rồi. Chiếc ấn đồng Thiên quan này chuyên dùng để trấn thi biến, bất kể yêu ma quỷ quái gì, đều bách vô cấm kỵ. Nhưng mà cái Băng xuyên thủy tinh thi này vốn dĩ đâu phải thi thể gì, chớ nói là treo ấn đồng lên trán, dẫu có nhét vào đít nó cũng vô dụng thôi."

Tôi đẩy sạch trách nhiệm sang cho lão, cũng may Tuyền béo mạo hiểm sử dụng chiến thuật móng lừa đen, bịt chặt lũ bọ ma không cho bay ra khỏi xác thủy tinh. Tình thế trước mắt xem chừng không còn gì nguy hiểm, nhưng cái Băng xuyên thủy tinh thi có lẽ được tạo ra từ giống người thật, có đầy đủ thất khiếu, lũ bọ kia tuy không bay ra bằng đường miệng được, không chừng lại có thể chui từ hậu môn hay một cái lỗ nào khác, cách chắc ăn nhất, có lẽ phải dùng băng dính quấn chặt cái xác này như kiểu xác ướp Ai Cập, làm thành một cái bánh tông bự theo đúng nghĩa đen của nó luôn.

Tính toán xong xuôi, tôi hít một hơi thật sâu rồi đi tìm cuộn băng dính. Cái ba lô để cuộn băng dính rơi ở giữa con sói chúa lông trắng và Băng xuyên thủy tinh thi, tôi bạo gan đi tới định lôi ba lô ra xa khỏi hai con ma đầu này, nhưng tay còn chưa kịp chạm tói ba lô, đã nghe thấy Shirley Dương và Tuyền béo đồng thanh hô lớn: "Nhất, mau tránh xa ra..."

Tôi thầm biết có điều không hay, định bật người nhảy ra, nhưng lại giẫm luôn vào một bãi dịch nhầy nhụa, trượt chân ngã dập mặt vào cái thứ tanh tưởi đó.

Tôi một tay vuốt mặt, một tay dùng con dao giắt bên hông chống xuống đất, lật người lại, chit thấy cả cái Băng xuyên thủy tinh thi kia đã nứt toác, nội tạng trong suốt thẫm đỏ tuột cả ra bên ngoài. Một bầy bọ băng lập lòe ánh sáng lạnh từ đó bay vụt ra, lao cả về phía tôi như một cơn lốc mạt băng màu bạc.

Tôi trừng mắt nhìn lũ bọ băng đang lao đến, không kịp né mình hay chống đỡ nữa, mà dù có kịp cũng chẳng có thứ gì mà chống đỡ. Lần này thì vinh quang thật rồi, không ngờ Nhất tôi lại chết ở đây, xin vĩnh biệt các đồng chí... Truyện "Ma Thổi Đèn "

Nhưng đúng lúc đó, lũ bọ băng đột nhiên dừng sững lại, không hề dứt khoát mau lẹ như khi xử lý Peter Hoàng. Tôi thầm cảm giác có gì đó không đúng, nhưng trong khoảnh khắc này, khoảng cách giữa sự sống và cái chết còn mỏng manh hơn sợi tóc, đầu óc tôi hoàn toàn mụ mị, không hiểu rõ đang có chuyện gì xảy ra, lẽ nào những con bọ bay mang theo Nãi cùng thần băng này ...

Shirley Dương đúng ở góc xa động não cực nhanh, thấy tôi ngây ra đó, vội nhắc nhở: "Anh Nhất, máu của sói chúa, trán anh dính máu sói chúa, trán anh dính máu sói chúa rồi..."

Câu nói của Shirley Dương như một tia chớp xe ngang bầu không khí nghìn ghịt mây đen, tôi lập tức ngộ ra, vừa nãy tôi giẫm phải vũng máu sói trên mặt đất, mặt mũi dính đang bê bết, ban nãy chưa kịp nghĩ xem đống dịch nhầy nhụa tanh sực kia là gì, tiện tay vuốt lên mặt, vô tình đã quệt một đống máu sói lên trán mình.

Khi còn sống anh Xư-chê từng nói, truyền thuyết Tay Tạng cho rằng, sau khi người và dã thú chết đi, nội trong một ngày một đêm, linh hồn sẽ không rời khỏi xác thân và huyết dịch của mình. Trong muôn vật, chỉ có linh hồn con người mới nằm ở trán, nếu dùng máu sói vừa chết che đi, có thể ẩn giấu được tung tích. Vả lại con sói chúa bị anh Xư-chê giết này, riêng lớp lông trắng trên mình đã đủ chứng tỏ nó là hậu duệ của Thủy tinh tự tại sơn, tổ tiên của bầy sói Côn Luân. Thủy tinh tự tại sơn và Nãi cùng thần băng đều là hộ vệ cai quản tòa tháp ma này, lũ bọ băng chắc chắn tưởng tôi là sói trắng, cho nên mới ngừng tấn công.

Đuơng nhiên ý nghĩ này chỉ lóe lên trong đầu tôi, căn bản không có thời gian để sắp xếp cho rành mạch, cơn lốc lấp lánh những ánh băng đang bay lòng vòng trên không, xem chừng chỉ nháy mắt một cái sẽ đổi mục tiêu, lao vào Minh Thúc và A Hương. Tôi rút vội mấy chiếc móng lừa đen trong hành lý ra, chấm máu sói dưới đất, ném lần lượt cho Minh Thúc, Tuyền béo, Shirley Dương. Bản thân tôi cũng không hiểu sao lúc ấy không lấy thứ khác, mà lại lấy móng lừa đen, đại khái có lẽ vì thứ này nặng nặng, ném ra cảm thấy chắc tay.

Tình thế lúc này như ngàn cân treo sợi tóc, ngay đến Tuyền béo trước giờ vẫn luôn coi trời bằng vung, ba hoa phét lác cũng không dám huyên thuyên, nhúng cả hai tay quết máu tươi của con sói chúa bôi lên trán mấy lần liền.

Bọn ma tá phủ bất luận là loại mang theo Vô lượng nghiệp hỏa hay Nãi cùng thần băng, trước mỗi lần chọn mục tiêu đều bay lòng vòng trên không một lúc, giây phút này cũng chính là cơ hội sinh tồn cho chúng tôi. Nhưng dật dờ một hồi, không phát hiện được mục tiêu nào, bọn chúng bèn lũ lượt bay về cái xác thủy tinh nứt toác, ánh sáng bạc trên thân chúng dịu dần đi, cả bầy cứ không ngừng bò ra bò vào qua những kẽ nứt trên cái xác.

Một khoảng không gian giữa tầng trệt của tòa tháp đã bị lũ bọ chiếm cứ, năm người chúng tôi nép sát bên vách tường, không dám manh động. Tôi biết bọ lửa màu lam sợ nước, theo đó mà suy đoán thì nếu dùng lửa chắc chắn có thể thiêu chết bọ băng, song không biết là có một sức mạnh thần bí nào đó đang điều khiển, khiến lũ này có thể thay đổi trạng thái lửa và băng thoăn thoắt, gần như là không có điểm yếu nào, nếu không tìm ra căn nguyên của loại sức mạnh này, chúng tôi sẽ không thể nào thoát khỏi tình cảnh nguy nan trước mắt.

Tôi vẫn cảm thấy tầng tháp này có cái gì đó rất quái lại, nhưng sự biến hóa ấy hoặc giả dấu vết ấy, quả thực quá tinh vi, rất khó phát hiện, mà dẫu có nhìn thấy, có lẽ cũng bỏ sót mất. Tình thế nhất thời đóng băng, chúng tôi buộc phải án binh bất động, máu sói chúa không thể giúp cầm cự được cả đời, cứ tiếp diễn thế này, không chết vì ngạt thì sẽ chết vì bị biến thanh que kem. Mà tình hình trước mắt này xem ra muốn kéo dài thời gian đợi đến sáng mai hẵng chết e cũng không thể được, cơ thể nửa trong veo nửa lấp lánh ánh bạc của lũ bọ quỷ kia lại đang ánh lên như những chấm sáng li ti lạnh toát, hình như chúng đã phát hiện ra cái xác thủy tinh bị tổn hoại, định bay tản rộng ra, nếu như vậy tình thế sẽ vô cùng khủng khiếp.

Tôi căng mắt quan sát kỹ, cố tìm ra cái manh mối hết sức vi diệu lờ mờ cảm thấy kia. Cuối cùng ánh mắt tôi dồn về phía Minh Thúc. Lão đang nép vào vách tường, sợ đến nỗi mặt mày bợt bạt, bên cạnh có hai quả cầu thủy tinh, một quả tối ngắt, quả còn lại ánh lên những tia sáng lạnh lẽo hơn lúc trước rất nhiều.

Shirley Dương cũng luu ý tới điểm này, nhìn tôi không nói gì, nhưng cả hai đều đã hiểu. Shirley Dương rút súng ra, bắn một phát vào khối thủy tinh tối ngắt, khiến nó vỡ vụn. Phát súng này quả thực là hết sức mạo hiểm, không ai dám bảo đảm bắn vỡ quả cầu này, tất cả các con bọ ma tá phủ trong tháp ma sẽ chỉ còn có thể ở trong trạng thái Nãi cùng thần băng, nhưng lũ bọ băng lúc nhúc kia đã không cho chúng tôi có thời gian đắn đo thêm nữa.

Shirley Dương vừa bắn vỡ quả cầu thủy tinh, tôi liền gọi Tuyền béo:"Tư lệnh Tuyền, mau dùng thiết bị phun lửa!"

Tuyền béo nghe vậy, tức tốc lôi binh phun Propane trong túi xách sau lưng ra, phun thẳng vào đám bọ băng. Không khí trong khoảng không gian bịt kín này không có nhiều, Tuyền béo cũng không dám phun lâu, ngọn lửa vừa phụt ra, liền lập tức dừng tay lại. Lũ bọ băng chưa kịp bay ra khỏi các mảnh vỡ của xác thủy tinh đã bị đốt ra tro.

Tôi thấy có hiệu quả, tim từ nãy đến giờ cứ thon thót chỉ chực nhảy ra khỏi lồng ngực giờ mới nằm yên được tại chỗ. Nhưng bây giờ mọi người lại cảm thấy tức ngực, không còn thời gian để hình dung lại sự việc ra sao, lập tức bắt tay nạy những tấm ván đen dưới đáy tháp ra. Lúc trước tôi thấy ở tầng tám có chỗ cho con Di lặc tuyết trèo lên, đó là một khe nứt lớn chếch mé ngoài của tòa tháp, dường như có thể lần theo để đi sâu xuống dưới. Có lẽ tất cả các khe nứt trong sông băng này đều thông với vực băng lớn nhất. Khối tuyết sụp xuống trên sông băng Long đỉnh sẽ mau chóng bị đóng cứng lại khi cơn rét ẩm ập đến, với trang thiết bị và nhân lực của chúng tôi, muốn đào lên trên để chui ra e rằng còn khó hơn lên trời, vậy nên đành phải đào xuống dưới tìm đường thoát vậy.

Dựa vào trí nhớ, tôi xác định lại được chỗ đó, bắt tay nạy tấm ván ở đáy tháp lên, và phát hiện ra thêm một điều bất ngờ ở bên dưới. Tấm gỗ đen này rõ ràng không phải là hàng nguyên kiện, mà là được người ta lắp lại sau khi đã dỡ ra một lần, bên ngoài cũng không phải là đất dầm, mà là đất đóng băng bình thường được lấp vào, có vẻ giống một hang trộm, nhưng xem vết tích, chắc chắn không phải thời đại gần đây.

Có con đường bí mật cổ xưa này rồi, tiếp tục khoét ra ngoài sẽ dễ dàng thôi. Chẳng mấy chỗ chúng tôi đã đào tới được một cái dốc chếch xuống dưới, vết tích tu tạo của con người ở đây càng rõ rệt, có điều dựa vào thủ pháp mà đoán, đấy chắc không phải hang trộm do bọn trộm mộ chuyên nghiệp đào. Trên lớp đất đóng băng ở con dốc, có từng bậc thềm một, phía dưới cùng có lẽ là thông tới nơi sâu nhất của vực băng, rõ ràng không phải được tạo ra trong lúc vội vã, đương nhiên không thể nào do cái con Di lặc tuyết kia làm ra, song đây rốt cuộc là...

Tôi bảo Minh Thúc và A Hương mau chóng rời khỏi tháp ma, chui xuống con dốc phía dưới. Mọi người thì chẳng sao, chứ A Hương sau khi thấy những cảnh vừa rồi đâm ra sợ chết khiếp, cơ thể ẽo ợt, run rẩy không chịu đi, ở đây lại hết sức chật hẹp, cũng chẳng có cách nào cõng cô bé, Minh Thúc và Shirley Dương khuyên nhủ mãi, cũng chỉ nhấc được nửa bước chân.

Tôi đành nháy mắt với Tuyền béo, Tuyền béo lập tức hiểu ngay, liền dọa A Hương: "Em Hương à, nếu em không chịu đi, bọn anh không đợi em nữa đâu đấy. Nói thật nhé, những thằng làm anh quả thực không nỡ bỏ mặc em gái xinh như hoa như ngọc ở lại đây đâu, em chắc không biết dưới đáy tháp có gì chứ? Em thấy cái thây thủy tinh đàn bà bị đốt đen trũi kia chứ, sau khi ả ta chết, chỉ có thể nằm ở đây, không đi đâu được nữa. Sống ở âm tạo địa phủ vô vị lắm, toàn phải tìm đến sự giải thoát tinh thần thông qua quan hệ gái trai bừa bãi. Đến khuya, thây thủy tinh đàn ông chôn ở gần đây sẽ đến tìm thây thủy tinh đàn bà, nhưng mà thây đàn ông sau khi nhìn thấy thây thủy tinh đàn bà bị đốt trụi, thành ra cái bộ dạng xấu xí thế này, chắc chắn sẽ không làm bừa với ả ta đâu, em đã nghĩ chưa, thây đàn ông đó liệu có làm gì em..."

A Hương sợ chết khiếp trước đòn "tấn công tâm lý, khiến tinh thần địch hoàn toàn tan rã" này của Tuyền béo, không dám nghe tiếp nữa, vội nắm lấy tay Shirley Dương, theo sát sau lưng cô nàng chui xuống.

Tôi vẫy tay cùng với Tuyền béo, cùng dìu Minh Thúc xuống theo. Đoàn người mò mẫm trong bóng tôi leo đến một quãng tương đối thoai thoải, bèn dừng lại nghỉ ngơi. Shirley Dương nói: "Theo kinh nghiệm của anh, liệu sâu dưới sông băng cổ này sẽ thông tới nơi nào?"

Tôi trả lời, nơi đây trước kia từng là một khu hồ rộng lớn trên núi cao, có lẽ dưới có hệ thống sông ngòi rất sâu cũng không biết chừng, nhưng con dốc dưới sông băng này chắc chắn có điều gì đó rất cổ quái. Chỉ có một khả năng duy nhất, chính là đám nguời của Luân Hồi tông đã đào ra cái dốc này, nhưng cũng xây rất nhiều huyệt mộ dưới lòng sông, lại tốn công sức đào đường hầm từ dưới thông lên tháp ma, quy mô đào bói hình như không chỉ có mỗi thế này, phải chăng Luân Hồi tông muỗn đào thứ gì đó quan trọng dưới sông băng?

Shirley Dương nói: "Thiết bổng Lạt ma có kể cho tôi nghe rất nhiều nội dung liên quan đến Ma quốc trong trường thi Chế địch Bảo châu Đại vương, kết hợp với cách nhìn nhận của chúng ta, toi bạo gan đoán thế này, phía sâu dưới sông băng, sẽ thông thẳng tới Cánh cửa tai họa của Ác La Hải, tòa thành chính của Ma quốc. Có lẽ là Luân Hồi tông muốn đào đường đến cánh cửa thần bí này.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 18: HUYẾT NHĨ HOA ĐỎ

Q.4 - Chương 18: HUYẾT NHĨ HOA ĐỎ

Thành "Ác La Hải", còn gọi là "Úy bố tráng lực thập hạng thành", cùng với "Cánh cửa tai họa" đều chỉ là những địa danh tồn tại trong truyền thuyết cổ ở vùng núi Côn Luân, chưa từng được ghi chép vào sử sách, tương truyền nằm sâu nhất trong núi Côn Luân, lẽ nào quả thực đã từng tồn tại? Tòa thành cổ trong bức bích họa ở mộ Hiến Hương có lẽ chính là Ác La Hải, nhưng sào huyệt của yêu ma phương Bắc và Quỷ động không đáy nắm sâu trong sa mạc Tân Cương có mối liên hệ gì đây? Liệu có thể tìm thấy đàn tế nhãn cầu khổng lồ ở nơi đó không? Trước mắt chúng tôi chưa biết được gì chắc chắn cả. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Trong tuyền thuyết, thành Ác La Hải tà ác kia cũng giống như thành cổ Tinh Tuyệt, đột nhiên biến mất một cách thần bí chỉ trong một đêm, cho nên Ma quốc cường thịnh kia mới không vực dậy được nữa. Ở đó rốt cuộc đã xảy ra tai họa hay biến cố gì, người ta hoàn toàn không thể biết được.

Tôi đột nhiên nhớ tới lời Trương Doanh Xuyên: "Kết thúc ắt lại là bắt đầu, gặp nước đắc Trung đạo." Trung đạo ở đây chỉ đạo Trung dung vậy, tức là con đường đúng đắn, cũng có thể hiểu là con đường giữ cho bản thân mình được an toàn. Trước tình thế tuyết lở phủ dày trên đầu, bản thân sa vào chốn cùng đường tuyệt lộ, ấy vậy mà lại phát hiện ra được một địa đạo thần bí hơn trong cõi đất tối tăm u ám này. Con dốc nghiêng dài chật hẹp, chạy thẳng tới nơi sâu nhất của song băng Long đỉnh, nơi có lẽ hồ nuớc hay sông ngầm gì đó; mà hễ có nước nhất định sẽ có hướng đi, nghĩ đến đay, lòng tôi bất giác tự tin lên nhiều.

Mọi người nghỉ ngơi chúng nửa tiếng trên dốc, vì lo lắng vùng gần tháp không được an toàn, liền đứng dậy tiếp tục đi xuống dưới. Con đường ngầm có bậc thang này, hai bên rất nhiều ngóc ngách, chằng chịt như mạng nhện, chúng tôi không dám đi bừa vào những lối rẽ, chỉ bám theo đường chính ở giữa đi xuống, chốc chốc lại nhìn thấy một số bùa chú, ấn ký, trong đó có khá nhiều những hình vẽ nhãn cầu.

Shirley Dương nói với tôi: "Nếu như các tín đồ Luân Hồi tông chỉ muốn đào thông đến Cánh cửa tai họa, thì không cần thiết phải đào đường vào tận lầu ma chín tầng. Vả lại nhìn con đường này, không hẳn được tạo ra cùng một thời kỳ đâu, có lẽ phải làm suốt cả mấy trăm năm, thậm chí cả nghìn năm mới xong được, điểm này có lẽ liên quan đến chuyện họ tin rằng vực sâu là cội nguồn của sức mạnh. Nhưng anh đã từng nghĩ chưa, vì sao người Luân Hồi tông lại muốn đào tháp ma này làm gì?"

Tôi nghĩ một lát rồi nói: "Việc này quả thực có điều quái lạ, về lý mà nói là không được xâm phạm tới tòa tháp ma thờ Tà thần này đâu. lẽ nào Luân Hồi tông lại muốn lấy thứ gì đó quan trọng trong đó ra? Ngoài Băng xuyên thủy tinh thi, còn có thứ gì nữa nhỉ?"

Chúng tôi vừa đi vừa bàn bạc, nhưng cuối cùng cũng không nghĩ ra được nguyên nhân vì sao. Con đường chếch xuống phía dưới kéo thêm một đoạn nữa rồi dẫn đến một vực băng thành vách tuy hơi vát nghiêng, nhưng trong mắt chúng tôi cũng chẳng khác gì dốc đứng cả, quả thực chẳng có cách nào đi xuống tiếp.

Từ vị trí này đã có thể nhìn thấy đáy vực băng, nói sâu nhất dày đặc ánh huỳnh quang màu lam nhạt li ti, hội tụ lại thành một dòng sông lấp lánh, ngoằn ngoèo múa lượn dưới sông băng, như một dải ngân hà ở hạ giới. Mọi người đều không khỏi trầm trồ: "Ôi đẹp quá, trông y như dải ngân hà ấy nhỉ!"

Dưới đó có khả năng có thủy tinh, hoặc những sinh vật phát quang như sứa, cho nên mói có cảnh đẹp kì thú lung linh như giấc mộng huyền hồ này.

Cuối con đường dốc có vài vết tích của cây gỗ sót lại. Mấy trăm năm trước, ở đây có lẽ có cây cầu gỗ bắc thẳng xuống dưới, nhưng quá xa xưa rồi, thành thử mọi thứ đều đã sụp đổ hết cả. Tôi đưa mắt ước lượng độ cao, nơi đây đã là chỗ sâu nhất sông băng, cách dòng sông lấp lánh bên dưới chừng hơn ba mươi mét, với độ cao này, có thể dùng dây thừng thả xuống.

Tôi nói với mọi người rằng nếu đã có nước hảy, ắt sẽ có dường ra, chúng ta có thể

xuống bằng dây thừng leo núi.

Minh Thúc lại có ý khác, vách băng ở đây còn trơn hơn cả mặt gương, ngã từ độ cao ba mươi mấy mét cũng có thể khiến người ta nát nhừ, hay là cứ tìm xem có con đường nào khác không, chứ dùng dây thừng mắc vào vách băng này đu xuống thì quả thực nguy hiểm.

Tuyền béo nhìn xuống dưới, cũng thấy hoa mắt, vội vàng tán thành ý kiến của lão, bảo rằng cưỡi ngựa phải cẩn thận khi cầm dây cương sờn, con đường phía sau có nhiều ngã rẽ như thế, chắc chắn sẽ có đường xuống khác. Đương nhiên béo tôi thế nào cũng được, cho dù ngã xuống bẹp gí, thì cùng lắm hai mươi năm nữa lại làm một trang hảo hớn, nhưng lúc này chúng ta phải chăm nom người già và con trẻ, nghĩ cho sự an toàn của Minh Thúc và A Hương thì hơn.

Tôi nhắc nhở Tuyền béo, Tuyền này, cậu đừng có đứng nhầm đội ngũ nhé, đường thẳng không đi, cứ thích đi quàng bụi rậm, nhỡ đâu mấy đường trong kia là mê cung, không thoát ra được thì sao? Việc của bác Minh ta không cần phải quan tâm nữa, dù sao theo những gì đã hẹn định từ trước, tháp ma chín tầng đào rồi, Băng xuyên thủy tinh thi cũng tìm được rồi, về sau ai đi đương nấy, nếu có thể giữ được tính mạng, về đến Bắc Kinh rồi ta sẽ tính sạch nợ nần. Bác Minh sau khi về cứ chuẩn bị sẵn đồ đi nhé, đến lúc ấy chúng tôi không khách sáo nữa đâu.

Tôi nói vậy chỉ là để hù dọa Minh Thúc. Quả nhiên lão ta lo chúng tôi bỏ mặc lão và A Hương, suy đi tính lại, chỉ còn cách đi theo ba vị Mô kim hiệu úy mới có khả năng thoát khỏi sông băng này, vả lại lần hành sự này hao binh tổn tướng, mất hết cả chì lẫn chài, có khi có thể tìm ra được thứ gì có giá trị sau Cánh cửa tai họa phía dưới kia. Đương nhiên với điều kiện đầu tiên là phải sống sót đã, vậy là lão liền tỏ ý không thể tách đoàn được.

Tôi thấy thu phục được lão này rồi, liền bắt tay chuẩn bị dây thừng, dùng kết hợp dây thừng với cuốc chim leo núi, đu xuống trước tiên. Hai rìa con sông bên dưới vực băng có không ít những cây gỗ mục màu đen rải rác, dải khoáng thạch thủy tinh trên bờ sông, không cần phải sử dụng bát kỳ nguồn sáng nào, cũng có thể nhìn rõ ở một mức độ nhất định.

Tôi thấy không nguy hiểm, liền phát tín hiệu gọi người bên trên xuống, đợi đến khi Tuyền béo vừa trượt vừa kêu ầm ĩ đến nơi thì đã mất không biết bao thời gian. Từ lúc khai quật tòa tháp gỗ, giao chiến với bầy sói dữ, cho đến khi đi tới nơi sâu nhất của vực băng, mọi người chỉ được nghỉ chưa tới nửa giờ đồng hồ, ai nấy đều vừa đói vừa khát.

Shi rley Dương nói với tôi: "Bắt buộc phải tìm một chỗ nghỉ ngơi qua đêm nay đã,

để Minh Thúc và A Hương còn hồi phục thể lực, bằng không nếu cứ đi tiếp, thể nào

cũng có người quỵ."

Tôi gật đầu đồng ý, thế rồi cả bọn tìm được một chỗ có thể hạ trại ngay gần đấy. Nước sông ở đây chảy êm ru, hơn nữa lại còn trong vắt, có khá nhiều sứa nước ngọt bơi. Ánh huỳnh quang chúng tôi thấy đều do chúng phát ra, có điều loài sinh vật này tuy trông rất đẹp, thực tế lại nguy hiểm vô cùng, nếu tụ tập lại với số lượng lớn, dòng điện sinh vật mà chúng phát ra có thể gây tê liệt một con vật to lớn chỉ trong nháy mắt. Shirley Dương dặn mọi người cố gắng cách xa bờ sông, nhất định phải cẩn thận không được chạm xuống nước.

Con sông dường như kéo dài vô tận, chúng tôi đi theo hướng dòng chảy, không lâu sau, đứng dưới vách đá cheo leo găm đầy thủy tinh, liền phát hiện ra có một động huyệt, kiểm tra lại thì tháy nơi đây là chỗ hạ trại lý tưởng nhất.

Đó là một cái miệng rộng mà vuông vắn, có vết tích đục đẽo của bàn tay con người. Bật đèn pin soi vào bên trong thì chỉ thấy một vùng lấp lánh. Trong động cũng có vô số tinh thể trong suốt, hình thế dường như rất khúc khuỷu thâm u, không nhìn rõ được sâu đến đến chừng nào.

Đây không giống nơi có dã thú ra vào, nhưng để đảm bảo an toàn, tôi vẫn cùng Tuyền béo vào kiểm tra trước một lượt. Đi vào trong chưa tới năm sáu bước đã có một chỗ ngoặt, khoảng không gian phía sau đó rộng chừng hai mươi mét vuông, xem ra rất thích hợp để hạ trại nghỉ ngơi.

Tôi và Tuyền béo lia đèn mắt sói thám thính khắp động, thấy dưới đất có một vài bục đá cũ kỹ, trong góc chất một đống đầu bò nham nhở, trên bục đã đặt một pho tượng người gỗ màu đen cao hơn một thước. Tôi thầm nghĩ đây bảy tám mươi phần trăm là nơi cúng tế của Luân Hồi tông, thằng người gỗ bé tí teo màu đen này hình như giống "Hắc hổ huyền đàn" của Tà giáo mà Thiết bổng Lạt ma từng nhắc tới.

Tôi bảo Tuyền béo gọi A Hương và mọi người vào, để A Hương nhìn xem trong động này có thứ gì không sạch sẽ không. A Hương quan sát một lượt nói, không có, người sống người chết đều không có, pho tượng gỗ nhỏ màu đen kia cũng chẳng có gì đâu.

Tất cả đều đã an toàn, mà mọi người cũng mệt lử cả rồi, cứ tiếp tục đi, chưa chắc tìm thấy một nơi thích hợp hơn nữa, thế là cả nhóm liền dừng lại, đốt lửa chuẩn bị đồ ăn.

Trên vách đá ở góc sâu trong hang có một số lỗ hổng tự nhiên, chỉ rộng cỡ lọt nắm tay, đến trẻ con cũng không chui lọt, chúng tôi dùng đá bịt hết lại đề phòng có rắn rết gì đó chui ra.

Mọi người ngồi vây quanh đóng lửa ăn cơm, duy chỉ có Minh Thúc cứ thở vắn than dài, nuốt không trôi, rồi lão bảo A Hương lấy con mèo sứ hoa mười ba ria gia truyền ra, lắc đầu lia liạ, nhặt một viên đá, thoắt một cái đã đập nó vỡ toác.

Tuyền béo đứng cạnh nhìn tiếc hùi hụi, liền trách Minh Thúc:"Nếu bác không muốn dùng nữa, thì bác cho em chứ, con mèo hoa cũng phải mấy trăm tuổi rồi ấy nhỉ? Dẫu gì nó cũng là một món hàng cổ, đập đi tiếc quá! Nói cái chuyện đập đồ này ấy mà, hồi phá Bốn cũ, em đập phá hơn bác nhiều, nhưng mà giờ sao chứ, chẳng phải là đã hối hận rồi đấy hay sao?"

Tôi thì bảo Minh Thúc: "Tôi nhớ lúc trước không lâu, bác còn vái lạy nó, nghe nói vật này thiêng lắm, râu ria còn nguyên không gãy sợi nào, vậy sao trong tháp ma chúng ta lại mất nhiều người như thế? Lẽ nào vì ta chưa xem trước,nên gặp phải ngày xung chăng?"

Minh Thúc thở dài, kể thực tình: "Người chạy tàu chạy thuyền lâu nhiều năm như anh ấy mà, cứ tin vào những việc thế này, cũng sợ nhất là những điềm không may, tuổi càng cao, gan lại càng nhỏ đi. Vì luôn muốn trúng số độc đắc, nên anh đã dùng keo con voi dính chặt ria của con mèo sứ lại, có bẻ cũng không bẻ gẫy được." Càng nói càng tức, hình như baat mãn với chính mình, lão liền vung tay ném con mèo sứ hoa vỡ choang một cái vào vách.

Cũng khéo thật, thân con mèo sứ bị vỡ vụn, song cái đầu vẫn còn nguyên vẹn, lăn vào một bên tường, quay mặt nhìn chĩa vào Minh Thúc. Dưới ánh lửa bập bùng, đôi mát con mèo lóng lánh trông rất có thần, như thể đã sống dậy, khiến Minh Thúc càng khó chịu hơn, lẩm bẩm chửi: "Con mèo sứ già khú đế thành tinh đến nơi rồi, tao bảo mày trợn mắt lên đấy à?" Nói đoạn nhặt một viên đá, định ném một phát vỡ đầu con mèo sứ hoa.

Tôi định can lão lại, hà tất phải khổ thế, có càn thiết phải phát cáu vì cái thứ này không, nhưng còn chưa kịp mở miệng, Minh Thúc đã đột nhiên cứng đơ người, đứng im một chỗ không nhúc nhích.

Lão ta quay lưng về phía chúng tôi nên tôi không biết lão thấy thứ gì, liền vẫy tay một cai, Tuyền béo đã lên đạn sẵn sàng, còn Shirley Dương kéo vội A Hương vào một góc xa.

Tôi đứng dậy, thấy Minh Thúc đang ngây ra nhìn đầu con mèo, bèn hỏi xem có chuyện gì. Lão ta run rẩy nói: " Chú Nhất ơi... ở kia có rắn đấy... chú ra đó xem thế nào." Hồi còn ở Nam Dương, Minh Thúc từng bị rắn độc cắn một lần, cho nên lão rất hãi rắn độc.

Tôi vừa nghĩ bụng vừa nãy kiểm tra hết rồi, lấy đâu ra rắn, mà rắn thì có gì đáng sợ, tiếp đó nhìn theo hướng tay lão chỉ, hóa ra bên cạnh đầu con mèo sứ vốn dĩ có một cái lỗ trước đó chúng tôi đã dùng hòn đá bịt chặt, bây giờ hòn đá đang hơi nhúc nhích, vẻ như có thứ gì đó định chui ra.

Tôi đứng lên trước che chắn cho Minh Thúc, rồi rút xẻng công binh ra, bất luận trong cái lỗ có rắn hay chuột chui ra, cứ đập cho nó một xẻng dẹp lép rồi hẵng tính. Shirley Dương và những người khác đứng cả phía sau chiếu đèn pin vào.

Hòn đá lại động đậy mấy phát, cuối cùng lăn ra ngoài, tôi vung xẻng công binh đập xuống, nhưng đến giữa chừng, liền dừng sững lại... Không phải rắn, mà là một dây leo màu xanh, trong chớp mắt nở ra một bông hoa đỏ to cỡ cái bát ô tô.

Ở đây sao lại có hoa nhỉ? Tôi còn chưa làm rõ xem chuyện gì đang xảy ra, bỗng nghe tiếng A Hương hét ầm lên. Tôi bị tiếng hét thất thanh của cô bé làm cho giật cả mình, suýt nữa đánh rơi luôn cái xẻng công binh, xưa nay chưa từng nghĩ phụ nữ có thể sợ hãi đến cùng cực kiểu này.

Shirley Dương liền hỏi A Hương xem là chuyện gì, có phải đã nhìn thấy... thứ gì đó không.

A Hương cứ trốn riệt ra phía sau: "Em... em... em thấy trong lỗ đá kia có... có... có một cái xác đàn ông, rất... rất... đẫm máu... đang chui ra." Nói rồi bịt chặt mắt lại, không dám nhìn bông hoa đỏ lòe loẹt kia nữa.

Chúng tôi rất tin tưởng vào đôi mắt của A Hương, cảm thấy có cô bé bên mình sẽ tránh được vô số phiền phức, nhưng lần này tôi không thể không hoài nghi. Bông hoa màu đỏ kiều diễm kia, tuy trông hơi kỳ quái, nhưng đúng là thực vật, sao lại là xác chết được? Hai thứ này khác nhau xa quá.

Chỉ có Minh Thúc là không nghi ngờ gì lời của cô con gái nuôi. Tôi và Tuyền béo không tin lắm, cùng quay đầu lại nhìn A Hương. Cô bé nói khó hiểu quá, thây ma ở đâu nào? Máu me ở đâu nào?

Shi rley Dương chỉ tay về phía bông hoa đỏ mọc ra bên trong lỗ đá, nói: "Mọi người xem, nó kết trái rồi kìa!"

Tôi vội quay lại nhìn, trong luc tôi quay đầu, bông hoa đã hoàn tất toàn bộ quá trình kết trái. Một trái cây hình cầu trông như quả nhãn treo lơ lửng ở đầu dây leo xanh non. Tôi, Tuyền béo, Minh Thúc và Shirley Dương đều là những người đã vào Nam ra Bắc, từng gặp không ít sự vạt ly kỳ, vậy mà cũng chưa bao giờ thấy loài thực vật nào cổ quái thế này cả. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Xem chừng các lỗ hổng trên vách đá này đều do thực vật sinh trưởng mà phá vỡ ra, rất khúc khuỷu, không có cách nào để nhìn sâu vào, nhưng phía sau hình như lại có một không gian khác, nhưng không hiểu rốt cuộc là một nơi thế nào mà thực vật không cần quang hợp vẫn có thể phát triển?

Tôi đeo găng tay, nhè nhẹ ngát trái trên dây leo xuống, bóc lớp vỏ cứng, bên trong lập tức chảy ra một làn nước màu đỏ thẫm, hình như là máu rữa, hôi thối không thể ngửi được, ở chính giữa có một cục thịt nhỏ, trông rất giống thịt người.

Trái cây vừa bị ngắt, sợi dây leo màu xanh trong chớp mắt héo rũ, rồi tan thành một đống bụi đất xam xám. Tôi ném vội cục thịt đang cầm trong tay xuống đất, nói với mọi người: "Chín mươi chín phần trăm đây là huyết nhĩ của quả sinh nhân rồi."

Trong bí thuật phong thủy có một môn gọi là "Hóa", có nội dung liên quan đến một số trường hợp âm dương phong thủy biến hóa đặc biệt. Ở nói có hình thế phong thủy khác thường, có lẽ vì vậy mà xảy ra một số việc kỳ lạ đặc biệt. Sông băng Long đỉnh mà chúng ta nói ở đây chính là một phần của sông băng mà người dân bản địa gọi là Thần loa câu, tuy có độ cao so với mặt nước biển thấp vào loại hiếm có, nhưng lại bị kẹp bởi ngọn ngọc phong, vây bởi dãy núi tuyết, là nơi có hình thế kỳ tuyệt của dãy Côn Luân. Côn Luân vốn là nói phát nguyên của long mạch trong toàn thiên hạ. Thần loa câu lại là Long đỉnh của rồng tổ, sinh khí dồi dào vào bậc nhất thiên hạ. Thực ra huyệt quy tụ sinh khí không chỉ rồng tổ mới có, chẳng qua cực hiếm thấy mà thôi. Chính vì sinh khí quá vượng, những thi thể được táng ở một số nơi đặc biệt sẽ không hề thối rữa. Xác thây không rữa ở nơi sinh khí cực thịnh, được gọi là "Huyền vũ cự thi", trong động huyệt hoặc dưới lòng đất ở những nơi đó thậm chí còn có thể có những biến hóa kỳ dị, kiểu như "quả sinh nhân" kết liên tục từ những thứ gọi là "huyết nhĩ".

Đáy vực băng chúng tôi đang đứng hiện giờ có độ cao chỉ hơn một nghìn mét so với mực nước biển, hầu như đã không còn băng nữa, khắp nơi đều là mạch đá khoáng thủy tinh. Hắc hổ huyền đàn mà chúng tôi phát hiện ra ở đây chắc là một công trình kiến trúc kiểu như đền miếu được tín đồ Luân Hồi tông xây dựng nên sau khi Ma quốc đã diệt vong, chủ yếu dùng để thờ cúng Tà thần trong tháp ma.

Tôi vốn cho rằng theo lệ thường, tượng người gỗ nhỏ màu đen kia giống như vật tượng trưng cho vị thần nào đó, nhưng tôi lại quên mất sự khác biệt rất lớn giữa phong thủy Mật tông và Thanh ô thuật. Ở vùng Trung Nguyên, có lẽ chỉ cần bài vị hoặc tượng thần là đủ, nhưng giờ ngẫm lại, Luân Hồi tông đem một cái xác như vậy ra hiến tế ở nơi có sinh khí quy tụ thế này có lẽ để chứng thực cho thần tích của giáo chỉ vĩnh sinh bất diệt.

Tôi giải thích chuyện này cho Shirley Dương và mọi người nghe, quyết định thử tìm lối vào không gian phía sau động huyệt để dò xét một lượt, nếu số đỏ, không chừng có thể phát hiện được manh mối nào đó liên quan tới thành Ác La Hải hoặc Cánh cửa

tai họa. Hiện giờ, tiếp tục đi về phía trước ít ra cũng không cảm thấy khó khăn như anh mù mò đường nữa.

Tôi quay sang nói với Minh Thúc, nơi này sinh khí rất vượng, sẽ không nguy hiểm

gì đâu, cứ yên tâm đi, nếu không muốn đi cùng nhau, thì có thể cùng A Hương ở lại đây đợi chúng tôi quay về.

Minh Thúc giờ dựa dẫm cả vào tôi với Tuyền béo, nào dám rời nửa bước, đành bằng

lòng đưa A Hương đi cùng. Thế rồi cả bọn lùng sục khắp hang động, những mong tìm ra mật đạo hay cơ quan gì đó để đi vào không gian mọc quả sinh nhân bên trong.

Minh Thúc hỏi tôi: "chỉ có một việc thế này anh không rõ, trước khi tiến vào đất Tạng, anh cũng có đọc thêm rất nhiều bài liên quan đến phong thủy Mật tông, nhưng

khi "Ma quốc xây dựng tháp ma, Mật tông còn chưa hình thành nên hệ thống lý luận

phong thủy, thành thử việc xác định mộ huyệt khó tránh khỏi trường hợp không

chuẩn xác. Xem vị trí của Hắc hổ huyền đàn này, tựa hồ đối ứng với lầu ma chín tầng,

nơi đây quả thực là huyệt mộ đại cát, sinh khí vượng nhất ư? Vạn nhất chỉ hơi sai lệch một chút thôi, lại gặp đúng huyệt ma huyệt quỷ gì đó, chúng ta hà chẳng phải tự

tìm đến cái chết lãng nhách sao?"

Tôi nghĩ bụng, lão cáo già này, đến lúc này lại định đánh trống lui quân à, bèn đốp

lại: "Lý luận phong thủy tuy đời sau mới hình thành, nhưng từ khi có núi sông dòng chảy, hình thế của nó đã tồn tại một cách khách quan, ,người đời sau bất quá cũng chỉ tiến hành gia công chỉnh lý, quy nạp tổng kết, thêm thắt tên gọi này nọ vào thôi. Vùng Long đỉnh rộng lớn này là nơi phát nguyên của longmachj trong toàn thiên hạ, sinh khí các nơi quy tụ cả về, làm gì có dị huyệt nào, cho nên bác chớ có dùng lời lẽ tà mị để mê hoặc quần chúng. Tôi và Tuyền béo đều là những người lòng dạ sắt đá, chừng này tuổi rồi cũng chưa biết thế nào là sợ hãi, bác nói như thế chỉ có thể hù doạ A Hương thôi."

Minh Thúc tự chuốc lấy ê chề, đành lui ra một bên không nói nhiều lời nữa. Trong động huyệt đá thủy tinh này có rất nhiều bục đá đặt loạn xạ ,không ra thể thống gì. Chúng tôi đẩy từng cái, cuối cùng phát hiện ra sau một bực đá dựa vào tường có một

thông đạo rất thấp, bên trong là một cái dốc nghiêng hình vòng cung, vòng lên phía trên của động huyệt bên trong. Mọi người đeo mặt nạ phòng độc, khom lưng chui xuống.

Thông đạo này không dài lắm, chỉ vòng qua nửa vòng đã thấy một động huyệt khum khum khác lớn hơn, diện tích chừng trên một trăm mét vuông, lối ra là một bục bằng phẳng bán tự nhiên nhô giữa một cái hố lớn, cúi nhìn xuống dưới chỉ thấy một màu đen kịt, sâu không thấy đáy.

Kỳ thực tôi cũng chỉ dựa vào bông hoa nở ra thịt người kia mà đoán đó là "huyết nhĩ" thôi, ngoài ra cũng không hiểu rõ lắm về loài thực vật này, bởi cũng chưa ai từng thấy nó, càng không thể biết có nguy hiểm gì ẩn chứa bên trong. Có điều xưa nay tôi chưa bao giờ lâm trận rút lui, nêu không làm rõ điều bí ẩn ở đây, tra xét đến tận cùng sự u uẩn trong này về sau thế nào cũng hối không kịp.

Thi thể mọc ra "huyết nhĩ" kia hình như ở phía dưới. Nơi đây tĩnh mịch như tờ, ngoài hơi thở của chúng tôi ra thì không còn bất cứ tiếng động nào khác.

Do ánh sáng đèn chiếu trên mũ khó có thể chiếu xa được, cho nên chúng tôi đều nằm sấp trên bục đá, dùng đèn pin mắt sói soi xuống dưới thăm dò địa hình, nhưng cột sáng của đèn pin chỉ có thể tới được vạt hoa đỏ huyết nhĩ chi chít bên dưới. Dây leo trông như cây Chi trinh đằng hết suwc um tùm, bám chằng chịt lên vách, còn ở dưới sâu nữa là bóng đen bao phủ hoàn toàn.

Tôi khẽ gọi A Hương lại, bảo cô bé nhìn xuống bục đá xem thế nào đã, liệu có thể tìm ra vị trí cây huyết nhĩ ở đâu không, ở đó chắc là có Huyền vũ cự thi.

Nhờ có Shirley Dương không ngừng động viên, A Hương mới bạo gan nhìn xuống

, gật đầu xác nhân với chúng tôi. Cô bé nhìn xuyên qua khe hở giữa đám hoa đỏ,

thấy phía dưới có một hình người cao to, tất cả dây leo đều mọc ra từ cái xác này,

hay nói cách khác, những đóa hoa huyết nhĩ kia chính là một phần thi thể đó.

Dưới đó có lẽ là cái hố nơi thầy tế đặt xác chết, ngoài ra chắc chắn còn có những vật

tế khác. Tôi bảo Tuyền béo lấy mấy ống huỳnh quang vứt xuống để quan sát rõ địa

hình, xem xem liệu có chỗ nào đặt chân xuống được không.

Tuyền béo cũng vốn đã định xuống đó mò xem có thứ minh khí nào đáng tiền, nghe tôi nói vậy, lập tức quăng bảy tám ống huỳnh quang xanh lam xuống, không gian phía dưới bục đá phẳng lập tức được ánh sáng màu lam soi rọi, vô số bông hoa tươi đỏ như máu mọc chi chít ở đáy động, khá nhiều bông hoa đã hết quả huyết nhĩ. Từ bên trên nhìn xuống giống như một vườn hoa rực rỡ, nhưng sắc hoa đơn điệu, hơn nữa trong ánh sáng lam của ống huỳnh quanh, những bông hoa đó càng trở nên u uất, nặng nề, dường như đều là những bông hoa hàng mã giả tạo, không hề đẹp một chút nào.

Ven lùm hoa, có một tảng đá lớn hình vuông phải nặng tới năm sáu tấn, được ghép

bằng những tảng đá thủy tinh băng sơn khối lớn vuông vắn. Chỗ chúng tôi các đó

khá xa, trên lớp biểu tầng của hòn đá lớn cũng mọc ra khá nhiều hoa đỏ huyết nhĩ. Qua khe hở giữa các bông hoa, có thể lờ mờ nhìn thấy những hình chạm khắc trên đá, dường như là ký hiệu hay đồ hình gì đó. Dưới tảng đá, có một cỗ quan tài gỗ đỏ bị đè cứng, trên nắp thủng ra một lỗ lớn.

Ở nói như thế này sao có thể có một cỗ quan tài như thế? Tôi thấy tảng đá hình vuông

khổng lồ kia hết sức cổ quái, bèn nảy ý định xuống dưới đó xem xét cho tường tận.

Đang định hành động, đột nhiên thấy cổ tay mình bị nắm chặt, thì ra là A Hương ở bên cạnh níu lấy cánh tay tôi, ánh mát đầy vẻ sợ hãi, không cần nói, tôi cũng biết,

chắc chắn cô bé lại thấy thứ gì đó.

Shirley Dương dường như cũng phát hiện ra điều gì, giơ ngón trỏ đặt lên môi, ra hiệu cho mọi người im lặng. Tôi liền dập tắt ý định xuống đó ngay lập tức, vội nín thở nằm sấp trên bục phẳng, ai nấy cũng tắt hết mọi nguồn sáng trên mình, im lặng chăm chú nhìn sự việc xảy ra bên dưới.

Mấy ống huỳnh quang vừa ném xuống vẫn chưa tắt, thời gian phát sáng chắc còn được độ hai phút nữa, thì chợt có một chuỗi âm thanh khe khẽ vẳng ra từ kẽ đá phía dưới, rồi trong ánh sáng huỳnh quang màu xanh lam hiu hắt, chỉ thấy một con ... chó màu xanh, hình dáng hết sức qiáu lạ không thể thưởng tượng nổi, chỉ có thể nói là rất giống một con "chó nhỏ" mọc lông dài màu xanh lục, chậm rãi bò trong khe đá ra. Nó không có mắt, có lẽ vì quanh năm sống trong thể giới dưới lòng đất, mắt và khứu giác đã thoái hóa, nên không hề chú ý tới sự thay đổi của môi trường xung quanh, cũng không phát hiện ra có người trên bục đá. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Con vật cứ thế nuốt quả huyết nhĩ liên tục, bộ dạng hết sức tham lam, gặm tới đâu, dây hoa đỏ mất quả liền lập tức héo rũ thành tro, chẳng mấy chốc bên dưới lộ ra một thi thể đàn ông cao hơn hai mét.

Nhìn thấy cảnh tượng đó, nhịp tim tôi đập dồn dập, không hiểu rốt cuộc là thứ gì? Đang định nhìn lại thì ánh huỳnh quang từ từ tát lịm trong bóng tối. Đột nhiên mu bàn tay tôi ngưa ngứa, sờ lên lập tức thấy ngay là không ổn, dường như trên mu bàn tay tôi đã mọc ra chồi non của một loại thực vật nào đó.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 19: RÙA THOÁT XÁC

Q.4 - Chương 19: RÙA THOÁT XÁC

Mu bàn tay chỉ ngưa ngứa, không đau, nhưng ấn ngón tay vào thì đau xói lên tận óc, tôi suýt nữa thì lộn cổ xuống dưới bục. Tôi vội vặn đèn chiếu trên mũ, soi vào khúc gần cổ tay, giật mình phát hiện ra có hai, ba cái chồi màu xanh đen đã nổi lên, chạm một cái là đau như bị xé thịt, nhức nhối hết cả cánh tay lẫn xương tủy bên trong, tôi vội kiểm tra nhũng chỗ khác trên cơ thể, nhưng tất cả đều bình thường.

Lúc này mọi người mới bật đèn lên, tôi bảo cả bọn tự kiểm tra xem cơ thể có chỗ nào bất ổn không, nhưng ngoài tôi ra, Shirley Dương, Minh Thúc và Tuyền béo đều không sao cả.

Kỳ lạ thật ,từ lúc tới Hắc hổ huyền đàn này, cả bọn chưa từng rời nhau nửa bước, sao chỉ có mỗi cơ thể tôi xảy ra sự lạ, nếu không nghĩ cách, e là sẽ mọc cả hoa huyết nhĩ mất.

Đang chưa biết phải làm sao, chợt phát hiện ra A Hương đã nằm vật ra bất tỉnh nhân sự bên cạnh tôi, mũi rỉ cả máu, nửa bên mặt nhoe nhoét máu trồi lên tua tủa những chồi thịt màu xanh, cả trên tay cũng có. Thỉnh thoảng khi A Hương nhìn phải thứ gì cô bé không muốn thấy thì máu mũi sẽ chảy, vừa nãy trong động huyệt phía ngoài, cô bé mới nhác thấy hoa đỏ tuyết nhĩ, máu mũi đã túa ra rồi, trước đây đã mấy lần như vậy, nhưng chúng tôi cũng không để ý xem trọng lắm. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Giờ tôi mới hiểu rõ, thì ra loại huyết nhĩ gieo trồng cái chết này liên tục phát tán thứ phấn hoa không nhìn thấy được vào không khí, chỉ cần tiếp xúc với máu tươi, nó sẽ nảy mầm. Thành thử từ lúc A Hương vừ nhìn thấy nó, máu cô bé đã bị nhiễm độc rồi.

Chắc chắn ban nãy lúc A Hương túm tay, đã làm dính máu lên mu bàn tay tôi, sau đó cô bé ngất lịm, tôi vẫn còn tưởng cô bé nhìn thấy thứ gì ở dưới kia, đâu ngờ lại xảy ra sự thể thế này.

Shirley Dương định giúp A Hương cầm máu, tôi vội bảo cô nàng tuyệt đối không được chạm tay vào máu đó, hãy dùng ngón tay ấn vào xương xoăn ở gốc hai cánh mũi, lỗ mũi bên trái chảy máu thì ấn vào bên phải, phải chảy máu thì ấn vào bên trái, bất luận thế nào cũng không được dính vào máu trên người cô bé.

Thuật phong thủy âm dương giải thích, ở nơi sinh khí quá thịnh, thi thể chết mà không tan rữa, khí huyết không suy, trải qua ngày này tháng khác, không những cứ trương phình dần lên, mà cách mười hai tiếng lại nở ra những bông hoa thịt, gọi là huyết nhĩ. Người chết thì không sao, nhưng người sống mà cơ thể bị mọc ra cái thứ thịt này thì chỉ có hai lựa chọn, một là xa chạy cao bay khỏi nơi sinh khí qúa vượng này, huyết nhĩ sẽ tự nhiên tiêu tán hết, có điều ở chốn phát nguyên long mạch của thiên hạ chỉ có mỗi xe "căng hải" để dựa vào, nhất thời khó mà chạy thát đi đâu xa; lựa chọn thứ hai là đành lưu lại, đợi huyết nhĩ đơm hoa kết trái, bấy giờ người còn sống nhăn răng đây rốt cuộc cũng chỉ còn là cái xác trương phình mà thôi.

Minh Thúc thấy cô con gái nuôi ba hồn bảy vía bay sạch, tính mệnh mong manh thoi thóp, liền khóc rống lên: "Ôi trời ơi, có lẫn không thế, lần này thì thực sự mất tất tật rồi, thằng phu xe với thằng vệ sĩ mất rồi, vợ mất rồi, Băng xuyên thủy tinh thi cũng mất rồi, giờ đến cả con gái yêu của tôi cũng sắp chết rồi..."

Tôi nói với lão: "Ấy, bác chớ khóc lóc tang ma vội, trên tay tôi xungc có huyết nhĩ đây này, bác thương con gái bác, tôi cũng thương tôi lắm đấy. Trước mắt phải mau chóng nghĩ cho ra cách đã, vùng quê Tây Tạng chẳng phải vẫn thường có câu "khóc cho nước mắt lụt cầu, chẳng bằng tính kế trên đầu ngón tay" đó sao?"

Minh Thúc vừa nghe thấy có thể cứu được, vội vội vàng vàng hỏi lại: "Thì ra chú có cách à? Quả nhiên chú Nhất vẫn là người vững dạ, một bụng cơ mưu, không biết có kế gì hay không? Chú cứ nói rõ ra, anh già rồi đầu óc ngu si hủ lậu lắm. Giả như thực sự cứu sống được A Hương, anh bằng lòng gả con gái nuôi của anh cho chú, sau này ta là người một nhà rồi..."

Tôi không trả lời, trong bụng thầm thở dài một tiếng, lão khọm Hồng Kông này sợ tôi bỏ mặc lão trong lúc nguy nan, lại còn tính nước gả con gái cho tôi chứ, lão coi thường người khác quá đấy, cái mồi này đi mà nhử Tuyền béo, may ra còn có tác dụng nhé!

Không ngờ Tuyền béo cũng không ngốc chút nào, đứng bên cạnh nói với lão: "Bác Minh này, nếu bác thực lòng thương A Hương, bác còn lôi cô bé tới Tây tạng mạo hiểm làm gì? Hai thằng con quý tử của bác sao không tới giúp? Không phải con đẻ nên mới thế hử?"

Tuyền béo nói năng chẳng kiêng kị gì, thốt ra có mấy câu, quả nhiên đã đánh trúng nỗi chỗ hiểm của Minh Thúc. Lão ta không biết phải biện bách ra sao, mặt mày tím tái, tỏ ra hết sức bối rối.

Tôi huých khuỷu tay chọc vào người Tuyền béo, bảo ngậm cái miệng lại đừng nói nữa. Người ta nào phải thánh hiền, ai chẳng có lòng riêng, chuyện này không trách lão ta được.

Shirley Dương thấy chúng tôi không quan tâm đến sự sống chết của A Hương mà chực cãi nhau đến nơi, vừa cầm máu cho A Hương, vừa can: "Đừng có cãi nhau nữa! Mọi vật trên đời tương sinh tương khắc, trong vòng năm bước chân quanh rắn hổ mang, ắt sẽ có cỏ giải độc. Con vật nhỏ màu xanh dưới kia kìa, nó ăn huyết nhĩ, trong cơ thể chắc chắn có thứ giải dược độc tính của huyết nhĩ, hoặc giả vì nó đã ăn thứ gì đó khác trong động huyệt này..."

Tôi gật đầu: "Đúng đúng, tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ. Tuyền béo, cậu với tôi xuống đó bát cái con lông xanh kia lên!" Nói rồi ném luôn hai cây pháo sáng xuống hố, bên dưới đang co con vật to như con chó con đang nằm xệp trên mặt đất ăn ngốn ngấu máy quả cuối cùng trên cái xác, nếu không hành động ngay, để nó ăn xong có khi lại chui tọt vào trong cái khe nào mà trốn mất áy chứ.

Nhờ có pháo sáng, Tuyền béo đã quan sát được rõ tình hình dưới hố, để đỡ lằng nhằng, bèn rút súng ra bắn luôn. Tôi chưa kịp ngăn Tuyền béo lại thì đã muộn, trong lúc luống cuống, lỡ huých phải cánh tay cậu ta, đạn bắn xiên vào vách hang.

Đất đá bắn tung tóe, chấn động khá lớn, con vật nhỏ trông vừa như mù lòa vừa như ngu ngốc kia cũng bị kinh động, quay đầu bò về phía sau. Tôi kêu lên với Tuyền béo: "Đừng giết, để bát sống nó!" Vừa nói vừa nhảy tù bục đá xuống, vựa vặn giẫm lên cái xác đàn ông, chặn đứng đường rút của con chó con.

Khoảng cách từ bục đá xuống dưới này không cao lắm, Tuyền béo xoay người lại, cũng bám tay bò xuống. Cả hai thằng chúng tôi, đứa đứng trước, kẻ đứng sau, kẹp con chó con lông xanh ở giữa, cùng rút xẻng công binh ra. Con vật này trông vừa ngu đần, chỉ biết gặm lấy gặm để quả sinh nhân, có điều tứ chi nó rất to chắc, xem ra rất khỏe. Cảm thấy trước sai đều bị chặn, nó bối rối chạy quẩn tại chỗ, cái đầu nom như đầu rán lại có mõm há to, phả ra một mùi tanh ngấy.

Con thú nhỏ này thị khắp mình xếp nếp, có một lớp lông cứng màu xanh lục phủ dày. Tôi và Tuyền béo xưa nay chưa từng nghe nói trên đời lại có loại động vật này, nhưng cứ giành thế chủ động, cảm giác thứ này rất có thể là cương thi, có lẽ là do con dã thú nào đó chết đi hóa thành, thân thể màu xanh đen, lại hôi thối, ắt hẳn có độc, có điều nó chỉ to cỡ con chó cún bình thường, muốn bắt sóng xem chừng cũng không khó khăn mấy.

Con thú nhỏ chạy tại chỗ hai vòng, rồi nhằm thẳng Tuyền béo, xông lên há miệng cắn bừa. Tuyền béo vung xẻng công binh vụt xuống, lưng xẻng công binh nện xuốngcũng đau điếng, phát rồ con thú nhảy dựng lên, húc cho Tuyền béo ngã lăn ra đất. Tuyền béo nhanh tay rút móng lừa đen gí vào, banh ngang mồm con thú ra.

Con vật trông giống con chó con này chưa từng nếm mùi vị móng lừa đen, có lẽ cảm thấy không ngon cho lắm, lắc đầu lia lịa, định nhổ ra. Tuyền béo lại húc đầu một phát vào mồm nó, hai tay tóm lấy hai chi trước, đôi bên giằng co quyết liệt, xoắn vào nhau.

Tôi ở phía sau lấy băng dính quấn liền mười mấy vòng quanh mõm con quái vật, kế đó dùng dây thừng trói chân nó lại.

Tôi dựng Tuyền béo dậy. Cậu ta bảo tôi: "Con này dễ đối phó hơn tôi tưởng rất hiều.

Chắc là nó ngày nào cũng ăn xong rồi ngủ, chẳng có việc gì làm đây, thế rốt cuộc nó là con gì hả cậu? Tôi thấy nó không giống chó cho lắm!"

Minh Thúc và Shirley Dương tháy chúng tôi tóm được con vật, lập tức đưa A Hương, xuống dưới bục đá. Chồi thịt huyết nhĩ trên mu bàn tay tôi đã nở to gấp đôi, tình trạng của A Hương còn nghiêm trọng hơn nhiều, nếu không mau cứu chữa, e là không giữ được tính mạng.

Tuyền béo đã vào con vật bị chúng tôi bắt trói, nói: "Con này có thể dùng làm thuốc giải á? Trông nó xấu xí thế này, có khi máu thịt nó đầy độc ấy chứ, định lấy độc trị độc à?"

Shirley Dương nói: "Tôi cũng không rõ đây là lọai gì đâu, nhưng không nằm ngoài hai khả năng, một là thứ bài tiết trong cơ thể hóa giải độc tính, hai là, quanh chỗ nó sống hoặc có thứ gì khác nó ăn có thể trung hòa độc tính, cứ tìm quanh cái hang này xem, có lẽ có thu hoạch đấy."

Chúng tôi không dám trễ nãi, bèn chia nhau tìm quanh trong đáy hang.

Tôi lại gần khối đá thủy tinh khổng lồ thấy bên trên có khắc vô số ký hiệu của Mật tông, chưa kịp để ý xem là có nội dung gì thì phát hiện dưới chân tảng đá có một thứ rất lỳ lạ. Lúc này chúng tôi ở bên trên nhìn xuống, thấy có gì giống như cỗ quan tài gỗ đỏ bị đè, thì ra bên dưới tảng đá thủy tinh này là cái mai rùa rỗng ruột màu đỏ vằn đen, bị tảng đá chẹt lên, con rùa khổng lồ có lẽ đã chết từ lâu, xác thịt mủn rữa không còn gì.

Minh Thúc cũng trông thấy. Loại mai rùa đỏ vằn đen này cực kỳ hiếm thấy, tương truyền trong tứ linh "long ly quy phượng", "quy" chính là chỉ cụ rùa già nghìn tuổi, màu sắc trên mai đã ngả dần sang màu đỏ nhạt. Minh Thúc như có điều gì tư lự, ngoảnh lại nhìn con vật Tuyền béo bắt được lần nữa, rồi hấp tấp bảo tôi: "Phen này phát tài rồi... Thứ kia không phải là cuơng thi chó đâu, mà là con rùa thoát xác đấy. A Hương được cứu rồi!"

Tôi thấy Minh Thúc quá phấn khích, nói hấp ta hấp tấp nghe không rõ, bèn bảo lão ta bình thĩnh lại, nói cho rõ ràng xem sao, cái gì được cứu rồi cơ chứ?

Lão ta chẳng thèm đáp lại, vớ luôn xẻng chặt một miếng mai rùa, rồi đắp lên chỗ huyết nhĩ mọc trên người tôi và A Hương. Một cảm giác mát lạnh đến tận xương, những chỗ đau rất tê tấy trên da tức khắc dịu hẳn đi.

Thấy A Hương thoát hiểm, Minh Thúc mới nói cho chúng tôi biết, trước kia hồi Peter Hoàng còn làm hải tặc, có bắt chặn một con tàu, lạ là người trên tàu đều chết ráo cả, thi thể trong khoang tàu mọc lên một loại tảo máu hình nấm. Bọn hải tặc đã đánh chết một con vật to như con thằn lằn nước ở trên tàu, không ít kẻ chạm phải huyết dịch tù xác chết nó, tính mạng nguy cấp trong gang tấc. Tên cầm đầu bọn hải tặc vốn rành rẽ chuyện trên biển, biết con tàu này có khả năng cất giấu gì đó, bèn sai bọn đàn em lục soát kỹ càng, quả nhiên tìm thấy một chiếc mai rùa kẹp trong tủ hàng hóa ở khaong tàu. thứ rùa thoát được khỏi mai của nó chắc chắn ăn phải thứ đặc biệt, đã biến thành tinh, hại chết hết người trên tàu. Những nơi nó bỏ qua, xác người chết đều mọc ra mấy thứ hoa thịt có thịt.

Vực sâu dưới Long đỉnh này, có lẽ là sinh khí quá vượng cho nên một xác chết mới có thể mọc thêm huyết nhĩ nhiều lần.

Mai rùa là báu vật khó kiếm trong thé gian này, chữa được tất cả mọi chứng độc. Cả cái mai rùa nguyên vẹn này, không thể nói là giá cao ngất ngưởng nữa, mà là báu vật vô giá rồi. Bấy giờ lũ hải tặc tranh nhau thứ này, tự tàn sát lẫn nhau, chết vô số, Peter Hoàng cũng suýt nữa mất mạng. Cũng chính lúc ấy, Minh Thúc cứu được Peter Hoàng, và biết về loại rùa thoát xác này từ miệng hắn, khi cho người quay lại tìm, tàu của hải tặc đã đắm, đành lủi thủi trở về.

Giờ thấy cái mai rùa rỗng bị tảng đá thủy tinh đè xuống này, màu sắc hoa văn đều không phải tầm thường. Xem ra con người vẫn phải hành thiện tích đức, năm xưa tiện tay cứu mạng Peter Hoàng, giờ vì vậy mà cứu được con gái nuôi. Cứu một mạng người, hơn xây tháp Bụt bảy tầng, làm nhiều việc thiện ắt sẽ có báo ứng tốt.

Tuyền béo nghe bảo thứ này đáng tiền như vậy, vội lao tới bắt tay đào lấy mai rùa ra. Tôi nghĩ bụng Minh Thúc nói đến câu cuối cùng, lại còn phải đò đưa, cạnh khóe tôi một phát, có lẽ lão ở mấy vùng Hồng Kông, Nam Dương lâu năm, giữa người và người với nhau thiếu đi lòng chân thật, nói thế nào thì thế quả thực vẫn khiến cho tôi rất ngứa ngáy ruột gan, sau này phải tìm cơ hội dọa cho lão chết khiếp mới được, vậy là tôi đành tạm thời nói hùa theo lão: "Tục ngữ có câu "Tìm chỉ lên núi là ra, không tường sự thế hỏi già rõ ngay", hiếm có người nào toàn tài cái gì cũng biết, người bất tài chẳng được tích sự gì lại càng hiếm hơn, suy cho cùng vẫn là bác đây dân giang hồ lâu năm hiểu rộng biết nhiều, chúng tôi thô thiển lại ít được cập nhật thông tin, thành ra đều chưa ai nghe thấy chuyện kỳ lạ này bao giờ..."

Tôi lơ đãng nói chuyện với lão, còn mắt cứ nhìn chằm chằm vào tảng đá thủy tinh khổng lồ kia. Chỉ một lát, những hình vẽ trên tảng đá đó đã như in vào trong mắt tôi, có lẽ nào Hiến Vương ở Vân Nam đã từng tới nơi đây?

Tầng đã thủy tinh hình vuông khổng lồ được chia đều thành năm lớp, lớp nào cũng có một số văn tự khắc đá đơn giản. Văn tự mật và ký hiệu tôi xem không hiểu, nhưng hình vẽ thì nhìn một cái là hiểu ngay. Lớp trên cùng có khắc rất nhiều nghi thức giết người độc ác, rất giống trùng thuật của Hiến Vương ở Vân Nam, đều dùng một thứ gì đó gắn vào cơ thể người chết sau khi đã giết họ một cách tà nhẫn, để chuyển hóa lòng oán hận của người chết thành sức mạnh.

Tôi chẳng đành xem tiếp, vội gọi Shirley Dương tới xem cùng. Shirley Dương liền giao A Hương lại cho Minh Thúc chăm sóc, đi tới trước tảng đá chăm chú quan sát, một lúc sau mới nói với tôi: "Trùng thuật của Hiến Vương vốn khởi nguồn từ đất Tạng, trùng thuật ghi chép trên tảng đá so với trùng thuật Hiến Vương thì kém xa về sự phong phú phức tạp, thần quỷ khôn lường. Nơi đây có lẽ là nơi phát nguyên cổ xưa nhất của trung thuật, và chỉ một nguyên mẫu còn chưa hoàn thiện, tuy nhiên cái cốt lõi của trùng thuật, chính lá chuyển hóa những sinh mệnh chết đi thành năng lượng khác, đã được thể hiển rất rõ ràng. Tuy trùng thuật Hiến Vương về sau phức tạp hơn hiều, chẳng qua cũng không thoát khỏi bộ khung nguyên thủy này."

Shirley Dương nói, kỳ thực ban nãy nhìn thấy Di lặc tuyết và Nãi cùng thần băng đã cảm thấy rất là quen thuộc, mấy thứ ấy quả là rất giống trùng thuật. Sau khi xuống dưới vực sâu, thấy lũ sứa nuớc ngọt dưới sông ngầm, cô đã nghi ngờ nguyên hình của Di lặc tuyết vốn dĩ là loài sứa hút máu , thời kì hồ nước trên cao núi cao biến thành sông băng cổ, chúng dần dần tiến hóa để cơ thể thischnghi với trạng thái sinh tồn trong băng tuyết, bản tính sợ muối hột của chúng có lẽ liên quan đến điều này. Cũng có khả năng Ma quốc cổ đại hoặc tín đồ Luân Hồi tông đều dựa vào đặc tính của sinh vật này mà phát minh ra "trùng thuật", lọai tà thuật di họa cho cả trăm đời.

Huyền vũ cự thi trong hang động này, xét từ góc độ nào đó, cũng tương ứng với đặc trưng của "trùng thuật".

Trên bề mặt tầng thứ hai của tảng đá thủy tinh này có hình một người đàn bà bưng hai tay che mặt; tầng thứ ba là một con rắn khổng lồ mọc mắt trên đầu; phần quan trọng nhất trong tầng thứ tư đã bị người ta mài mòn hủy đi, nhưng vết tích mài còn lại là hình tròn, có lẽ trước đây là ký hiệu vẽ nhãn cầu; tầng dưới cùng, đặc biệt kỳ lạ nhất, chỉ có khắc vài thứ trông giống như xương cốt.

Tôi chỉ vào tầng đá này nói với Shirley Dương: "Tảng đá to này, phân làm mấy tầng, từ trên xuống dưới, tầng nào cũng có nội dung khác nhau, hình như giống với tòa tháp đen tượng trưng cho thang bậc địa vị ở thành cổ Tinh Tuyệt."

Shirley Dương lại nhìn xuống xem: "Cái này đúng là một kiểu sắp xếp, song hoàn toàn trái ngược với lối sắp xếp ở thành cổ Tinh Tuyệt. Dựa vào những miêu tả về Ma quốc trong trường thi Chế địch Bảo châu Đại vương, thì những ký hiệu trên khối đá thủy tinh này tượng trưng cho sức mạnh hay năng lượng nào đó, chứ không phải thứ bậc địa vị thứ tự từ trên xuống dưới, càng xuống dưới sức mạnh càng lớn."

Tuy nơi này có sự khác biệt so với nước Tinh Tuyệt, nhưng vẫn thể hiện mối liên hệ khắng khít, chỉ dựa vào tảng đá này thôi cũng có thể đoán định rằng, giữa dân tộc Quỷ động của nước Tinh Tuyệt và dân tộc sùng bái vực sâu của Ma quốc chắc chắn có mối tương quan sâu sắc. Có lẽ dân tộc Quỷ động là một phân chi của yêu ma phương Bắc hoặc Luân Hồi tông năm xưa cũng nên.

Điều này chứng tỏ rằng chúng tôi quả thực đang từng bước tiến gần tới chân tướng của "lời nguyền nhãn cầu". Chỉ cần tìm ra thành Ác La Hải, nói không chừng là có thể kết thúc luôn chuyện này. Tuy nhiên thành Ác La Hải chắc chắn sẽ hiểm ác hơn hành Tinh Tuyệt bội phần, việc đến nước này chỉ còn có thể đánh cước với số phận mà thôi.

Ngay sau đó tôi và Shirley Dương lại tìm thấy một vài bia đá thủy tinh khác trong động, không thấy có nhiều chữ viết, thảy đều là hình vẽ ghi chép sự việc. Theo những gì ghi chép trong đó có thể thấy rằng, tảng đá thủy tinh trấn con rùa thoát xác, chính là một góc do Luân Hồi tông đào ra từ Cánh cửa tai họa, nét khắc trên đá đều là do người thành Ác La Hải thực hiện. Cánh cửa tai họa kia vốn là một bức tường thủy tinh khổng lồ không thể vượt qua được. Khi Ma quốc bị hủy diệt, Cánh cửa tai họa đã bịt kín con đường duy nhất mở thông ra thề giới bên ngoài. Còn Luân Hồi tông thì đã đào một con đường đi vào đó, là để đợi ngày chuyển sinh sẽ dến trong tương lai.

Rà soát toàn hang động, thông tin thu lượm được cũng chỉ có từng ấy, dựa vào đó mà đoán, thì việc đặt một tảng đá lớn láy từ Cánh cửa tai họa vào hang tế tự này chính là để biểu dương công quả sau khi Luân Hồi tông đào xong được con đường thông thẳng tới Ma quốc; xác chết và con rùa thiêng đều là vật cúng tế đặc biệt. Chúng tôi đoán nếu cứ men theo dòng sông nhung nhúc sứa đi xuống mạn dưới, chắc chắn có thể tìm tới cánh cửa thủy tinh lớn kia, thành Ác La Hải có lẽ cũng ở không xa.

Lúc này Tuyền béo đã đào mai rùa ra, xác chết trương phình bị con rùa thoát xác ăn hết huyết nhĩ nở trên người giờ héo hon như cây khô, chắc là phải đến giờ này ngày mai, nó mới lại kết được quả sinh nhân. Lúc này quay lại nhìn, con rùa thoát xác bị chúng tôi bắt được đã chết cứng đơ rồi. Chắc là do băng dính quấn quá chặt, nên tắc thở mà chết. Con vật này chẳng phải thứ lành, khắp mình đều có độc, giữ lại không may mắn gì, Tuyền béo liền vứt xác nó và cái xác đàn ông mọc huyết nhĩ vào một chỗ, đổ xuống một ít nhiên liệu dễ cháy, châm một mồi lửa đốt ra tro. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi thấy cái hang này không còn giá trị gì nữa, bèn dẫn mọi người quay trở lại bên ngoài. Vết thương của A Hương đã không còn gì nguy ngại, nhưng vì mất máu quá nhiều, nên giờ ccần phải nghỉ ngơi đầy đủ. Những người còn lại cũng mệt mỏi phờ phạc, hơn nữa cuối cùng cũng đã diệt trừ xong tai họa tiềm ẩn quanh đây, đặt lưng xuống liền ngủ khì khì.

Vực sâu dưới sông băng không có khái niệm ngày đêm, cứ ngủ đến khi nào không muốn ngủ nữa, mới dậy chuẩn bị tiếp tục lên đường.

Tôi kiểm tra lại vũ khí đạn dược, thực phẩm và các trang thiết bị khác một lượt, độ cao nơi đây so với mực nước biển khá thấp, chúng tôi bèn thay hết quần áo ra, nhưng trang thiết bị chống rét không được vứt đi, bởi về sau có thể vẫn phải băng núi để thoát ra. Thứ nữa do Minh Thúc và A Hương chỉ có thể mang đồ cá nhân, những thứ còn lại thì phải chia cho tôi và Tuyền béo gánh chịu cho nên phải thật cố mang vác nhẹ, cái gì không cần thì vứt cả đi, chỉ chọn những đồ thật cần thiết mà thôi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Minh Thúc đang mặc cả với Tuyền béo, bàn xem phải phân chia mai rùa thế nào. Cả hai đã bắt đầu cãi vã, mãi không có kết quả, cuối cùng Tuyền béo phát cáu, cắm phập con dao lính dù xuống đất, nói toẹt ra: "Chán đôi co với bố lắm rồi, bố cứ trông mà làm đi, chia xong mà không vừa ý tôi, thì ta dùng dao thương lượng."

Minh Thúc nghe thề thì đành phải thỏa hiệp, chia theo cách của Tuyền béo, cứ bình quân đầu người mà tính, nhu vậy Tuyền béo nuốt gọn bốn phần năm, chỉ để lại cho Minh Thúc một phần năm.

Minh Thúc nói:" Có lẫn không thế hả chú béo, anh với con gái anh phải chia hai phần chứ, sao chia co một phần năm?"

Tuyền béo mặt mũi ngơ ngác: "À, bác Minh Thúc này, bác là người thông minh

trên thương trường, sao ngủ có một đêm tỉnh dậy đã nói nhảm thế nhỉ? Phần của A Hương, chẳng phải đã dùng để trị vết thương cho cô bé rồi đó sao? Mây ở Kelamer trắng trong, chúng ta, những người đổ đáu ở Kelamer, tâm địa cũng phải trong sạch như áng mây trên đỉnh núi tuyết chứ. Tuy tôi xưa nay ngây thơ chất phác, trông cứ như chàng ngố, song tôi cũng biết cái lẽ, đói cũng không ăn cà rốt, khát cũng chẳng uống tả la, bác chớ có cậy mình già, ăn hơn chúng tôi hai thùng muối, mà coi tôi là thằng ngố nhé.

Minh Thúc xưa nay nổi tiếng tinh quái trong giới đồ cổ Nam Dương, thường tự xưng là Tiểu Gia Cát, đã qua tay biết bao vụ làm ăn lớn, lúc này gặp phải cái loại ranh ma trà trộn như Tuyền béo, có nói lý lẽ với cậu ta, cậu ta cũng cứ giả ngây giả ngô, mà nhược bằng khiến cậu ta cáu lên, thì hậu quả cũng khó lừơng, thôi thì bó tay, coi như xui xẻo vậy.

Tuyền béo huýt sáo, gói mai rùa vào trong túi. Minh Thúc thấy vẻ mặt hớn hở đắc chí của cậu ta, tức lộn cả ruột, đành lầm lũi đi xem con gái nuôi thế nào.

Tôi chạy lại kéo Minh Thúc ra một chỗ, nói cho lão ta tình cảnh trước mắt: "Sức khỏe của bác và A Hương không bì được với chúng tôi đau. Chúng tôi lần này quyết chí được ăn cả, ngã về không. Bác có ba lựa chọn, thứ nhất là men theo bờ sông đi lên trên, nhưng xác suất cs thể thoát ra ở đó chỉ là năm mươi năm mươi; thứ hai, bác và A Hương ở lại hang này, đợi chúng tôi quay lại đón, có điều liệu chúng tôi còn sống trở về không, bao nhiêu phần trăm cơ hội tôi cũng không nắm rõ; cuối cùng, đi theo chúng tôi xuống hạ du con sông, băng qua Cánh cửa tai họa, dằng sau cánh cửa ấy là thành Ác La Hải, nếu đi như vậy thì chắc chắn nguy hiểm vô cùng thập tử nhất sinh, tôi không dámchắc có thể chăm sóc được cho cha con bác, không hề có bất cứ đảm bảo gì cho an toàn tính mạng. Rốt cuộc đi đâu về đâu, bác tự quyết định vậy!"

Tôi nói với Minh Thúc, nếu bằng lòng chia đôi đường, sẽ cho bác cả cái mai rùa. Lão giật thót mình, vội tỏ thái độ ngay: "Tuyệt đối không tách đoàn được moj người sống chết có nhau, đi thì cùng đi tới Cánh cửa tai họa, sau này A Hương gả cho chú, việc buôn bán của tôi cũng giao cho chú quản luôn, cái mai rùa thiêng kia đương nhiên cũng là của chú, chúng ta là người một nhà sao lại nói là hai nhà cho được? Không bàn bạc nữa đâu, cứ quyết định thế đi!"

Tôi thầm thở dài: "Xem chừng lão khọm già này nghĩ chúng tôi định bỏ mặc lão đây, bất kể nói thế nào, lão vẫn cảm thấy chúng tôi muốn tự tìm đường tẩu thoát. Xem ra cái chum nhuộm vải của chủ nghĩa tư bản quả thực có thể làm thối rữa linh hồn con người. Từ hôm qua đến giờ, điều gì cần nói tôi cũng đều đã nói với lão ta mấy lần rồi, chuyện gì nói đến ba lần thì nhạt như nước ốc, thôi thì đi xuống hạ du, sống hay chết đành phải chờ xem số phận của mỗi người thế nào vậy."

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 20: NGƯ TRẬN

Q.4 - Chương 20: NGƯ TRẬN

Tôi đành dắt Minh Thúc và A Hương men theo dòng sông dày đặc mạch khoáng thủy tinh đi xuống phía hạ du, đi một mạch ba ngày, những con sứa nước ngọt phát quang dần dần thưa thớt. Cuối cùng cũng tới nơi tận cùng của vực sâu dài hẹp này, kẽ hở khổng lồ trong lòng núi bị một bức tường đá thủy tinh cao hàng mấy trăm mét chặn lại, trên tường chi chít những mật hiệu và ấn ký quái dị, giống như tảng đá thủy tinh chúng tôi thấy hôm trước, có điều bức tường này quả thực quá cao quá lớn, đây chắc chắn là Cánh cửa tai họa được nhắc đến trong truyền thuyết rồi.

Chân bức tường ngập dưới dòng nước sông. Lúc này đang là khoảng thời gian lưu lượng hệ thống nước Côn Luân lớn nhất trong năm, xem chừng đường hầm kia đã nằm dưới mặt nước, nếu vào ngày thường, con đường trên Cánh cửa Tai họa có khả năng sẽ lộ ra. Do không biết con đường này dài ngắn ra sao, mà thiết bị lặn cũng chỉ có ba bộ, không thể mạo hiểm chui xuống cả đoàn, tôi quyết định để mọi người ở đây nghỉ ngơi trước đã, một mình tôi sẽ xuống sông dò xét đường đi, rồi sẽ tính đi tiếp thế nào.

Tuyền béo ngăn tôi lại, đòi tự mình xuống sông trinh sát, xem xem con đường dài ngắn rộng hẹp ra sao. Tôi biết Tuyền béo rất giỏi bơi lội, liền đồng ý cho cậu ta xuống dò đường. Tuyền béo tự vỗ ngực cho rằng mấy mươi mét đường sông, bơi một hơi là quay lại được, không thèm dùng bình oxy, chỉ đeo kính lặn rồi nhảy xuống.

Tôi đứng trên bờ bấm đồng hồ chờ, thời gian trôi đi từng giây, mặt nước vẫn lặng như tờ. Cả Shirley Dương cũng bắt đầu sốt ruột, một phút rồi vẫn chưa thấy Tuyền béo quay lại, chín mươi chín phần trăm bị cá cắn đít rồi. Đang định xuống nước tìm, thì thấy bọt nước rẽ ra, cái đầu đội mũ leo núi của Tuyền béo nổi lên, cậu ta vuốt nước trên mặt nói :" Con đường thông qua bức tường thủy tinh này rất rộng, nhưng không dài lắm, có điều là mẹ kiếp, phía bên kia không tài nào đi được nữa, những con cá to dưới đó vây lại thành ngư trận, số lượng nhiều không đếm xuể, tắc nghẽn lại một chỗ".

Hồ nước ở đất liền cũng có ngư trận, có điều ở đây không có dấu vết của con người, bầy cá chắc là không nhất thiết phải bày binh bố trận đề phòng con người tới bắt như vậy chứ, trừ phi dưới nước còn có thứ gì còn chưa rõ đang uy hiếp đến sự sinh tồn của chúng.

Ngoài tôi và Tuyền béo ra, những người còn lại đều chưa từng nghe nói tới ngư trận. Ở miền duyên hải Phúc Kiến của chúng tôi, có rất nhiều loại truyền thuyết này, ngư trận cũng có ở các hồ nước ngọt trong đất liền, nhưng không biết vì sao, hai mươi năm trở lại đây cực kỳ hiếm thấy. Ngư trận, còn có cái tên là "bức tường cá", là một dạng hành vi siêu tự nhiên của loài cá mà các nhà sinh vật học đến giờ vẫn không có cách nào giải thích được. Những con cá cùng loài ở dưới nước tụ tập lại với số lượng lớn, cùng cắn đuôi nhau, đầu đuôi gắn kết, từng vòng từng vòng xoay thành trận tròn, bất kể nhỏ to lớn bé, vây chặt lại thành tầng tầng lớp lớp, phạm vi có lúc kéo tới mấy dặm.

Loài cá trong hồ nước ngọt kết thành ngư trận, một là để phòng "ma đen" ( chim cồng cộc) bắt; hai là để chống lại sự tấn công của động vật săn mồi dưới nước, bởi nhìn từ xa dưới nước, ngư trận giống như một con quái vật khổng lồ đen sì đang bơi nhởn nhơ, đủ để dọa bất kỳ thiên địch nào; cũng có khả năng do khí hậu hoặc sự thay đổi đột ngột của môi trường, bầy cá kinh hãi, bầy binh bố trận để tự bảo vệ.

Mọi người ngồi bên bờ sông ăn uống một chút cho lại sức để còn bơi lội, nhân tiện xác định kế sách làm sao vượt qua được ngư trận phía sau bức tường thủy tinh, việc này tốn rất nhiều nơ ron thần kinh.

Shirley Dương tìm tờ giấy, vẽ phác lại tình hình dưới sông theo tường thuật của Tuyền béo. Cánh cửa Tai họa có một thông đạo rộng cỡ bảy, tám mét, dài chừng hai mươi mét, sau khi ra khỏi thông đạo, địa thế có hình loa kèn, phía trước chật, phía sau rộng, tuy nhiên ở miệng kèn lại có hàng ngàn hàng vạn con cá da trơn râu trắng túm tụm lại thành một ngư trận lớn như cái thùng phuy di động, chặn đứng lối thông ra vùng hồ bên ngoài. Cá râu trắng là loài cá đặc biệt chỉ sống được trong môi trường nước ở vùng núi Kelamer, đặc điểm của nó là da trơn láng không vảy, toàn thân màu xanh, duy chỉ có râu và miệng là màu trắng, cho nên mới có cái tên như vậy. Tuyền béo nói những con cá râu trắng phía sau Cánh cửa Tai họa to nhỏ không đều, nhưng nói chung thì đều có đuôi dài hơn nửa mét. Ngư trận khổng lồ đó cứ cuộn đi cuộn lại, căn bản không thể nào xuyên qua được.

Shirley Dương nói :" Cá râu trắng tuy không gây sát thương cho con người, nhưng với số lượng khổng lồ như vậy thì lại là một sự uy hiếp ngấm ngầm đấy. Lúc đi xuyên qua dưới nước, lỡ chẳng may mà bị rớt đoàn, rất có khả năng sẽ bị bầy cá vây chặt lại rồi mất liên lạc, nên chúng ta phải tìm cách đánh tan ngư trận này đã, sau đó mới đi được".

Tôi nói với mọi người :" Từ xưa dân chài muốn phá ngư trận, cần phải có ma soái thân chinh, chúng ta bây giờ cho dù có ma soái đuổi cá thật, thì e là cũng không đối phó được với hàng ngàn hàng vạn con cá râu trắng dài hơn nửa mét thế kia".

Bọn Minh Thúc không hiểu "ma soái" là gì, vội hỏi cho ra nhẽ. Tôi bảo Tuyền béo kể cho họ nghe. Tuyền béo nói các vị có biết "ma đen" là gì không? Không phải là con lợn đen theo cách gọi của người Tứ Xuyên đâu. Ở một số làng chài, dân chài đều nuôi một loài chim nước mỏ to tên là chim cồng cộc, có thể giúp dân chài bắt cá dưới nước, có điều trước đó phải buộc một sợi dây vào cổ nó, bằng không nó bắt được cá là xực luôn. Loài chim nước này dân gian còn gọi là "ma đen".

Phàm nơi nào nuôi ma đen bắt cá, ở những vùng sông hồ rộng lớn, bất kể nuôi bao nhiêu con, đều phải có một con ma soái cầm đầu. Ma soái to gấp hai ba lần con cồng cộc bình thường, chiếc mỏ lớn của nó còn lợi hại hơn cả móc thép, đôi mắt sáng quắc soi mọi ngóc ngách, trông như con đại bàng. Có lúc ngư dân đi thuyền ra giữa hồ bắt cá,mấy ngày liền đến cái vảy cá cũng không kiếm được, chứng tỏ bầy cá dưới sông đã vây thành ngư trận. Lúc này tất cả dân chài sẽ phải gom góp tiền bạc, lập bàn thờ đốt hương cúng tế thần sông, sau đó thả ma soái xuống nước, bất luận ngư trận có dày đến thế nào, cũng không chống đỡ nổi hai ba cú chọc xỉa của nó, lập tức tan vỡ giải tán ngay.

Nhưng cá râu trắng ở đây to lớn thế kia, cá thường ở sông hồ nội địa bì sao được. Loài cá này mà bơi ở dưới nước, sức ấy có thể húc ngã con người, e rằng dẫu có ma soái cũng không giải tán được ngư trận ở đây.

Tuyền béo đang kể cho mọi người, tôi đã nghĩ xong quyết định, rằng đã tới trước cánh cửa lớn này của Ma quốc, thì không có lý nào lại rút lui, không có ma soái thì chúng tôi có thuốc nổ đủ để phá tan bầy cá rồi. Nhưng nếu lặn xuống sông, đi xuyên con đường dưới nước, thì năm người phải cùng đi một lượt, bởi tôi nom Cánh cửa Tai họa khổng lồ này không phải là một chỉnh thể, mà là từng khối đá thủy tinh to thể tích cỡ mười mấy mét vuông được ghép vào, bên trên khắc hàng đống hình vẽ ký hiệu, còn giữa các tảng đá với nhau thì có vô số kẽ hở, có khả năng là do sức nước chảy đã tách chúng ra, mà cũng có thể khi xây dựng người ta chủ ý làm vậy để giảm bớt sức dòng nước xối vào tường. Thuốc nổ dùng để công phá ngư trận không thể quá ít, ít quá thì sẽ không đánh tan được lũ cá, nhưng nếu nhiều quá, sợ là phá vỡ mất một góc tường thủy tinh. Bức tường khổng lồ này là di tích từ thời thượng cổ, nói không chừng rung lên một cái, cả Cánh cửa tai họa này sẽ đổ sụp như chơi, sẽ tạo ra một phản ứng dây chuyền, nội trong hai phút, đá tảng từ bức tường chính rơi xuống sẽ lấp chặt thông đạo. Trước đó chừng một phút rưỡi, có lẽ tương đối an toàn, phải nắm bắt thời cơ trước khi phản ứng dây chuyền xảy ra, đi xuyên qua cánh cửa, có điều đã đi qua rồi thì đừng hòng nghĩ có thể quay lại đường cũ. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nói qua cho mọi người nghe về những nguy hiểm sắp phải đối mặt, nhất là phải để Minh Thúc chuẩn bị tâm lý trước, giờ có hối hận muốn quay lại cũng vẫn còn kịp, một khi tiến vào Cánh cửa Tai họa rồi sẽ không còn đường rút đâu.

Minh Thúc chần chừ mãi hồi lâu, cuối cùng nghiến răng biểu thị quyết tâm đi cùng chúng tôi. Vậy là mọi người trang bị gọn gàng, cùng xuống giữa dòng nước. Ba bình oxy, riêng Tuyền béo dùng một cái, câu ta phụ trách đi đánh bộc phá ngư trận, Shirley Dương và A Hương dùng chung một cái, tôi và Minh Thúc dùng chung một cái. Lão già này quá nửa đời người bôn ba trên biển, thành thử rất quen sông nước, xuống một cái là như con cá già dưới nước vậy, A Hương bơi lội cũng thường thường, nhưng đã có Shirley Dương chăm sóc, chắc chắn có thể yên tâm được.

Nước sông ngầm ở Kelamer hết sức đặc biệt, vừa trong vừa trắng, có rất ít thực vật họ tảo, nhiều nhất là loài tép trong suốt chuyên ăn silic, tạo thành một hệ thống sinh thái đặc biệt dưới nước. Xuống đáy nước, bật đèn chiếu, thì thấy những quầng sáng trắng lập lờ khắp nơi, các tảng đá dưới nước toàn là màu trắng.

Trên bức tường thủy tinh màu lục biếc có một thông đạo rộng gần mười mét, soi đèn chiếu vào, chỉ thấy vùng nước trước mặt đục ngầu, vô số cá râu trắng con nọ ngậm đuôi con kia, vây thành một bức tường cá mênh mông hết sức choáng ngợp, bịt kín con đường thông tới dòng sông bên ngoài. Tốc độ chảy của nước dường như không vì vậy mà chậm lại, có lẽ sâu hơn nữa dưới đất, có một hệ thống nhanh sông nào đó khác chăng.

Tôi, Minh Thúc, Shirley Dương, A Hương, cả bốn người dừng lại ở trước cửa hang đợi thời cơ. Tuyền béo đem thuốc nổ bơi về phía thông đạo, bóng của cậu ta mau chóng mất hút trong khoảng nước đục trước ngư trận, phải một lúc lâu vẫn chưa thấy quay lại. Có lẽ ở dưới nước thì sinh ra ảo giác về thời gian, mỗi một giây đều cảm thấy rất lâu. Tôi giương đèn chiếu lên không ngừng rọi về phía đó, đang sốt ruột, thì thấy ánh đèn lấp lóe ở vùng nước đối diện, Tuyền béo đang cuống quýt bơi lại.

Tuyền béo vừa bơi về vừa đưa tay làm ám hiệu, ý là thuốc nổ không dễ đặt cho nên mới mất thời gian, nhưng sắp sửa nổ rồi. Minh Thúc cũng nghển cổ hóng về phía cửa thông đạo. Tôi vội ấn đầu lão xuống, nhân tiện với cánh tay ra, gắng kéo giật Tuyền béo đang bơi lại gần.

Gần như cùng lúc ấy, cả tầng nước rung chuyển, bức tường thủy tinh kia dường như cũng lắc lư theo. Vụ nổ lớn dấy lên những luồng sóng xung kích, cuốn theo vô số xác cá nát vụn, bắn tóe ra. Chúng tôi phủ phục dưới chân tường, qua kính lặn có thể thấy một màn sương đỏ dày đặc xối ra từ trong Cánh cửa Tai họa, không ai ngờ rằng sức công phá của vụ nổ lại mạnh thế. Tuyền béo đưa ngang ngón tay ra tỏ ý: hình như thuốc cho hơi nhiều...

Do thời gian cấp bách, đợt sóng xung kích vừa qua đi, chúng tôi liền nổi lên mặt nước, định mau chóng bơi xuyên qua thông đạo. Tôi vừa mới ngẩng đầu lên, còn chưa kịp nhìn rõ tình hình, chiếc kính lặn đã bị đập một phát, suýt gãy sống mũi, vội nấp ngay ra sau tường. Bầy cá râu trắng đang kinh sợ ào ào lao xối từ trong thông đạo ra. Những con cá lớn vây thành ngư trận, lúc vụ nổ xảy ra tinh thần vẫn đang trong trạng tháo phấn khích cao độ, nói theo cách của các nhà sinh vật học là còn ở trong cảnh giới "vô ngã", có bị đánh bị chém cũng không biết đau, cho nên rất khó có thể tản ra khi gặp tác động quấy nhiễu đến từ bên ngoài. Nhưng sức công phá của vụ nổ quá mạnh, khiến chúng từ trạng thái mộng du đột ngột bừng tỉnh, tức thời hỗn loạn, mắt mũi đờ đẫn, rối rít quẫy nhau lao ra.

Từng đợt cá lao ra xối xả như dòng nước lũ, dường như vĩnh viễn không có điểm dừng. Tôi nghĩ bụng phen này không ổn rồi, cứ tưởng bầy cá sẽ rút ra hướng khác, không ngờ chúng lại mất phương hướng, một lô xích xông tuồn vào cả trong thông đạo thế này. Thời gian đã qua hơn phút rưỡi, bầy cá vẫn lũ lượt lao ra không ngừng, thế là chúng tôi đánh mất cơ hội cuối cùng để thâm nhập vào thành Ác La Hải rồi.

Song đúng lúc ấy, bầy cá râu trắng đã tuôn hết ra khỏi thông đạo, chúng tôi tranh thủ từng giây bơi vào trong, nước sông ở đây trộn lẫn với vảy cá, thịt cá thành một vạt đục ngầu, bơi trong nước, mà cứ thấy lợm giọng buồn nôn, hơn nữa còn gần như không thấy gì cả, may mà thông đạo này thẳng tuột, cũng không quá dài, cả bọn đành nín thở, gắng gỏi bơi về phía trước.

Cơ thể chốc chốc lại bị va đập, vẫn còn không ít con cá lạc đàn bơi loạn xị như lũ nhặng. Bọn cá lớn này ở dưới nước rất khỏe, trong cơn hỗn loạn, cái túi đeo trên lưng Minh Thúc bị một con đuôi dài hơn mét rưỡi quất rơi mất, lão muốn quay lại tóm lấy, nhưng bị tôi và Tuyền béo giật chân kéo cho một phát, lúc này mà quay trở lại chẳng khác nào tìm đến chỗ chết.

Rốt cuộc cũng coi như vượt qua được khoảng hai chục mét ấy. Tôi là người cuối cùng chui ra khỏi thông đạo, nước hồ rất sâu, dòng chảy cũng rất lớn, tuy còn có vô số con cá lớn ở sâu tít trong ngư trận còn chưa kịp đào tẩu, nhưng cảnh vật dưới nước cũng rõ lên nhiều, đồng thời đá thủy tinh trên Cánh cửa Tai họa bắt đầu sụp đổ, mấy tảng đá lớn đã rơi xuống chặn đứng đường rút.

Tôi đưa tay ra hiệu, bảo mọi người nhanh chóng lần lượt đổi bình oxy cho nhau để hít thở, sau đó cả đoàn tức tốc bơi chếch lên phía trên. Thế nhưng mọi người vừa định hành động thì đều cùng lúc sững người ra, lớp ngư trận cuối cùng tan rã, làm lộ ra một con cá râu trắng to lớn dài mười mấy mét. Dường như nó không hề kinh hãi trước vụ nổ, vẫn thẩn thơ bơi trong làn nước, đỉnh đầu hồng đỏ, hai mang trắng muốt, râu dài đến kinh người, trên cái râu dài mấy mét treo đầy cá nhỏ, con cá này rất khó đoán tuổi, đại loại chắc nó là vua cá của vùng hồ này. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuy chúng tôi đều biết những con cá râu trắng này không tấn công người, song cóc nhảy lên chân, tuy không cắn cũng khiến người ta giật thót mình. Con cá khổng lồ này quả thực quá lớn, mọi người đều thộn ra nhìn, không biết nó là cá hay là rồng nữa? Nơi này làm gì có long môn, mà nếu có long môn, thì con cá già này e là đã hóa rồng thật rồi. Trong lúc chúng tôi ngây ra như vậy, con cá như con rồng trắng này quẫy đuôi bơi sâu xuống dưới hồ, giấu đi tung tích. Dòng nước cuộn lên do nó mới hiện ra làm cho chúng tôi sực tỉnh lại, dắt díu lẫn nhau ngoi lên mặt nước. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Vừa ngoi được đầu lên, chúng tôi lập tức nhận thấy môi trường ngoài này hoàn toàn khác xa so với trong kia, dường như là một thế giới khác. Cánh cửa Tai họa sau lưng chúng tôi lởm chởm những vách đá chót vót cao muôn trượng, bầu trời trên đầu phủ dày mây móc, ngọn núi tuyết mấy nghìn mét ẩn hiện trong mây, bốn bề núi ôm nước ấp, rừng cây rậm rịt, bát ngát sum suê hết sức tươi tốt. Quãng gần chúng tôi nhất có một sườn núi, trong rừng cây mọc bên trên có một con đường rộng rãi ngoằn ngoèo, mặt đường nhẵn phẳng như gương, nối liền với mặt hồ, có điều núi rừng dày đặc quá không thấy rõ là dẫn tới đâu.

Minh Thúc thấy có đường đi, tức thời mừng rỡ ra mặt, nói với tôi :" Chúng ta bơi lại gần đó đi, con đường này có lẽ dẫn ra ngoài ..."

Tôi cũng đang có ý đó, vừa hưởng ứng, bỗng nghe thấy Shirley Dương cuống quýt nói :" Không được, mặt đường nhẵn bóng quá, tuyệt đối không phải đường do con người tạo ra đâu, hẳn là do con mãnh thú nào đó trườn mình lên lâu năm. Chúng ta mau bơi ra phía tảng nham thạch màu xanh ở đằng xa kia, bây giờ bơi mau, nhanh nhanh nhanh .. chớ có dừng lại!".

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 21: CHÚA CỦA HỒ NƯỚC

Q.4 - Chương 21: CHÚA CỦA HỒ NƯỚC

Minh Thúc vẫn còn do dự, cảm thấy Shirley Dương có chút phức tạp hóa vấn đề, đường rành rành ra đấy thì không đi, lại cứ bắt phải leo lên cái tảng nham thạch dốc đứng kia. Tôi và Tuyền béo thì biết Shirley Dương xưa nay rất nghiêm túc thận trọng trong những chuyện này, chưa đùa cợt bao giờ, sốt sắng bảo mọi người phải tránh xa ra, chắc chắn là đã phát hiện ra mối nguy hiểm nào đó rồi, huống hồ tôi nghe cô nàng nói thì cũng nhận ra ngay, con đường trên núi kia quả thực quá trơn nhẵn, ngay cả cỏ dại cũng không có, chắc chắn không phải đường cho người đi.

Chúng tôi đang ở giữa hồ nước, rất gần con đường nhẵn bóng như gương kia, bất kể có con mãnh thú nào từ phía trên lao xuống, đều không có cách nào chống đỡ được. Tôi bèn cuống quýt dùng cả tay lẫn chân kéo Minh Thúc và A Hương bơi về phía tảng nham thạch màu xanh lục ở bên trái hồ nước.

Xung quanh cái hồ này tuy có rừng cây rậm rạp, nhưng chỗ có thể lên bờ lại không nhiều, ngoài con đường trơn nhẵn dị thường kia, hai bên còn lại đều là những vách núi cheo leo trông lên không thấy đỉnh, cộng với một tảng nham thạch lớn màu xanh, cao chừng mười mấy mét ở bên trái, muốn leo lên cũng phải tốn không ít sức lực.

Chúng tôi bơi tới chân tảng nham thạch, vừa mới đưa tay chạm vào vách đá lạnh ngắt, bên tai đã nghe thấy tiếng đá vụn bị chà xát vang lên ở đầu bên kia của con đường trên núi, dường như có con vật to lớn đang nhanh nhẹn bò ra từ sâu trong rừng núi rậm rì. Mọi người đều ngẩn ra, âm thanh kia đến quá nhanh. Loài động vật có thể dùng cơ thể mài nhẵn cả con đường núi ấy nếu không phải mãng xà khổng lồ thì cũng là mãnh thú sống sâu trong núi Côn Luân như cá sấu long vương, bất kể là gì, hẳn sẽ cho chúng tôi nếm đủ. Cả bọn liền gấp rút dùng cuốc chim leo núi móc vào tảng đá leo lên. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Hiềm nỗi trên vách đá có rất nhiều rêu, vừa trơn vừa dốc, cuốc chim không có tác dụng mấy. Phi hổ trảo của Shirley Dương lại ở trong túi chưa lấy ra, đành phải tìm một dây thừng leo núi thắt một vòng, sử dụng kỹ thuật thòng dây cổ ngựa cô nàng học được ở Texas, tung lên quàng vào một mỏm đá nhô ra.

Thân thủ của Minh Thúc nom không hề giống người hơn năm mươi tuổi chút nào, y như con vượn già, quả không hổ danh là tay thủy thủ lão luyện trên biển. Khi phải chạy trốn giữ mạng thì lão nhanh chân hơn bất cứ ai, sột soạt vài cái là đã giật dây, tranh bò lên một cái bục tự nhiên giữa lưng chừng khối đá trước rồi. Tôi và Tuyền béo, Shirley Dương ở phía dưới nâng A Hương, Minh Thúc ở trên đưa tay xuống kéo cô con gái nuôi.

Sau khi Shirley Dương leo lên, mỏm đá mắc vòng dây thừng đã lung lay, Tuyền béo giật một cái thì cả dây lẫn đá rơi tõm xuống nước. Shirley Dương đang chuẩn bị thắt lại dây thừng, tôi và Tuyền béo đã nghe thấy sau lưng vang lên một tiếng "ùm" thật lớn, có thứ gì đó từ trên núi vừa trườn xuống, lặn sâu dưới mặt hồ. Shirley Dương và Minh Thúc liền nhanh chóng thòng dây thừng xuống đón chúng tôi.

Minh Thúc vừa rồi đứng trên cao đã trông thấy con quái vật dưới nước. Lão khọm này xưa nay có cái tật, có khả năng là triệu chứng của bệnh liệt rung Parkinson giai đoạn đầu, hễ căng thẳng là tay cực run, bất kể đang cầm thứ gì, đều sẽ nắm không chặt, sớm muộn gì rồi cũng thả rơi ra. Lúc này cũng thể, trong tay lão đang cầm đinh găm, định bụng sẽ cố định nó vào vách đá cho chặt, đột nhiên run run đánh rơi xuống nước.

Tôi và Tuyền béo vừa mới bắt được sợi dây, không ngờ còn chưa dùng sức kéo, cả cái dây lẫn đinh găm đều rơi cả xuống. Hai chúng tôi chỉ còn nước tức điên lên chửi lão đồ ngây ngây ngẩn ngẩn, đúng là vô tích sự.

Shirley Dương định lấy sợi dây thừng khác ra, nhưng lập tức nhận ra đã không kịp nữa, liền chỉ xuống dưới mặt nước nói :" Mau chui vào trong hang đá dưới nước trốn đi cái đã!".

Tôi và Tuyền béo không biết con quái vật dưới nước kia rốt cuộc là con gì, chỉ chắc chắn là thứ khó xơi. Trong chớp mắt nó đã lù lù xuất hiện. Hai thằng bất đắc dĩ đành phải nín thở lặn xuống đáy. Hồ nước này không sâu, nước trong vắt, những khối nham thạch bên dưới trắng tinh. Đáy hồ có một vài lỗ thấm nước, ngoài ra còn có mấy cái hang lõm rất sâu, có thể nói là thủng lỗ chỗ. Địa mạo nơi này, trước khi ngập nước thì đã bị phong hóa, trở thành một hồ nước đặc biệt.

Trải qua hàng ngàn vạn năm vật đổi sao dời, những tảng nham thạch phong hóa đã chìm xuống đáy nước, có lẽ khi hồ này hết tuổi thọ, những hố đã lõm do gió bào mòn sẽ sụp xuống, nước của cả vùng hồ trong núi này sẽ xối thẳng xuống, tạo nên một thác nước trong lòng đất. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Dưới nước, cá mú tùm lum cả, ngoài những con cá da trơn râu trắng số lượng đông nhất ra, còn có lác đác cá vảy đỏ nứt bụng và cá nhỏ đuôi dài vây đen nữa, không biết do vụ nổ vừa nãy ở Cánh cửa tai họa, hay là do con quái vật đột ngột trườn xuống hồ, chúng rõ ràng rất bị kinh động, láo nháo bơi vào hang lẩn tránh. Cá râu trắng, trước khi cơ thể lớn lên đến kích cỡ như thế, có lẽ từng là một phân chi của loài cá trê, chắc chắn không thích nghi được với môi trường ngầm dưới lòng đất, sau cơn kinh hoảng ào ào chui vào trong Cánh cửa tai họa đã lại lũ lượt bơi về, có lẽ thà mạo hiểm cho con quái vật ăn thịt, còn hơn rời xa vùng hồ ấm áp thoải mái này.

Tôi vừa lặn xuống dưới nước, thì phát hiện ra trong bầy cá đang bơi hoảng loạn, có một con vật dài chừng năm sáu mét, bốn chân ngắn, thân mình vằn vện đen trắng, trông giống con thằn lằn lớn, lại như một quả ngư lôi, vừa cắm xuống dưới đáy nước liền lao mạnh về phía chúng tôi.

Trong đầu tôi đột nhiên hiện ra tên của một mãnh thú, giao long vằn, con vật thích nóng sợ lạnh. Năm 1972 anh em bộ đội thi công dưới sông băng Mectabuchal ở núi Côn Luân, từng đào được xác đóng băng của con mãnh thú này, có người muốn đem làm tiêu bản, nhưng sau đó không rõ vì sao mà không thành công. Bấy giờ chúng tôi còn rong ruổi mấy trăm dặm đường núi tới tham quan xác nó nữa. Đúng là không xong rồi, của nợ này còn dữ hơn cả cá sấu long vương, da thô thịt chắc, đến cả súng đạn cũng khó mà làm gì nổi nó.

Tuyền béo và tôi thấy con giao long vằn lao đến vùn vụt, hơi hốt hoảng, nhưng lập tức lặn xuống dưới một tảng nham thạch hình thù kỳ dị chọc thẳng lên dưới đáy hồ, cái đầu hình tam giác cứng chắc của con giao long va vào tảng đá, tảng đá trắng giòn lập tức vỡ ra vô số khối đá vụn, nó lại tức khí lao vọt lên trên.

Tôi chột dạ, không xong rồi, nó định lao ra khỏi mặt nước tấn công Shirley Dương và bố con Minh Thúc trên tảng đá. Bỗng thấy bọt nước bắn tung tóe, con giao long lại xuống dưới hồ rơi đánh ùm một cái, xem ra với sức bật vừa rồi, chưa đủ để nó chạm tới con mồi ở trên tảng nham thạch. Con giao long ngay sau đó lại cuộn tròn xông xxuống phía dưới, nhưng có vẻ như nó không xác định rõ mục tiêu cố định, cứ đâm chỗ nọ chọc chỗ kia, loay hoay trong hồ. Bầy cá chưa kịp lẩn tránh, bị nó nhai ngấu nghiến hết cả.

Tôi nhân cơ hội đón lấy bình dưỡng khí của Tuyền béo hít hai hơi. Hai thằng nhân lúc rối ren lẩn vào một cái hang ở đáy hồ. Trong hang cũng nêm chặt những con cá tị nạn, hai thằng chúng tôi với đàn cá chẳng ai để ý đến ai nữa, đứa nào lo phận đứa ấy. Tôi mau chóng hiểu ra ý đồ của con giao long vằn kia, nó không ngừng quẫy trong hồ, là muốn đuổi những con cá nấp trong hang ra, những con cá râu trắng quả nhiên kinh hãi không chịu nổi, từ trong hang bơi vọt ra xung quanh. Con giao long liền nhân cơ hội ấy mà đại khai sát giới, như thể nó có mối thâm thù huyết hận với bầy cá này hay sao ấy, chứ tuyệt đối không chỉ đơn thuần là ăn cho no bụng.

Trước đó bầy cá râu trắng kết thành ngư trận, có lẽ là để phòng ngự trước con thiên địch tàn bạo này.

Nước hồ trong suốt mau chóng bị máu cá nhuốm đỏ, xác cá bị cắn nát trôi lập lờ khắp nơi. Tôi và Tuyền béo nấp trong động trông mà thấy rùng mình, muốn nhân cơ hội chuồn ra chân tảng đá để bò lên, có điều bò lên ít nhất cũng phải mất mấy phút, chẳng may giữa đường đụng phải con giao long vằn vện hai mắt đỏ ngầu này thì toi đời, tốc độ bơi trong nước của nó còn nhanh hơn cả ngư lôi, nếu không thể dựa vào địa hình có lợi để né tránh, thì bất luận là ở trên đất liền hay ở dưới nước cũng sẽ không thể có cơ hội sống sót, thôi thì đành nán lại dưới đáy hồ nhẫn nại đợi thời cơ vậy.

Oxy trong bình dưỡng khí Tuyền béo mang theo không còn nhiều nữa, trong lúc không để ý, đáy hồ đột nhiên xuất hiện một cảnh tượng thảm khốc. Con giao long đang đuổi theo cắn đớp loạn xị bầy cá, vừa vặn bơi tới trước cửa hang chúng tôi náu mình. Bấy giờ chỉ thấy trong khoảng nước lẫn máu tươi có một bóng trắng vụt qua. Con cá râu trắng già ở đáy hồ đã xuất hiện từ lúc nào. Nó oằn mình, quật đầu, húc một cú thô bạo vào cái bụng nhỏ mềm yếu nhất trên mình con giao long. Con giao long bị húc lộn nhào trong nước, oằn cả thân mình quái dị, nhưng lập tức lao thẳng đến, đớp ngay vào sống lưng con cá già râu trắng. Loài cá râu trắng này tuy không có vảy, nhưng da nó lại có những vảy thịt lăn tăn như vệt sóng, hết sức rắn chắc, nhất là con cá này đã già, thân hình to lớn, vảy thịt của nó càng rắn chắc bội phần.

Con giao long cậy có răng nhọn, da dày, móng sắc, con cá râu trắng già kia thì sống lâu năm, kinh nghiệm phong phú, thân hình thì vừa dài vừa to, vảy thịt kiên cố, có bị cắn mấy phát cũng không đến nỗi chí mạng, đôi bên quấn lấy nhau, nhất thời khó mà chia tách ra được. Cả vùng hồ như có xoáy nước lớn, nhưng do nước từ lòng núi đổ vào rất nhiều, lượng nước thấm qua các lỗ thấm ở đáy hồ cũng không ít, bao nhiêu máu me tuôn ra tới đâu là bị cuốn đi tới đó, nước trong hồ vì thế mà vẫn trong suốt sáng trắng.

Tôi và Tuyền béo nhìn thấy thì hiểu ra ngay đây chẳng khác nào cuộc giao tranh giữa hai con hổ dữ, quyết chiến vì tranh giành đất sống. Nhưng vì sao chúng lại quyết chiến một mất một còn ác liệt như vậy? Phải chăng vì chất nước đặc biệt của hồ? Hay là vì thù oán giữa hai loài thiên địch? Chúng tôi không tài nào luận đoán ra được, nhưng muốn thoát khỏi mặt hồ thì phải tranh thủ ngay lúc này, liền chia nhau hít hết số oxy còn lại trong bình dưỡng khí, tránh xa cuộc ác chiến giữa con giao long vằn và con cá già râu trắng, men theo rìa nham thạch, bơi lên khỏi mặt nước.

Shirley Dương từ trên tảng đá quan sát tình hình dưới hồ, còn nhìn rõ hơn chúng tôi nhiều, thấy chúng tôi nhân cơ hội bơi lên, liền thả dây thừng xuống, lần này không dám để cho Minh Thúc giúp một tay nữa.

Khi tôi leo được lên tảng đá, quay lại nhìn xuống, con cá già đã chiếm thế thượng phong, đang húc con giao long xuống dưới đáy hồ, miệng con giao long hộc cả bọt máu, trông chừng không thể chống chọi được nữa. Đợi đến khi tôi leo hẳn lên tảng nham thạch, thì phát hiện ra tình thế đã đột ngột thay đổi, từ trên con đường núi kia lại có một con giao long to hơn nữa bò ra, con cá già râu trắng chỉ chăm chú đối đầu đằng trước, mà không hề phòng bị phía sau, con giao long vằn kia lẻn tới đớp chặt lấy mang cá, lôi nó vào trong hang động lớn nhất ở sâu dưới đáy hồ. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Xem chừng cuộc ác chiến tranh đoạt vương vị ở hồ nước này sắp đến hồi kết thúc, Tuyền béo vuốt nước trên mặt nói :" Đợi chúng cắn nhau xong, ta còn phải tranh thủ thời gian xuống vớt ít thịt cá. Minh Thúc vứt cả túi thực phẩm sau bức tường thủy tinh rồi, bằng không tối nay chúng ta chết đói cả lũ".

Tôi nói với cậu ta :" Dưới nước nguy hiểm lắm, đừng vì con săn sắt mà thả con cá rô đi như thế. Trong ba lô của tôi còn đồ ăn đấy, ta có thể dựa theo cách năm xưa chủ tịch dạy chúng ta, lúc bận thì ăn khô, lúc rảnh thì ăn nhão, lúc không bận không rảnh, ăn nửa khô nửa nhão, mọi người ăn tiết kiệm một chút, thì có thể đối phó được hai ba ngày".

Tuyền béo nói :" Có thực mới vực được đạo bố ạ. Lát nữa tôi thế nào cũng phải đi bắt cá, trong chốn rừng thiêng núi độc này làm gì có lúc nào nhàn rỗi, có khi sắp tới lại đụng phải con gì cũng nên, chết xuống âm phủ làm ma đói cũng vẫn bị bắt nạt thôi".

Shirley Dương chăm chú theo dõi động tĩnh dưới hồ, rõ ràng vẫn cảm thấy cuộc ác chiến dưới hồ vẫn chưa kết thúc, nghe thấy tôi với Tuyền béo nói chuyện, bèn lên tiếng :" Cá ở đây không thể ăn đâu. Năm xưa cư dân ở thành Ác La Hải đều biến mất chỉ trong một đêm, người bên ngoài không hiểu có chuyện gì xảy ra. Những câu chuyện xoay quanh sự hủy diệt của thành Ác La Hải nhiều lắm, nhưng ở Tây Tạng quả thực từ xưa đã có tục không ăn cá, vả lại cả một bầy cá râu trắng to thế này cũng quả thực rất cổ quái, chúng ta tốt nhất đừng tự chuốc phiền phức ..."

Trong dòng nước giữa hồ, bỗng nhiên xuất hiện hàng vạn con cá râu trắng, ních kín lại với nhau, dường như muốn xuống đáy hồ giải cứu con cá già.

Bấy giờ sắc trời đã muộn, hoàng hôn nhá nhem, để xem cho rõ hơn, tôi leo lên chõ cao nhất trên tảng đá. Cảnh vật hiện ra đằng sau tảng đá còn khiến người ta giật mình choáng ngợp hơn cả trận kịch chiến của bầy cá giữa hồ. Phía sau tảng nham thạch là một vùng đất trũng thấp hơn so với mặt hồ, có một tòa thành cổ bằng nham thạch bị phong hóa thủng lỗ chỗ như tổ ong, ít nhất cũng có mười mấy tầng, chót vót cắm giữa vùng đất trũng, vây quanh toàn là những tảng nham thạch trắng ơn ởn, các hốc lỗ bên trên nhiều không đếm xuể. Khu vực này khác hẳn với vùng rừng rậm thâm u xung quanh, không có một bóng cây lụn cỏ nào cả. Trên nóc tòa thành trông như tổ ong kia, có một quả nhãn cầu làm bằng một khối đá lớn, lẽ nào đây chính là thành Ác La Hải trong truyền thuyết cổ xưa? Vậy nhưng tôi không hề cảm thấy vui mừng chút nào vì lặn lội vạn dặm trường đã tới đích, mà ngược lại tóc gáy dựng hết cả lên, bởi điều khiến người ta rợn người là, trong tòa thành này không những đèn đuốc sáng trưng, mà còn rặt một mùi chết chóc nặng nề.

Ráng chiều trùm lên thành Ác La Hải lốm đốm ánh đèn như những vì sao, làn sương mơ hồ nửa hư nửa thực bao trùm khiến cảnh tượng trở nên mờ ảo vô cùng. Có vẻ như cư dân trong tòa thành cổ này đã đốt đèn, chuẩn bị đón bóng đêm buông xuống, nhưng trong thành lại im lìm vắng lặng như đã chết, không có chút cảm giác có sự sống nào. Mới nhìn qua, tôi đã vã cả mồ hôi, tương truyền cư dân trong thành này đều đã mất tích một cách kỳ lạ, những tín đồ Luân Hồi tông đời sau cũng tuyệt diệt cách đây mấy trăm năm rồi, trong thành sao lại có thể có ánh sáng của đèn đuốc cho được? Mà tòa thành có thể chứa hàng vạn người lại không có mảy may động tĩnh gì, xem chừng nó không phải là "thành chết" mà là một tòa "Thành ma".

Đúng lúc tôi kinh ngạc khôn cùng, những người còn lại cũng lục tục leo lên đỉnh tảng nham thạch. Tất cả đều giống tôi, nhìn thấy tòa thành cổ sót lại giữa hai thế giới sống và chết, đều ngây người ra hồi lâu không nói được lời nào.

Tương truyền thành cổ Pompeii thời La Mã bị phá hủy chỉ trong một đêm do núi lửa phun trào. Trong các đợt khai quật khảo cổ sau này, người ta phát hiện ra cư dân trong thành khi chết đều giữ nguyên bộ dạng đang sinh hoạt bình thường trong nhà, trạng thái của tòa thành Pompeii vĩnh viễn ngưng kết lại trong khoảnh khắc bị hủy diệt ấy.

Vậy mà tòa thành cổ trước mắt chúng tôi, cư dân sống trong đó dường như bốc hơi đi đâu hết cả, chỉ còn mỗi tòa thành lỗ chỗ như tổ ong, đèn đuốc thắp sáng, đứng sừng sững trong sắc chiều bảng lảng. Nó được giữ lại hoàn hảo như vậy, khiến người ta cảm thấy dường như nó thoát ra khỏi xiềng xích của thời gian, trong mấy ngàn năm nay chưa từng có bất kỳ thay đổi nào. Rốt cuộc trong thành đã xảy ra tai họa gì?

Chúng tôi đều không khỏi nghĩ đây là "thành ma ảo giác", có điều hỏi A Hương thì lại nhận được câu trả lời phủ định, nơi này đích thực tồn tại hẳn hoi, hoàn toàn không phải là "thành ma ảo giác" do vong linh của người chết dựng nên.

Chúng tôi đang bàn bạc xem phải vào thành thế nào, bỗng nghe thấy tiếng nước hồ dưới kia sôi lên cuồn cuộn. Trời vẫn chưa tối hẳn, từ trên cao nhìn xuống, cả vùng hồ trong suốt như pha lê hiện rõ trước mắt, con cá già râu trắng và hai con giao long sau một hồi ác chiến đã phân thắng bại, hàng ngàn hàng vạn con cá râu trắng đã gắng hết sức mình dùng cơ thể húc vào con giao long, để giúp đỡ cụ cố của chúng.

Trên đỉnh đầu của cá râu trắng đều có một vết chàm đỏ, chỗ đó dường như là rắn chắc nhất của chúng, mỗi con trung bình đều dài tầm nửa mét, nếu lao vụt về phía trước thì có thể đủ húc cho người ta hộc máu ra. Đôi giao long vằn kia tuy hung bạo, ngoan cường, bị tám chín con cá lớn húc vào cũng không cảm thấy gì, nhưng hàng vạn con cá lớn cùng lúc tấn công điên cuồng thì không tài nào đỡ được, huống hồ con cá già lại nhân cơ hội phản công, đôi giao long không chống trả được, đành chuồn vào rừng rậm trên bờ hồ, quật cây cối nghiêng ngả, chỉ trong giây lát đã mất tăm mất tích.

Con cá già bị thương khắp mình nổi lên mặt hồ, vây thịt bị con giao long cắn đứt, hai mang cũng bị xé rách một mảng lớn. Các con cá con cá cháu của nó vây quanh lại, há miệng ngậm chặt vết thương, cá râu trắng tụ tập lại càng ngày càng nhiều, thoáng một cái, đã lần nữa vây thành ngư trận, cả một khoảng bóng đen sì ngợp mắt, che kín hết mặt hồ.

Tôi trông vòng ngư trận từ từ chìm xuống đáy hồ, bụng nghĩ giữa cá râu trắng và giao long vằn chắc chắn thường xuyên xảy ra xung đột quyết liệt. Giao long vằn dường như chỉ muốn giết sạch bầy cá này, mà không chỉ để săn mồi ăn cho no bụng, nhưng bầy cá có cá chúa thống soái, giao long vằn tuy lợi hại, cũng khó mà ăn hiếp được. Lẽ nào mâu thuẫn giữa chúng, chỉ là do xuất phát từ ham muốn chiếm đoạt khu hồ phong hóa hiếm thấy này sao? Khu hồ này rốt cuộc có chỗ nào đặc biệt?Điều này có lẽ liên quan tới rất nhiều bí mật cổ xưa, có điều trước mắt không cần để ý bấy nhiêu thứ ấy làm gì, tranh thủ trời còn chưa tối hẳn, tiến vào thành Ác La Hải cái đã

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 22: ĐẦU BÓ

Q.4 - Chương 22: ĐẦU BÓ

Shirley Dương hỏi tôi xem có phải trực tiếp tiến vào thành không.Trong thành rõ ràng là sáng đèn,nhưng lại im lặng đến kỳ lạ,bấy nhiêu vẻ quái dị như vậy,thực khiến người ta nhìn mà phát hãi.

Tôi nói với Shirley Dương:"Không vào hang cọp sao bắt được cọp con.A Hương đã nói trong tòa thành này không có thứ gì không sạch sẽ,tôi nghĩ bao mươi sáu kế của ta thất bại thì cũng thất bại rồi,giờ chẳng còn gì phải sợ cả.Chỉ có điều tòa thành cổ này quả thực từ trong ra ngoài đều toát lên một luồng tà khí,dường như còn ẩn chứa một số bí mật khó tưởng tượng,chúng ta chỉ còn cách bất chấp cái vẻ quái gở đó,thẳng tiến là thẳng tiến thôi!"

Vậy là mọi người xốc lại đồ đạc vật dụng,tìm đường vào thành.

Tòa thành cổ trông như cái tổ ong lớn,lún sâu vào đất,tường thành màu trắng vây quanh dường như chỉ để làm cảnh,không có mấy tác dụng phòng ngự quân sự,nhưng quy mô rất lớn,muốn đi vòng xuống cũng phải tốn rất nhiều sức.Có rất nhiều làn sương mỏng kỳ lạ chờn vờn trong thành.Các căn nhà ở nơi đây toàn là những hang động trong tổ ong nối thông với nhau.Chúng tôi sợ lạc đường,không dám mạo hiểm đi vào,chỉ đứng ở ngoài nhìn vào mấy cái động,càng nhìn càng thấy khiếp vía.

Trong thành không một bóng người,nhưng mười nhà thì có tới bảy tám nhà đốt đèn,mà đều không phải loại đèn trường minh vĩnh cửu gì,toàn dùng nhiên liệu cổ xưa chế từ phân khô của thú hoang kết hợp với hỗn hợp mỡ dầu,vẻ như vừa mới được thắp lên chưa lâu.Hơn nữa thành trì động huyệt tuy cổ xưa,lại tuyệt nhiên không bị tàn phá như những di tích cổ ngàn năm,một số đồ vật và da thú bên trong trông như mới,còn có những chén uống rượu bằng nửa hộp sọ mài nhẵn bóng.Thời gian nơi đây quả thực như đông kết lại,có lẽ dây phút ngưng đọng định hình này chính là khoảnh khắc cư dân trong tòa thành này biến mất.

Chúng tôi bàn bạc một chút,đều thấy là giữa đêm đen cứ đi lung tung trong thành rất dễ lạc đường.Vả lại đường phố Ác La Hải,và cả những công trình quan trọng của tòa thành như trung tâm hành chính,giáo dục,thờ tự,có khả năng đều nằm sâu trong tổ ong lớn kia.Tòa thành với ngàn vạn hộ dân cư này là kết cấu hoàn toàn khác thành trì bình thường,nên cách yên ổn nhất trước mắt là đợi sáng mai nhìn rõ kết cấu tổ ong ở ngoại vi đã,rồi tìm đường tắt thâm nhập vào đàn tế,quyết không thể lỗ mãng đi bừa vào được.Lúc cần phải làm thằng khốn nạn,tự nhiên sẽ rõ mặt khốn nạn,song lúc cần phải cẩn thận thì cũng quyết không được manh động.

Chúng tôi vốn định đi tới tường thành thì ở đó qua đêm,nhưng khi đi qua một hang động ở chân tương,Tuyền béo như chó săn đánh hơi thấy con mồi,khịt khịt mũi nói:"Mùi gì thơm thế nhỉ?Hình như nhà ai đang hầm thịt bò.Kệ thây thằng Ma Vương chứ,cái này thì quả là gãi đúng chỗ ngứa của ông béo mày rồi!"

Nghe Tuyền béo nói,bản thân tôi dường như cũng ngửi thấy mùi thơm của thịt bò hầm tỏa ra từ cái động kia,mà tôi thì đang rầu rĩ vì thực phẩm còn ít ỏi,không đủ phân phát.Vừa nãy ở ven hò nói là có thể đối phó được hai ba ngày,cũng chỉ để an ủi đồng bào thôi,chứ thực ra nào có đủ ăn bữa đâu.Giờ này lại ngửi thấy mùi thịt,đương nhiên phải vào đó xem thế nào rồi.Vậy là liền cùng Tuyền béo dẫn đầu đoàn tiến vào căn phòng trong hang.Một chiếc nồi đá trong phòng quả thực đang hầm như thịt bò Yak,hơi nước cuộn lên sùng sục,mùi thơm sực mũi,thật sự là ngon đáo để.

Tuyền béo nuốt nước bọt,nói với tôi:"Nhất này,ta đúng là ước gì được nấy nhỉ,cứ bảo pho mát thơm ngon,nhưng chẳng bằng món ăn tsampa Tây Tạng,mà tsampa tuy ngon,nhưng ăn lại không no lâu bằng thịt bò Yak.Nồi thịt bò này được chuẩn bị cho mình đấy nhỉ?Thứ này...có thể ăn được chứ?

Trong tòa thành cổ không một bóng người,lại có một thịt bò đang hầm vừa chín tới,quả thực khó mà dùng lý lẽ thông thường để dò đoán được.Tôi nhớ vụ đi cải tạo lao động thời Cách mạng Văn hóa,ở trong núi Tim Trâu có thế chín rồng chầu sen ngọc đã từng ăn phải hoa quả rởm của con mụ già,đây liệu có phải là thành phố ma của những u hồn không?Toàn là bùa mê thuốc lú,ếch nhái,giun đất đánh lừa con mắt,ăn vào là đau bụng chăng?Nghĩ đến đây,tôi bần thần cả người,trong lòng tuy rất muốn lực một miếng thịt bò chín nhừ thật to đánh chén một bữa,nhưng lý trí mách bảo,thứ thịt này lai lịch bất minh,không ăn thì hơn,trông thì giống thịt bò đấy,nhưng ai dám chắc không phải là thịt người chứ.

Minh Thúc lúc này đã đói hóp cả bụng.Lão và Tuyền béo đều hau háu nhìn những miếng thịt bò trong nồi,cứ nhìn chằm chằm như thế cả hai chắc đã no mắt lắm rồi.

Tôi hỏi Shirley Dương nhìn nhận thế nào về nồi thịt này,Shirley Dương lắc đầu một cách rất dứt khoát,lại hỏi A Hương để xác nhận lại một lần nữa,nồi thịt đang hầm này,thực sự là nồi thịt thật,không hề giả mạo một chút nào.

Tuyền béo nghe A Hương nói vậy,chẳng đợi được nữa,cũng chẳng sợ nóng bỏng,thò tay bấu lấy một miếng thịt bò bỏ vào mồm:"Tôi xả thân vì nghĩa,nếm trước hộ các đồng chí,trong thịt này có thuốc độc gì thì nó sẽ ngấm vào người tôi trước."Cậu ta vừa ăn vừa nói,mà nói chưa hết một câu,đã ăn bảy tám miếng thịt vào bụng rồi,muốn ngăn lại cũng không ngăn nổi.

Chúng tôi chờ một lúc,xem chừng Tuyền béo ăn xong thật sự không có vấn đề gì,lúc ấy cậu ta đã xực vơi nửa nồi thịt bò,chờ thêm nữa thì mả mẹ nó đến rau cũng chẳng còn mà húp ấy chứ.Nếu đã không có độc,thì có gì mà không dám ăn,thế là mọi người hạ quyết tâm thà chết cũng không chịu làm ma đói,dùng do lính dù xọc thịt bò trong nồi nhấc ra ăn.

Tôi đang ăn đột nhiên nhớ ra một việc,liền nói với Minh Thúc:"Ngày mai,trời vừa sáng là ta phải tiến sâu vào trong tổ ong lớn kia.Liệu sẽ phải đối mặt với những nguy hiểm gì còn chưa biết,tôi đoán cũng chẳng yên bình gì đâu.Bác và A Hương cứ ở lại ngoài thành cho an toàn,đợi chúng tôi xong việc sẽ ra đón hai bố con."

Minh Thúc mồm đang nhét mấy miếng thịt bò,muốn nói lắm nhưng không nói được,vội vàng nuốt chửng luôn nghẹn ứ ở cổ họng,một lúc lâu sau mới nói với tôi:"Chúng ta sớm muộn cũng là người một nhà,sao lại nói khách sáo thế?Anh và A Hương tuy không có bản lĩnh lẵm,nhưng vẫn có thể giúp chú phần nào cơ mà."

Lúc trước Minh Thúc nói sẽ gả A Hương cho tôi,nhưng đấy là chuyện bàn riêng giữa hai người,tôi chưa hề đồng ý.Bây giờ lão ta lại nói sớm muộn gì cũng là người một nhà gì gì đó,Shirley Dương nghe thấy bèn lập tức hỏi:"Cái gì người một nhà cơ?Bác định làm thông gia với nhà anh Nhất này á?"

Minh Thúc đáp:"Đúng rồi,anh thấy chú Nhất nhân phẩm quá tốt,mà trai khôn dựng vợ,gái lớn gả chồng,anh lại là người lớn,thì phải lo cho chúng thôi.Con gái nuôi anh gả được cho chú ấy thì coi như có thể trông cậy được cả đời rồi,anh chết cũng nhắm mắt,cũng coi như không có gì khuất tất với bộ mẹ ruột của A Hương."

Tôi vội ngắt lời lão:"Hàng ngàn năm trở lại đây,máu của nhân dân lao động Trung Quốc đã chảy thành sông thành bể,có đấu tranh có thất bại,có thất bại rồi lại có đấu tranh,cho đến khi giành được thắng lợi cuối cùng mới thôi,tất cả cũng là vì lật đổ ba ngọn núi lớn đè trên mình nhân dân Trung Quốc.Một nửa quãng đời của tôi đã được thay đổi,đến giờ lại muốn sắp đặt cuộc hôn nhân trọn gói của chế độ phong kiến cho tôi sao?Muốn tôi phải chịu khổ,một cổ hai tròng à?Tôi kiên quyết phản đối,ai mà còn nhắc lại,thì cẩn thận với tôi đấy!"

Lúc này,Tuyền béo đã kịp ăn no.Cậu chàng vốn chỉ lo thiên hạ không loạn,nghe thấy chúng tôi nói qua nói lại như vậy,lập tức chõ mõm vào cho thêm phần rôm rả,bảo Minh Thúc:"Ông bác Minh của tôi ơi,bác mặc kệ thằng Nhất này đi,bác có nhã ý gả vợ cho hắn,có khác nào miếng bánh từ trên trời rơi tọt vào mồm hắn đâu,thế mà hắn còn ỉ ôi chê nhân bánh không được mới chứ.Chẳng bằng bác nhượng lại A Hương cho tôi,bố mẹ tôi mất sớm,tôi ở rể cho nhà bác OK không?Sau này tôi sẽ hiếu kính với bác như với bố đẻ,đợi sau khi bác lên nóc tủ ngồi rồi,tôi đảm bảo sẽ khóc kêu bác dọc đượng từ Thiên An Môn tới Bát Bảo Sơn.Tôi thề có Mao chủ tịch,tôi sẽ gọi mãi không ngập ngừng,muốn bi thương thế nào thì...mẹ kiếp bi thương như thế!"

Nghe Tuyền béo giỡn với Minh Thúc tôi suýt nữa phì cả đống thịt trong mồm ra.Nhưng đúng lúc đó trong hang chợt vọng ra tiếng bò Yak kêu,cắt đứt tiếng cười của mọi người.Tiếng bò Yak trên đất Tạng vốn dĩ chẳng có gì là lạ,có điều vang lên trong tòa thành cổ im ắng này,lại ngay lúc chúng tôi vừa ăn thịt bò xong,gai ốc ai nấy cứ nổi hết cả lên.

Tôi bảo Shirley Dương ở lại trông chừng Minh Thúc và A Hương,rồi vẫy tay gọi Tuyền béo.Hai chúng tôi cầm vũ khí,soi đèn pin mắt sói tiến sâu vào bên trong.Ban nãy mới vào đây tôi đã đáo mắt qua một lượt,thấy kết cấu động này cũng giống với các căn phòng khác,chỉ có điều dường như có nhiều hơn một cánh cửa đá,giờ tới sát cửa đá,mới cảm thấy tình hình không ổn.

Trên cửa đá nhẵn thín,có một vết bàn tay người bằng máu,như thể có người tay dính đẫm máu,lúc đi ra vội vàng kéo cửa vậy.Tôi sờ vào đó,thấy vết máu dường như vẫn còn rất mới.

Tôi gật đầu về phía Tuyền béo,Tuyền béo lui lại hai bước,tôi tiến lên tấn công,dùng vai đẩy cánh cửa ra,giơ súng chĩa vào bên trong.,nhưng không hề phát hiện có tung tích một ai cả.Chỉ thấy khắp vách tường nhoe nhoét máu tươi,chiếc bàn đá và cột gỗ ở giữa cũng có màu đỏ tươi,bên trên chất cả đống thịt bò Yak tươi rói,và mấy tấm da bò bê bết máu còn phả hơi nóng,giống như da mới lột.Chỗ này chắc là lò mổ súc vật trong thành.

Tôi và Tuyền béo vừa ăn thịt bò hầm xong,trong cổ đều cảm thấy hơi buồn nôn,bỗng nhiên phát hiện ra trên đầu mình có thứ gì đó,vội ngẩng phắt lên.Một cái đầu bò to gấp hai gấp ba lần đầu con bò Yak bình thường treo ngược trên đó.Cái đầu bò không có da,hai mắt tròn xoe trờn trừng,đầm đìa máu,hai lỗ mũi vẫn còn phả hơi,qua nửa cái lưỡi thè lè ra ngoài,trông như còn sống,thở ra một tiếng trầm đục về phía chúng tôi.

Tuyền béo dương súng lên định bắn.Trong lúc luống cuống tôi thấy tuy cái đầu bò này hết sức quái dị,nhưng không có vẻ định hại chúng tôi,bèn ngăn Tuyền béo lại đã,quan sát kỹ xem đầu con bò Yak này rốt cuộc là làm sao.

Con bò Yak còn đang sống đã bị lột hết da mặt sau đó mới đem ra chọc mổ, kiểu giết thịt như vậy chúng tôi đã thấy trong các bức bích họa ở miếu Luân Hồi, thành thử cũng chẳng có gì lạ cả. Cách thức này là được kế thừa từ thuở xa xưa, hàm ý phải giải phóng linh hồn con bò trước đã, rồi mới có thể yên tâm ăn thịt của nó.

Trong cái lò mổ này có một giàn gỗ lớn, hai bên trước và sau đều có thể kéo ra thụt vào được, như vậy sẽ kẹp con bò ở giữa, dẫu nó có khỏe đến mức nào cũng không cựa quậy nổi, đồ tể cứ việc tùy ý mổ xẻ.

Thân con bò Yak bị kẹp vào giữa giá gỗ be bét máu, lớp da trên mình chưa lột, đuôi vẫn còn động đậy, phía trước khoang ngực của con bò không đầu có một chiếc rìu lớn dùng để chặt đầu đặt trên mặt đất. Còn chiếc đầu bò bị trep lơ lửng bằng sợi dây thừng, con mắt vẫn còn đảo đưa, tựa như con bò vừa bị chém trong nháy mắt. Thời gian ở đây đã đột nhiên ngưng đọng như thế, không trôi, và cho đến tận bây giờ, con bò Yak này vẫn bị đóng cứng lại trong khoảnh khắc trước khi chấm dứt hoàn toàn sự sống.

Sau khi đầu đã lìa khỏi cổ mà vẫn sống thêm mấy giây, thậm chí là mấy phút, là chuyện rất hay gặp ở động vật. Con gà bị chặt đầu vẫn còn chạy được thêm một vòng. Thời xa xưa có những tử tù chịu hình phạt chặt đầu, đầu đã rơi xuống đất, nhưng nếu có người gọi tên, cái đầu của tử từ vẫn phản ứng lại được, ấy là bởi hệ thống thần kinh chưa chết hoàn toàn.

Tuy nhiên tình trạng đó chỉ diễn ra trong nháy mắt, còn từ lúc tôi và Tuyền béo phát hiện ra con bò Yak chưa chết hẳn này tới giờ, nó vẫn ở nguyên trong trên ranh giới sống chết như vậy, lẽ nào cứ thế đã mấy nghìn năm rồi? Không chỉ có cái đầu bò xui xẻo này như vậy, mà tất cả lùm cây ngọn cỏ trong tòa thành Ác La Hải này, cả đèn đuốc thắp sáng, cả các tác phẩm còn dở dang, bò Yak bị mổ xẻ, thịt bò hầm chín, vết bàn tay máu chưa khô trên cửa đá, tất cả đều rơi vào trạng thái bất động trong mấy giây cuối cùng, toàn bộ tòa thành trống rỗng không một bóng người, mọi điều này liệu có liên quan gì đến tai họa hủy diệt Ác La Hải không? Đó là tai họa kiểu gì, mà lại có một sức mạnh khủng khiếp đến như vậy? Truyện "Ma Thổi Đèn "

Nghĩ đến những thứ ăn vừa nãy, có khi là một nồi thịt bò đã hầm mấy nghìn năm rồi, chúng tôi không sao tránh khỏi lợm giọng. Mọi hiện tượng trong tòa thành này quả thực rất khó hiểu, thôi thì cứ rút ra bên ngoài cho an toàn đã, đợi đến sáng sớm mai hẵng tiến vào tòa thành chính trông như tổ ong kia. Thế rồi tôi và Tuyền béo gọi mọi người, cùng mang đồ đạc men theo đường cũ quay lại.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn bầu không, màn đêm đã buông xuống từ lâu, nhưng ánh sáng trong thành Ác La Hải vẫn giống như lúc tôi vừa phát hiện, vẫn như dưới sắc chiều bảng lảng, tuy đèn đuốc thắp sáng khắp nơi, mà lại có vẻ mơ hồ mờ mịt vô cùng, có lẽ ngay cả ánh sáng của thời khắc tòa cổ thành bị hủy diệt cũng vĩnh viễn ngưng đọng. Nếu không phải A Hương đã xác nhận, tôi chắc chắn sẽ cho rằng đây là tòa thành ma

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 23: TUYẾN X

Q.4 - Chương 23: TUYẾN X

vừa đi vừa kể sơ lược tình hình trong lò mổ cho Shirley Dương. Cô cho rằng tòa thành này không chỉ đơn giản là mất tích ở ngoài quỹ đạo thời gian, ví như thịt bò hầm chín trong nồi kia, quả thực vừa nhừ vừa ngon, ăn cho bằng hết, nó cũng không xuất hiện lại lần nữa, tất cả mọi thứ trong thành đều bị ngưng đọng ở một khoảnh khắc nào đó, nếu không chịu ảnh hưởng của ngoại lực thì sẽ vĩnh viễn không xảy ra bất kỳ sự biến đổi nào. Ngoài ra còn có một điểm rất dễ bỏ sót, mọi sự vật trong Ác La Hải hoàn toàn không chỉ trong trạng thái bất động, chỉ có thể nói rằng nó vĩnh viễn bảo lưu một hình thái đặc biệt, chứ không phải do thời gian ngưng chảy, cho nên tạm thời phải phủ định giả thiết về sự hỗn loạn của thời gian và không gian ở đây. Để cho tiện gọi tên, tạm thời ta hãy gọi khoảng khắc tựa như vĩnh hằng ở thành Ác La Hải này là "tuyến X", "X" là một ẩn số chưa biết.

Muốn giải bài toán "tuyến X", nhất định phải làm rõ xem vào khoảnh khắc cuối cùng ở thành Ác La Hải đã xảy ra chuyện gì. Muốn vậy có lẽ phải đợi sau khi trời sáng, thì mới có thể tìm thấy được chân tướng sự việc ở sâu bên trong nó. Những việc kỳ quái trong thành khiến đầu tôi quay như chong chóng, nhưng nghe Shirley Dương phân tích, thấy tư duy của cô hết sức mạch lạc, thôi thì ở đời người giỏi hơn người là chuyện thường, có điều ở đời này hình như tôi có tố chất làm lãnh đạo, ấy thế nên cũng chẳng cần đến một cái đầu như của nhân viên tham mưu làm gì.

Chúng tôi từ vòng ngoài tường thành leo trở lên dải nham thạch xanh lục ven hồ, quay đầu lại nhìn thành Ác La Hải trong đêm. Tòa thành im lìm nằm lún dưới đất, đèn vẫn thắp lấp lánh, ánh sáng vẫn chập choạng như buổi hoàng hôn, xem ra đến sáng sớm mai, thì chắc vẫn vậy mà thôi.

Chạy đi chạy lại một hồi, Minh Thúc và A Hương đều đã mệt rã rời. Trong rừng lại có giao long ra vào, chúng tôi không dám xuống dưới đó, đành phải tìm lấy một chỗ kín gió trên dải nham thạch nghỉ ngơi, chuẩn bị để sớm mai sẽ tiến vào thành tìm hiểu chân tướng sự việc.

Đêm đó, mọi người thay phiên nhau trực. Ngày hôm sau, trời vừa sáng, tôi phát hiện Shirley Dương đã dậy từ lâu, đang chăm chú lật giở tấm bản đồ Kinh Thánh chúng tôi phát hiện được ở miếu Luân Hồi. Tầng mây trên đỉnh đầu, rất dày, ánh nắng len qua kẽ mây rọi xuống không đủ sáng, cả vùng rừng vây bọc giữa những dãy núi cheo leo hiểm trở vẫn hết sức tối tăm, thành Ác La Hải nằm dưới chân dải nham thạch tựa như tách biệt hẳn với thế giới, vẫn y nguyên như vậy, ánh đèn lấp lánh, im ắng đến kỳ lạ, toàn bộ dựng lại trên "tuyến X".

Shirley Dương bảo rằng cô có dự cảm, nếu như hôm nay không tìm ra bí mật của "tuyến X", e rằng mọi người sẽ vĩnh viễn không rời khỏi sơn cốc đằng sau Cánh cửa tai họa này, nơi đây đã là chốn cùng đường tuyệt lộ rồi.

Tấm bản đồ trong tay Shirley Dương rách tơi rách tả, cha sứ Bồ Đào Nha trộm biết được điều cơ mật của Luân Hồi tông định bụng đi khai quật kho báu, kế hoạch còn chưa thực hiện được thì đã bị giết chết trong xung đột tôn giáo rồi. Chúng tôi mãi cũng không sao phân biệt nổi được địa hình vẽ trong bản đồ rốt cuộc là "vùng đất chim đại bàng" hay là "Phượng Hoàng thần cung". Tôi bèn hỏi Shirley Dương, có phát hiện gì mới không? Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương đáp: "Đem so với địa hình quanh đây, có thể đoán rằng bản đồ trong Kinh Thánh chính là bản đồ Thần cung Phượng Hoàng - thành Ác La Hải, có điều cố gắng hết sức cũng chỉ phục nguyên được chưa tới ba mươi phần trăm, chắp vá chỗ này một miếng, chỗ kia một miếng, chẳng liền mạch nhau... Tuy nhiên nếu thời gian cho phép, tôi có thể căn cứ theo tình hình nơi đây, bổ sung thêm những phần thiếu khuyết, hoàn chỉnh lại nó."

Nếu như có tấm bản đồ thành cổ, dù chỉ là một góc để tham chiếu, thì cũng đã là một sự giúp ích quá lớn đối với chúng tôi rồi. Tôi liền lấy lại tinh thần, rồi gọi Tuyền béo, Minh Thúc, A Hương từng người dậy, chia số thức ăn còn lại không lấy gì làm nhiều nhặn cho mọi người, coi như bữa sáng. Ăn xong bữa này, sẽ không còn chút lương thực dự trữ nào nữa, nêu như không xuống hồ bắt cá, thì chỉ còn cách vào thành ăn thịt bò mà thôi.

Khi tiến vào thành lần hai, Minh Thúc bàn với tôi, hay là không vào thành nữa, chi bằng trèo đèo lội suối tìm lối thoát thân còn hơn, tòa thành cổ quái như vậy, hà tất phải mạo hiểm tấm thân vàng ngọc. Tôi giả vờ không nghe, bụng nghĩ tôi, Tuyền béo và Shirley Dương vì muốn tìm cho ra căn nguyên của mật Phượng hoàng nên mới cố gắng vất vả như thế, khó khăn lắm mới tìm được tới đây, sao dễ dàng bỏ qua được, có chết chết ở sa trường, không thèm chết trên đường tháo thân. Tôi liền lập tức rảo bước, tranh lên trước tiến vào thành. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Ngoài những thứ bị chúng tôi đụng chạm vào, những thứ khác ở đây không hề suy suyển, ngay cả làn sương mỏng mờ trong thành cũng không có gì thay đổi gì, Tuyền béo liền lao ngay vào lò mổ, cắt mấy miếng thịt bò "tươi mới" thật lớn để dự trữ. Đêm qua vốn định đợi đến lúc trời sáng, nhìn cho rõ kết cấu của tổ ong sừng sững kia đã rồi mới vào trong tìm hiểu cho cặn kẽ, nhưng trong thành trời vẫn chạng vạng như vậy, ngước đầu nhìn lên, đèn đuốc trong tòa thành chủ giống như hàng trăm ngàn con đom đóm lặng lẽ bám lên tổ ong. Tổ ong chỉ lộ ra nửa trên, còn phần lớn phía dưới thì bị vùi sâu trong đất. Theo cách nhìn nhận về giá trị của người Ma quốc thì cơ quan quyền lực trọng yếu đều phải xây ở dưới đất, cho nên chúng tôi đi quanh chân thành, tìm một dộng huyệt lớn nhất theo đó tiến vào tổ ong. Bên trong động huyệt chằng chịt, kết cấu phức tạp, giống hệt như tổ ong, mọi người không khỏi nghi ngờ không rõ cư dân sống trong đây là người hay sâu bọ.

Nhớ hồi khoảng cuối những năm sáu mươi đầu bảy mươi, nhân dân cả nước tiến hành đào hố sâu, tích trữ lương thực số lượng lớn, loại kiến trúc phòng bị ấy tôi cũng

đã đào rồi, song so với đào thành Ác La Hải này, thật chẳng khác nào múa rìu qua mắt thợ. Có rất nhiều động huyệt hình thành một cách tự nhiên, còn nếu chỉ dựa vào sức

người và máy móc, thật khó tưởng tượng ra nổi người xưa có thể tạo ra loại công

trình này.

Chúng tôi tìm tới một con đường lớn thông thẳng xuống đất, thông đạo này và hang hốc ở hai bên đều có đèn đuốc chiếu sáng. Cứ đi về phía trước một quãng, Shirley Dương lại lấy bút ghi lại địa hình lên giấy, tốc độ vẽ phác của cô nàng cực nhanh, cứ vừa đi vừa vẽ, không hề tốn chút thời gian nào, vẽ ra một bản đồ tuyến đường giản đơn mà có tác dụng thiết thực. Tôi chốc chốc lại dùng đèn pin mắt sói soi vào các nhà hang ở hai bên, phần lớn đều không có đèn và trống trơn, trong một số hang, ở những chỗ ẩm thấp còn nhung nhúc gián to hơn con chuột túm tụm lại với nhau, lấy báng súng đập chúng cũng không chết, càng đi sâu xuống phía dưới, số lượng nhà hang càng giảm, nhưng diện tích càng rộng thêm.

Dưới cùng tòa thành tổ ong là hai cánh cửa đá lớn khép hờ, hai bên tả hữu của thông đạo là hai cửa hang, trên cửa hang lần lượt găm hai khối bảo thạch một xanh một trắng, dùng đèn pin soi vào bên trong, thì thấy hang bên trái rộng chừng mấy mươi mét vuông, vòm rất cao, trong sâu có một bức tượng đầu quỷ mặt mũi xấu xí gớm ghiếc, dưới cổ khắc một hàng bọ thất tinh, bốn góc hang thắp đèn mỡ bò, ánh sáng yếu ớt, ở giữa đặt tế phẩm là một con bò đen, một con ngựa trắng luộc, mọi thứ trong hang bên kia đại loại cũng như thế.

Shirley Dương giở tấm bản đồ cổ ra, một mảnh có vẽ hai địa điểm là "băng cung" và "hỏa cung", hoàn toàn khớp với nơi này, nhưng chỗ đáng lẽ ra phải đánh dấu là bên trong cánh cửa đá lớn ở tận cùng thông đạo lại đã bị tổn hoaị, chỉ nhìn được vài hình vẽ từa tựa xương động vật ở viền chỗ rách trên bản đồ. Còn nhớ trong Hắc hổ huyền đàn của Luân Hồi tông, tầng dưới cùng khối đá thủy tinh cũng có hình vẽ tương tự vậy, liệu những xương cốt này có liên quan gì đến sự mất tích của cư dân thành Ác La Hải không? Tôi đẩy cánh cửa đá ở tận cùng thông đạo ra một cách đầy hồ nghi. Vừa bước vào liền lập tức cảm thấy lạnh buốt đến tận tim phổi, nghĩ bụng trong này tà khí nặng quá,vừa ẩm vừa lạnh, hoàn toàn khác với mấy tầng trên. Trước mắt tôi là một gian thần điện dát vàng nạm ngọc, tuy có nhiều đèn đuốc, nhưng lại hết sức tối tăm, điện đường sâu hun hút, thành thử không nhìn rõ được bên trong như thế nào.

Lúc này Shirley Dương và Tuyền béo cũng tiến vào theo. Tôi đang định tiếp tục tiến lên, thì phát hiện ra Minh Thúc và A Hương đứng ở bên ngoài không chịu vào. Tôi liền gọi bọn họ: "Vào đi thôi! Còn đứng đấy chờ cái gì?"

A Hương nấp sau lưng Minh Thúc khẽ thì thầm gì đó vào tai lão, nghe xong, vẻ mặt lão hoảng loạn vô cùng. Tôi thấy lạ, bèn quay lại hỏi xem họ định giở trò gì. Minh Thúc đột nhiên rút súng lục ra chĩa vào tôi: "Đứng yên, cấm quay lại, quay lại tôi bắn đấy! Có ... có thứ gì bám trên lưng chú".

Tôi dùng chân, đứng cách bố con Minh Thúc độ bảy tám bước chân, đối diện với nòng súng của Minh Thúc. Tôi hiểu rồi, chắc chắn A Hương nói là tôi bị thứ gì đó ám vào người, tôi với em này không thù không oán, em không thể nào ám hại tôi được, Lẽ nào vì tôi không đồng ý lấy em? Tuy nhiên A Hương dường như rất tốt bụng, chắc không đến nỗi hãm hại tôi như thế, nhưng mà cũng mấy ai đoán đúng suy nghĩ của đàn bà đâu. Đầu óc tôi bắt đầu rối loạn, nhưng rồi đột nhiên nghĩ, chẳng lẽ trên người tôi quả thực có thứ gì đó? Sao tôi không cảm nhận thấy nhỉ?

Tôi lập tức tụng ra một đoạn trong Mao tuyển: "Tác phong luôn gắn lý luận với thực tiễn, là tác phong có mối quan hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân, và là tác phong tự phê bình." Chẳng làm sao cả, mình vẫn là mình, yên tâm đi.

Minh Thúc lại nói với tôi: "Chú Nhất ạ! Giao tình giữa chú và anh không bạc, anh thấy chú tiền đồ rộng mở, cho nên mới có ý hứa gả A Hương cho chú. Nhưng mà bây giờ thì chú quả thực có vấn đề đấy. A Hương không nhìn nhầm đâu."

Thành Ác La Hải này vượt xa so với điều thường thức và những gì con người ta có thể tưởng tượng ra được, việc gì cũng có thể xảy ra, vả lại tôi biết, sau khi vợ, thằng vệ sĩ cho đến thằng lái xe của Minh Thúc chết, lão thành ra con chim sợ cành cong, vì sự an toàn của bản thân mình, chắc chắn lão dám nổ súng.

Có điều khi lão giơ súng lên, Tuyền béo và Shirley Dương đứng sau tôi cũng giơ hai khẩu súng trường thể thao lên nhằm thẳng vào đầu lão. Tôi huơ tay về phía sau, bảo họ bình tĩnh, nếu một bên không nhẫn nhịn được mà nổ súng trước, bất kể là ai đổ máu ở đây, thì đều là việc huynh đệ tương tàn đáng sợ nhất.

Minh Thúc vừa nãy quả thực đã quá mức căng thẳng, lúc này cái đầu được mệnh danh là "Tiểu Gia Cát" của lão dần hồi phục, đương nhiên đã thấy rõ thế cục, chỉ cần lão chỉ hơi có động tác gì lệch lạc, Tuyền béo và Shirley Dương chắc chắn sẽ không chần chừ gì mà tặng cho đàu lão hai cái lỗ đạn. Lão muốn rút súng về, nhưng lại cảm thấy hơi cấn cá, định nói lảng đi, lắp ba lắp bắp nói chẳng ra hơi, mãi lâu sau mới giải thích rút súng ra là định bắn cái thứ trên lưng tôi. Chứ trên đời này làm gì có chuyện bố vợ bắn con rể.

Nòng súng của Tuyền béo và Shirley Dương đã khiến tuyến phòng ngự tâm lý của lão tan rã, có cho ăn gan hùm, gan báo, cũng không dám nổi súng. Thế rồi tôi trực tiếp hỏi A Hương rốt cuộc có chuyện gì, rốt cuộc nhìn thấy trên lưng tôi có thứ gì?

A Hương nói: "Anh Nhất ơi, em sợ lắm, vừa nãy quả thực em nhìn thấy trên lưng anh có thứ gì đó màu đen, nhưng không rõ là thứ gì, hình như là một vòng xoáy màu đen".

"Vòng xoáy màu đen?" Lẽ nào lời nguyền trên lưng tôi đã bắt đầu chuyển biến? Nhưng vì sao A Hương lại không thấy thứ ấy trên lưng của Shirley Dương và Tuyền béo? Tôi vội chỉ tay vào sau cổ mình hỏi A Hương: "Ở đây á?"

A Hương lắc đầu: "Không phải, ở trong ba lô của anh cơ... giờ vẫn còn anh ạ!"

Tôi vội dỡ ba lô sau lưng xuống, phát hiện hai lớp khóa đã mở ra, hình như trong thông đạo, Tuyền béo có móc thám âm trảo trong ba lô của tôi ra, định dò xem phía sau cửa đá có cơ quan cạm bẫy gì không, quên chưa kéo khóa lại. Mắt của A Hương chỉ có thể nhìn thấy những chỗ không bị che khuất, dù là không nhìn thẳng hay không có ánh sáng. Nhưng mà trong ba lô của tôi thì có thể có gì được kia chứ?

Tôi đổ toàn bộ đồ đạc ra A Hương chỉ vào một vật rồi nói: "Chính nó..."

Lúc này Shirley Dương cũng bước tới nhìn: "Mật Phượng hoàng?' Viên ngọc này vốn dĩ gắn liền với đầu lâu của Hiến Vương thành một khối, sau đó được chúng tôi đem về Bắc Kinh, đã qua bàn tay bóc tách khéo léo của người thợ mà vẫn khó phục nguyên được hình dạng cũ. Lúc này nhìn lại thì phát hiện lớp ngọc thạch phủ bên ngoài đang dần dần tan rã, lộ ra viên ngọc bên trong, bản thân nó vốn đã có một năng lượng thu hút khí hỗn độn, thứ A Hương nhìn thấy có lẽ là vật này.

Xem ra mật Phượng Hoàng chắc chắn co chịu ảnh hưởng nào đó trong tòa thành cổ thần bí này, e là liên quan tới "tuyến X" khiến thời gian ngưng lạ kia. Có viên ngọc này trong tay, có lẽ chúng tôi sẽ có chìa khóa mở ra cánh cửa đã khép lại vô số những điều bí mật cổ xưa.

Tuyền béo thấy chúng tôi không có điều gì bất trắc, liền thừa cơ chạy tới giải trừ vũ khí của Minh Thúc, tiện tay tước luôn chiếc đồng hồ vàng Thụy Sĩ và viên ngọc nhuận phế của lão. Minh Thúc lần này coi như nằm trong tay Tuyền béo, không dám ho he nửa lời.

Tôi và Shirley Dương quan sát mật Phượng hoàng một lượt. Rồi tôi gói viên ngọc lại cẩn thận, giải thích qua với Minh Thúc và A Hương, đại loại đây là một vụ hiểu lầm, trong thành Ác La Hải này đến một bóng ma còn chẳng có, chớ lo lắng làm gì, nếu vẫn không yên tâm, định chia đội, thì xin cứ thự nhiên, ai cũng có chân cả, không ai ngăn cản ai hết.

Sau đó chúng tôi cùng tiến vào đại điện phía sau cửa đá, trên mỗi cây trụ đá đều có đèn, mấy trăm tấm da người bị căng ra dán kín tường. Trước đây, những bích họa chúng tôi từng thấy đều vẽ trên tường, hoặc trên đá gạch, còn ở nơi đây, những sự kiện quan trọng trong thành đều được dùng bốn màu đỏ, trắng, đen, xanh xăm trên da người. Đây cũng chính là những hình vẽ có nội dung duy nhất chúng tôi thấy trong thành Ác La Hải.

Trong điện còn có một số đồ tế cỡ lớn, sâu cuối điện là một số tượng nữ khỏa thân. Shirley Dương chỉ nhìn qua một lượt rồi nói: "Thông tin ghi chép trên những tấm da người này hết sức quan trọng. Tuy không thể hiểu hết những ký hiệu này, nhưng nếu kết hợp những sự kiện trọng đại của Ma quốc ghi chép trong điện với phần nội dung liên quan tới cuộc chiến với Ma quốc trong trường thi Thế giới Chê địch Bảo châu Hùng sư Đại vương, chúng ta có thể hiểu được giai đoạn lịch sử cổ xưa ít người biết đến kia, đồng thời cũng có thể giải được phần lớn bài toán khó chúng ta đang vướng mắc."

Lượng thông tin chúng tôi nắm được tuy không ít, nhưng cho đến giờ bất quá cũng chỉ vài mảnh vụn vặt khó lắp ghép, chỉ Shirley Dương mới có thể tính toán vận dụng, về phương diện này thì tôi cũng chẳng giúp đỡ gì được nhiều, chỉ có thể giúp cô nàng đưa ra vài chủ ý.

Thế rồi tôi bảo Minh Thúc và A Hương nghỉ ngơi, Tuyền béo phụ trách nướng thịt bò cho mọi người ăn đỡ đói, tôi và Shirley Dương ra phân tích những bức tranh trên da người kia, lần gỡ từng mối một.

Ác La Hải là tòa thành chính của Ma quốc, có thể chế chính quyền hoàn toàn khác với các quốc gia khác. Vào thời kỳ thịnh trị nhất, phạm vi thống trị của Ma quốc bao trùm khắp quanh vùng núi Côn Luân, không đời nào có vua, mà trực tiếp do chủ thần "di cốt của thần Rắn" mà quốc gia này thờ cúng thống lĩnh, tất cả các quyết sách trọng đại, đều do thày cúng trong nước tiến hành tế lễ xuơng của thần Rắn, sau đó xem bói mà định ra. Thời kỳ xa xưa ấy, xem bói là hoạt động hết sức nghiêm túc và trọng đại, không thể dễ dàng cử hành, phải cách mấy năm, thậm chí mười mấy năm mới có một lần.

Ma quốc không có vua, đây là nguyên nhân khiến trong thành không có hoàng cung mà chỉ có thần điện. Cái gọi là thành viên hoàng thất, đều là một số thầy mo nắm quyền phát ngôn, nhưng địa vị của những người này ở trong nước cũng phải xếp sau vị trí thứ năm.

Người Ma quốc cho rằng, xương của thần Rắn có vị trí tối cao; đứng ngay sau Tà thần này là động huyệt mai táng xương cốt của nó; thứ nữa, là con "Tịnh kiến A Hàm" (Rắn mắt lớn) có cục thịt màu đen trên đầu.

Hình ảnh xuất hiện nhiều nhất trong tranh chính là Quỷ mẫu được thường xuyên nhắc tới trong truyền thuyết Ma quốc. Tôn giáo của Ma quốc cho rằng, mỗi đời Quỷ mẫu đều là chuyển kiếp tái sinh, và không bao giờ để lộ mặt mũi, mãi mãi phải che kín, là bởi đôi mắt của các mụ là "Ma nhãn" có thể đương đầu với "Phật nhãn". Phật nhãn vô biên, Ma nhãn vô giới, có điều không hẳn dời Quỷ mẫu nào cũng có thể cóđược con mắt yêu mị này. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Đứng dưới Quỷ mẫu mới là mấy thầy chủ tế nắm được một vài tà thuật, đại khái là hình thái nguyên thủy của trùng thuật. Đương nhiên trùng thuật thời ấy, còn xa mới tạp như ở thời kỳ Hiến Vương, không thể hại người cũng như trở nên vô hình, chủ yếu là dùng trong những cuộc cúng tế trọng đại.

Phong tục chôn cất của người Ma quốc cũng rất đặc biệt, chỉ có thầy chủ tế trở lên mới có tư cách được chôn vào lầu ma chín tầng. Phần mộ cổ Ma quốc tôi thấy trong di tích chùa Đại Phượng hoàng ở núi Côn Luân chắc là một huyệt mộ mai táng Quỷ mẫu đầu tiên được coi là con gái của Tà thần "Niệm hung hắc nhan" đã được táng trong tháp ma ở sông băng Long đỉnh. Tên gọi này được nhắc đến nhiều lần trong truyền thuyết về Cách Tát Nhĩ Vương.

Trong một số trường cảnh miêu tả chiến tranh, thậm chí còn có thể thấy sự tham gia của những bầy dã thú như sói, trong đó con sói trắng, có lẽ chính là Thủy tinh tự tại sơn, tuy nhiên địa vị của vua sói trắng và bọ ma tá phủ rất thấp, chỉ tương đương với yêu nô mà thôi. Những truyền thuyết cổ xưa được lưu truyền từ thời kỳ đó về cơ bản đều khoa trương và thần thánh hóa các đặc điểm của bộ lạc, muông thú, phong cho chúng thành thần linh của núi sông ao hồ, không khác gì tuyền thuyết trước thời Hạ, Thương ở Trung Quốc.

Trong tuyền thuyết về Cách Tát Nhĩ Vương có đoạn kể rằng, do "yêu ma phương Bắc" (Ma quốc) xâm lược, ba nước Lĩnh địa, Nhung địa và Gia địa từng nhiều lần đối mặt với nguy cơ diệt chủng, cuối cùng trên cao nguyên xuất hiện một vị Chế địch Bảo châu Đại vương, lại có thêm Liên Hoa Sinh Đại sư hiệp trợ, thống lĩnh liên quân ba nước, giẫm gót tiến vào miền tuyết trắng phương Bắc để giết yêu diệt ma, san bằng luôn Ma quốc. Ma quốc đột nhiên suy yếu, rất có khả năng là do thành Ác La Hải đã xảy ra một tai họa hủy diệt.Song trên những tấm da người lại không hề thấy ghi chép về sự việc này.

Tôi và Shirley Dương đang xem xét, thì Tuyền béo vẫy tay gọi: "Có manh mối rồi thì lo gì không tìm ra, ăn cơm xong hãy nói tiếp đi."

Tôi cũng cảm thấy cơn đói bụng đang quặn lên, bèn tạm gác mấy việc này, chạy ra ăn cơm đã. Ngoảnh nhìn thì vẫn thấy Shirley Dương đang bần thần ngắm mấy tấm da người cuối cùng, phải gọi mấy lần cô nàng mới quay ra.

Nhưng Shirley Dương không tới lấy thịt bò Tuyền béo nướng, mà đi thẳng ra chỗ A Hương, điệu bộ hờ hững, vừa như vô tình vừa lại cố ý, lấy tay gạt tóc A Hương ra, nhìn vào sau gáy. Sắc mặt của cô nàng thoáng đổi, rồi lại đến kiểm tra sau gáy Minh Thúc. Lão ta không biết cô nàng định làm gì, nhưng cũng đành để yên cho Shirley Dương xem.

Tôi vừa thấy vẻ mặt Shirley Dương và đôi môi bặm chặt, liên biết rằng có việc chẳng lành. Trước khi Shirley Dương phán đoán và đưa ra kết luận về một chuyện hệ trọng, cô nàng đều có cử chỉ quen thuộc này. Quả nhiên Shirley Dương nói với tôi: "Tôi nghĩ chúng ta bị đôi mắt của A Hương đánh lừa rồi, tòa thành này quả thực là chân thực, nhưng đây không phải thành Ác La Hải, mà là Quỷ động không đáy..."

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 24: THÀNH ÁC LA HẲI ĐÍCH THỰC

Q.4 - Chương 24: THÀNH ÁC LA HẲI ĐÍCH THỰC

Shirley Dương nhận định một cách chắc chắn rằng tòa thành cổ như tổ ong lớn mà chúng tôi đang ở bên trong, không phải là thành Ác La Hải đích thực, mà là Quỷ động không đáy, đồng thời bảo tôi và Tuyền béo qua xem gáy bố con Minh Thúc.

Tôi nghĩ bụng thành cổ và quỷ động phải khác nhau một trời một vực chứ nhỉ? MÀ thành Ác La Hải nơi thời gian ngưng nghỉ và quỷ động sâu không đáy thì đầy rẫy lời nguyền, đều là những nơi tồn tại ngoài tầm hiểu biết thông thường, cho nên cũng chẳng có gì quá kỳ lạ.

Tôi qua vén cổ áo sau gáy Minh Thúc lên, quả nhiên thấy gáy lão ta có một vết hình tròn màu đỏ nhàn nhạt giống như một nốt phát ban tấy lên từ bên trong, vẫn còn rất mờ nhạt, nếu không cố ý nhìn, tuyệt đối rất khó phát hiện. Toi lại kiểm tra cổ A Hương, tình hình cũng giống y như ở cổ Minh Thúc.

Đây chính là dấu ấn nguyền rủa của Quỷ động không đáy, tuy mới chỉ là bắt đầu, còn chưa quá rõ, nhưng nội trong một hai tháng, nó sẽ hiện rõ dần lên, và hình thành một dấu ấn trông vừa giống vòng xoáy, vừa giống nhãn cầu. Người gánh chịu lời nguyền rủa độc ác này, cũng sẽ giống như chúng tôi, tầm bốn mươi tuổi, hồng cầu trong máu sẽ dần dần giảm đi, máu trong huyết quản dần biến thành một thứ nước đặc màu vàng, giày vò con người ta đau đớn như ma đói dưới địa ngục.

Nhưng hai bố con Minh Thúc hơn một tháng trở lại đây lúc nào cũng ở bên chúng tôi, không thể nào tự mình tới sa mạc đen Taklamakan ở Tân Cương được, lẽ nào vì cha con họ nhìn thấy tòa thành tổ ong này, nên mới ứng vào lời nguyền khủng khiếp ấy?

Minh Thúc đầu óc mụ mị hết cả, không biết chúng tôi đang nói gì, nhưng nghe thấy những từ kiểu như "nguyền rủa", "quỷ động", cũng lập tức có dự cảm chẳng lành, bèn rốt ráo hỏi tôi. Tôi nhất thời không có thời giờ để ý đến lão ta, bèn bảo Tuyền béo kể qua loa cho lão nghe một lượt, đồng thời bảo lão chuẩn bị sẵn tâm lý. Cháy nhà hàng xóm vỗ tay reo mừng, Tuyền béo cười khẩy rất đểu giả, ôm vai Minh Thúc bảo: "Lần này thì ta coi như cá nằm trên thớt với nhau cả rồi, hehe, bọn tôi không thoát được, thì hai vị cũng đừng hòng chạy nổi, muốn tách đoàn cũng đừng hòng. Mà cái bài "Tôi luộc trứng cho bà con" nó hát thế nào ấy nhỉ? À đúng rồi, cái này gọi là không phải người một nhà, mà hơn cả người một nhà đấy ạ, bác đoán thế nào, thì nó là như thế như thế..."

Trong luc Tuyền béo thêm mắm dặm muối kể lại câu chuyện về Quỷ động không đáy cho Minh Thúc nghe, tôi kéo Shirley Dương ra một bên, hỏi cô nàng xem rốt cuộc vì sao lại phát hiện ra sự việc này, vì sao lại nói mọi người bị đôi mắt A Hương gạt.

Shirley Dương dẫn tôi tới trước mấy bức bích họa trên tấm da người cuối cùng, trỏ tay cho tôi xem nghi thức hiến tế xương của thần Rắn. Hóa ra nơi chôn cất xương thần Rắn. Hóa ra nơi chôn cất xương thần Rắn, chính là Quỷ động mà chúng tôi nhìn thấy ở dưới chân núi thần Traklama ở sa mạc đen.

Những tấm bích họa da nguời này không thực sự chỉ rõ xương thần Rắn ở Tây vực, nhưng kết hợp với trường thi Thế giới Chế địch Bảo châu Đại vương thì không khó gì có thể đưa ra phán đoán như vậy. Ở miền Bắc xa xôi của dãy núi Côn Luân, có hang động trên là Sengkenanun cất giấu một kho báu có năm chiếc hộp, lần lượt dùng để đặt hài cốt của thần Rắn. Thần Rắn có hai thần tích, một là sau khi xác thịt đã tan rữa chỉ còn lại bộ xương, đại não vẫn giữ nguyên sức mạnh "ảo hóa vô biên"; thứ hai là con mắt lớn mọc trên đầu có thể khiến linh hồn nó trường sinh bất tử, nằm ở tận cùng trời đất và thời gian. Nó giống như Phượng hoàng, có thể tái sinh ngay trong thây cốt của mình. Con mắt lớn của thần Rắn có thể mở ra một thông đạo đi tới cõi "ảo hóa vô biên", cũng chính là con mắt thứ sáu " Vô giới ma nhãn" mà kinh Phật miêu tả.

Nếu giải thích theo khoa học, e rằng cõi "ảo hóa vô biên" này chính là không gian số ảo mà các chuyên gia của Trung tâm Nghiên cứu hiện tượng và Chứng bệnh Đặc biệt Kansas Hoa Kỳ vẫn nghiên cứu lâu này. Trong truyền thuyết thần thoại, mật Phượng hoàng là mắt của thần Rắn, nhưng chưa có ai tận mắt chứng kiến không gian số ảo thực sự có xá cốt hay không, điều này chẳng có cách nào xác định được, có lẽ xá cốt chỉ là một vật mang tính tượng trưng nào đó.

Trong bức bích họa da người miêu tả nghi thức cuối cùng, tổ tiên của người Ma quốc lấy con mắt của thần Rắn, đồng thời nắm được bí mật của nó, sau đó di chuyển tới tận Kelamer ở núi Côn Luân, lập nên một hệ thống thần quyền tôn giáo rộng lớn. Mỗi khi trong nước có Quỷ Mẫu có đôi mắt quỷ, liền mở thông đạo trong mắt ra, tiến hành nghi thức tế lễ phức tạp, đem các nô lệ bị bắt trong chiến tranh ra cúng tế xà cốt. Phàm những nô lệ dùng mắt thịt nhìn thấy "ảo hóa vô biên" đều sẽ bị đóng dấu ấn nhãn cầu, sau đó đem nuôi ở trong chuồng như súc vật, cho đến khi máu của họ đã bị "ảo hóa vô biên" hút sạch, bấy giờ các tín đồ sẽ ăn hết thịt của họ. Chỉ những kẻ có đức tin bảo thủ như vậy mới được coi là những thiện nam tín nữ trong sạch, kiên trì tu đạo, sẽ được hạnh phúc, hoan lạc và quyền lực trong kiếp này, ở kiếp sau cũng được sở hữu phép thần thông xuất chúng, điều này hoàn toàn khớp với nội dung trong giáo nghĩa của Luân Hồi tông sau này.

Ở một số nước lân cận Ma quốc, vô số người dân bị trở thành vật cúng tế xà cốt, nhưng các thầy chủ tế của Ma quốc đều giỏi sai khiến dã thú và côn trùng, cac nước xung quanh khó bề đối địch. Cho mãi đến khi Cách Tát Nhĩ Vương bắt tay với Liên Hoa Sinh Đại sư, phái dũng sĩ trà trộn vào Ma Vực, dùng kế đoạt viên bảo châu mật Phượng Hoàng kia, thêm nữa là sau đó không lâu, thành Ác La Hải của Ma quốc đột nhiên bị hủy diệt một cách thần bí, lực lượng đôi bên lập tức đảo ngược, liên quân (trong trường thi gọi là "hùng sư") quét sạch sào huyệt của yêu ma. Sự tích của Chế địch Bảo châu Đại vương vẫn được những người hát sử thi trên cao nguyên miền tuyết phủ xướng ca cho đến tận ngày nay.

Mật Phượng hoàng rất có thể được truyền vào Trung Nguyên trong thời đại sóng gió kia, nếu Chu Văn Vương bói rằng nếu Chu Văn Vương bói rằng vật này là vật sinh trường sinh bất tử, thì cũng có thể nói rằng ấy là có đạo lý vậy. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Cho đến giờ, lai lịch mật Phượng hoàng về cơ bản đã làm rõ, nhưng thành Ác La Hải mà chúng tôi đang đứng ở đây là thế nào? Người ở đây đi đâu cả rồi? Vì sao thời gian trong thành ngưng đọng lại ở một khoảnh khắc?

Shirley Dương nói: "Cư dân trong thành đi đâu, điều này thì có lẽ chỉ có họ mới biết thôi. Anh Nhất, tôi nhớ lúc ở trong tháp ma chín tầng anh từng nhắc, Băng Xuyên thủy tinh thi kia dường như thiếu thứ gì đó, Luân Hồi tông chẳng quản gian khó để đào tháp ma và Cánh cửa tai họa, những việc ấy là vì cái gì? Lúc đó tình thế rôi loạn, chúng ta không kịp nghĩ cho kỹ, giờ nhớ lại, cỗ Băng Xuyên thủy tinh thi kia hình như không có mắt và óc thì phải.

Tôi chỉ nhớ mang máng, da thịt của xác thủy tinh trong suốt chỉ có lục phủ ngũ tạng màu đỏ hiện bên trong, giống như khối mã não đỏ tươi. Hóa ra Luân Hồi tông đã moi não và con mắt yêu ma của cái xác, đặt vào phía sau Cánh cửa tai họa? Luân Hồi tông không tìm ra nơi mai táng xà cốt, nhưng lại có thể tạo ra một thông đạo, hoặc giả có thể nói là "hình ảnh trong gương" được chăng?

Shirley Dương nói, phải xem đến tận phần nghi thức cuối cùng trong bức bích họa da người, cô mới hiểu tường tận được. Luân Hồi tông muốn kế tục nghi lễ cúng tế của tổ tiên, liền mở tòa thành cổ vốn đã biến mất trên thế gian này ra. Tòa thành này là ký ức lúc sinh thời của Quỷ mẫu, lấy một ví dụ, trong lò mổ có con bò Yak vừa bị chặt đầu, thịt bò đang hầm chín, vết tay đẫm máu còn chưa khô trên cửa, có lẽ không phải xảy ra trong cùng một thời đoạn, mà đều là những mảnh vụn chắp vá có ấn tượng sâu sắc in lại trong mắt của Quỷ mẫu, và mụ ta đã sử dụng đôi mắt ma mị tạo ra một tòa thành ký ức thông qua "không gian số ảo".

Ngay cả Thiết bổng Lạt ma cũng phải thừa nhận A Hương có đôi mắt nhạy như thú hoang, làm chúng tôi nảy sinh cảm giác dựa dẫm và tin cậy mù quáng đối với cô em này, nhưng A Hương căn bản không thể nào biết tòa thành cổ này lại được xây trong "không gian số ảo" thông qua ký ức. Tuy mắt quỷ lợi dụng năng lượng của Quỷ động, sáng tạo ra tòa thành ảo ảnh, song nó lại cũng tồn tại một cách chân thực khách quan, giống như Quỷ động không đáy trong sa mạc đen, người trông thấy nó đều sẽ trở thành vật cúng tế cho xà cốt. Có thể rời khỏi đó bất cứ lúc nào, nhưng lúc sắp chết anh vẫn thuộc về nơi đây, có chạy tới cùng trời cuối đất cũng không thể nào thoát khỏi. Quỷ động là một cơn ác mộng vĩnh cửu vậy! Minh Thúc nghe những lời phét lác của Tuyền béo thì sợ bạt vía, liền chạy tới hỏi tôi xem có đúng không.

Tôi giải thích đơn giản những lời Shirley Dương cho lão ta nghe một lượt. Lão liền trưng bộ mặt như khóc đám ma nói với tôi: "Chú Nhất ơi ời chú Nhất ơi, ai ngờ sự thể lại ra nông nỗi này, tôi làm trâu làm ngựa, giống như con chó giằng giật khổ sở cả đời, mà nào ngờ đến lúc sắp chết rồi cũng lại giống như một con chó, làm đồ cúng cho xà cốt cơ chứ. Ôi chú ơi, tôi thì coi như xong rồi, nhưng A Hương đáng thương kia tuổi mới đôi mươi, tôi có lỗi với cha mẹ ruột của em nó, chết không nhắm mắt được đâu chú ơi..." Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nói với mọi nguời: "tuy bác Minh Thúc và A Hương bị cuốn vào vụ này, đồng thời tòa thành này cũng không phải là thành Ác La Hải thực sự, nhưng sự vật luôn có hai mặt của nó. Nếu không tới đây, chúng ta cũng không có cách nào thấy được các

bức bích họa da người ghi chép chân tướng của Ma quốc, như vậy chứng tỏ chúng ta

chưa đến nỗi mạt kiếp. Vậy thì sau đây, tiếp sau đây..."

Shirley Dương tiếp lời tôi nói, tiếp sau đây chỉ cần tìm ra di tích của Ác La Hải đích thực, tiến hành nghi thức tương phản trong đàn tế ở tận trong cùng tòa thành, lại dùng mật Phượng hoàng đóng "ảo hóa vô biên", lời nguyền này sẽ chấm dứt ngay sau đó. Tôi không tin trên đời này lại có lời nguyền gì, mà cho rằng lời nguyền của Quỷ động này rất có khả năng là virus lây lan qua mắt, một loại víu gây bệnh chỉ tồn tại trong "không gian số ảo", cắt đứt mối liên hệ giữa chúng, là con đường trực tiếp nhất, hiệu

quả nhất.

Minh Thúc vừa nghe bảo có cách cứu chữa, lập tức phấn chấn tinh thần, vội hỏi làm thế nào mới có thể tìm thấy di tích thành Ác La Hải đích thực, việc này tối quan trọng, có thể giữ được tính mạng hay không, đều phụ thuộc cả vào nó.

Bấy giờ tôi cũng đã tỉnh ngộ, biết chỉ cần đột phá một mắt xích, cả dây xích cũng sẽ rời ra, liền lập tức vẫy gọi mọi người quay trở lên phía trên, trở về dải nham thạch ngoài thành. Vậy là cả nhóm thu dọn đồ đạc, vội vàng men theo đường cũ quay về.

Hai bên dải nham thạch, một bên là thành Ác La Hải bảng lảng sắc chiều, nhưng chỉ là ký ức của Quỷ Mẫu; một bên là hồ phong hóa với làn nước trong vắt, có thể nhìn thấy rõ bầy cá râu trắng dài va fnhững hang hốc lỗ chỗ chi chít dưới đáy hồ.

Tương truyền thành Ác La Hải nằm phía sau Cánh cửa tai họa, hình dạng chân thực của thành này có lẽ hoàn toàn giống như thành cổ trong ký ức kia, được xây dựng bằng những khối nham thạch thiên nhieen khổng lồ bị phong hóa. Tất cả mọi người dõi nhìn những hang hốc tựa như tổ ong duới đáy hồ, chợt đều hiểu ra, do Ma quốc sùng bái vực sâu và động huyệt, cho nên hang hốc dưới thành đều đã chìm xuống dưới đất, bị nước nhấn chìm. Mấy nghìn năm bãi bể nương dâu, giờ đã biến thành khoảnh hồ phong hóa sáng như gương. Còn như truyền thuyết cho rằng cư dân trong thành đã hóa thành cá, thì có lẽ chỉ là câu chuyện mua vui mà thôi, bảo rằng khi mặt đất lún xuống họ chết vaflàm mồi cho cá, xem ra còn thuyết phục hơn. Truyền thuyết lại kể rằng giao long và cá đều rất thích vầy ngọc, lũ giao long vằn đen trắng hung mãnh kia sở dĩ không ngừng tấn công bầy cá ttrong hồ là do muốn chiếm đoạt viên ngọc chính là đôi mắt Quỷ mẫu mà người Luân Hồi tông đã đem để dưới đáy hồ.

Đương nhiên trước khi tận mắt chứng kiên, tất cả chỉ dừng lại ở giai đoạn suy đoán, nhưng có một điều có thể khẳng định, muốn tìm tới đàn tế, thì phải mạo hiểm chui được vào cái hang lớn nhất dưới hồ.

Đứng trên tảng nham thạch màu lục nhìn xuống, hang lớn nhất duới đáy hồ đen như mực, không biết rốt cuộc sâu đến thế nào, đem so với tòa thành ảo ảnh, ghép lại từ những mảnh vụn ký ức kia, không khó để thấy chính con mắt đá khổng lồ trên đỉnh tổ ong đã rơi xuống và tạo nên nó. Khi thành Ác La Hải sụp đổ, tảng đá nặng hàng tấn kia đã thụi vỡ nóc của thành chủ, xuyên thẳng xuống dưới. Qua kết cấu chúng tôi vừa thấy trong thành, có thể thấy phía dưới sụp đổ tan hoang, nhưng tảng đá lớn kia cũng chưa chắc đã găm xuống quá sâu, nước hồ cũng không hề hình thành nên dòng chảy ngầm hay xoáy nước lớn, bất quá chỉ là ngấm xuống qua các kẽ hở của thành trì đổ nát, những dấu tích này chứng tỏ nước hồ không sâu lắm. Có điều nếu muốn tiến xuống điện thần và đàn tế còn sâu hơn cả tổ ong trên kia, thì phải đi xuyên qua nham động phong hóa có thể đổ sập bất kì lúc nào. Có thể nói việc xuống dưới đó thực chẳng khác gì đùa giỡn với mạng sống của mình.

Lúc này dấu ấn sau gáy Minh Thúc đã đậm lên nhiều so với ban nãy, xem ra thời gian còn lại cho chúng tôi hết sức có hạn, với độ tuổi của lão, trừ phi có thể bỏ chạy tới bờ bên kia đại dương như giáo sư Trần, còn nếu cứ ở quanh quẩn khi di tích thành cổ này e rằng không sống nổi quá hai ba ngày.

Minh Thúc nước mắt giàn giụa, cứ làu bà làu bàu với chúng tôi ,rằng thì là không

xuống thì chết, mà xuống thì khác nào gí đầu vào nòng súng. Ngoài vũ khí đạn dược cần thiết, thiết bị chiếu sáng, nhiên liệu đốt cháy, dược phẩm và áo chống rét ra, những thứ còn lại chúng tôi đều bỏ đi hết. Theo phán đóan của chúng tôi, do di chỉ cũ đã bị nước nhấn chìm, cho nên bộ não của Băng xuyên thủy tinh thi chắc chắn được Luân Hồi tông chôn ở phía dưới thành ảo ảnh, còn đôi mắt của nó, có lẽ ở ngay dưới di chỉ thành Ác La Hải đích thực, nhưng khả năng lớn nhất, nó đã bị vua cá nuốt vào bụng. Mấy điều này đương nhiên không quan trọng, chỉ cần men theo phế tích, lặn xuống đàn tế ở dưới đất là được. Nhưng đàn tế của Ma quốc, trải qua bao tháng năm dằng dặc liệu có còn nguyên vẹn hay không thì khó mà biết chắc được.

Tôi nói với Tuyền béo và Shirley Dương: "Trước kia khi ta tiến vào Tây Tạng, tôi có mời một vị sư huynh bói cho một quẻ, trong đó có câu "gặp nước mới có thể đắc Trung đạo", câu này khi trước tôi còn nửa tin nửa ngờ, song giờ nhìn lại, thì không có lời nào không ứng nghiệm, chuyến đi lần này ắt chẳng về tay không đâu."

Tuyền béo nói": Hoa thơm chưa chắc đã đẹp, người làm giỏi chưa chắc đã nói giỏi, tôi chẳng nói gì nữa đâu, đấy lúc nào đến nơi, hai vị cứ đợi xem tôi thế nào. Quỷ động hay ma động tôi mặc xác, dù gì ta cũng không phải về tay trắng, có trân châu mã não gì đi nữa, cũng chắc chắn phải đục khoét mà mang về, chớ có dông dài thêm nữa, đi thôi, xuống nước thôi!" Nói đoạn liền ngậm thiết bị thở vào mồm, kéo kính lặn, bật thẳng tưng nhảy xuống hồ phong hóa, làm bọt nước bắn tung lên tựa vô số hạt ngọc trai trắng muốt, kinh động tới bầy cá đang bơi lượn trong hồ, khiến chúng lũ lượt lẩn lách đi khắp nơi.

Shirley Dương bảo tôi: "Ngày xưa nếu tôi không đòi đi sa mạc Tân Cương, có lẽ đã không dẫn đến những sự việc thế này. Tôi biết anh và anh béo rất rộng lượng phóng khoáng, những lời xin lỗi hay cảm ơn tôi cũng sẽ không nói nữa, song tôi vẫn muốn dặn anh một câu, phải hết sức cẩn thận, vào giờ khắc cuối cùng, nhất thiết không Truyện "Ma Thổi Đèn "

được sơ ý."

Tôi gật đầu với Shirley Dương, cô nàng cũng từ trên tảng nham thạch nhảy xuống hồ, tôi dặn dò cha con Minh Thúc đứng sau đôi câu, bảo họ đứng đây chờ đã, đợi sau khi chúng tôi hoàng thành công việc sẽ quay lại đón hai bố con nói dứt lời cũng tung người nhảy xuống dưới hồ.

Ngư trận dưới hồ vẫn còn di chuyển từ từ quanh tường thủy tinh và không hề tản ra khi ba người liên tiếp nhảy xuống nước.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 25: THẤT LẠC

Q.4 - Chương 25: THẤT LẠC

Tôi vừa mới xuống hồ tụ tập với Tuyền béo và Shirley Dương, còn chưa kịp triển khai hành động, Minh Thúc đã dắt A Hương nhảy xuống. Tôi bảo lão thế này chỉ thêm nhiễu loạn thôi, hai người cứ ở bên trên đợi là được rồi, xuống đây cho rắc rối thêm làm gì? Chúng ta lại không có nhiều bình dưỡng khí.

Minh Thúc kéo A Hương, giẫm ở mép nước nói với tôi: "Giời ạ... đừng nói nữa, vừa nãy ở trên kia thấy trong rừng có thứ gì đó động đậy, anh sợ hai con giao long kia lại giở thói, muốn xuống hồ ăn cá, định đứng bên trên nhắc nhở các chú, nhưng mà chân cứ mềm oặt cả ra, đứng không vững, thành thử mới rớt xuống đây."

Tôi quay đầu lại nhìn cánh rừng bên hồ, chỉ có gió hiu hiu thổi ra từ khe núi lay động cành cây, không thấy có động tĩnh gì lạ thường, lập tức hiểu ra ngay. Việc đã sờ sờ trước mắt, lão chết tiệt lo chúng tôi lặn xuống không lên nữa, tìm được đàn tế rồi sẽ tìm đường khác thoát thân, bỏ mặc hai bố con lão, mối lo này của lão đâu phải mới chỉ một hai ngày.

Họ đã xuống dưới đây rồi, tôi chẳng còn cách nào khác, cũng chẳng thể nào để mặc hộ ngâm mình dưới nước được, chỉ tội hai bố con nhà lão có mỗi kính lặn, không có bình dưỡng khí, thôi thì làm theo cách cũ, dùng chung vậy. Vậy là mọi người xúm lại, bàn tính một lượt, quyết định bơi xuống nham động bị tảng đá lớn đập vỡ, rồi xem chỗ nào nước ngấm nhiều nhất thì xuống chỗ đó.

Chúng tôi đang định lặn xuống, bỗng thấy cá trong hồ đột nhiên nháo nhác, những

con cá khác bơi loạn xạ như lũ nhặng mát đầu, lẩn vào trong nham động ở đáy hồ là trốn tiết trong đó không ra nữa, còn hàng vạn con cá râu trắng kết thành ngư trận cũng hơi có chút run rẩy, dường như hết sức căng thẳng.

Tôi lập tức cảm thấy có sự chẳng lành, thầm nghĩ, xem ra lão Minh này đúng là thằng

phe địch nhảy vào hội bọn tôi, đã không giúp được gì, lại còn thối mồm.

Ý nghĩ ấy vừa xuất hiện trong đầu, ngư trận trong hồ đã có một bộ phận bị tan rã, dường như con cá râu trắng già bên trong kia đã bị thương quá nặng, không thể giữ lũ cá con nữa, mà lũ cá râu trắng cũng cảm thấy lão tổ tông nhà chúng sắp toi đời đến nơi rồi, đội hình cũng theo đó mà tan rã, nhưng vẫn còn một bộ phận vây chặt thành một đám, thà chết cũng không tản ra, có điều quy mô dường như hơi nhỏ một chút.

Tôi đoán một khi ngư trận tan rã, hoặc giả thế yếu đi, con giao long trên núi sẽ nhanh chóng luồn qua, không bỏ qua cơ hội cắn chết con cá già kia đâu. Rồi sau đó, trong khoảnh hồ yên tĩnh này, e rằng sẽ lại dấy lên một luồng sát khí tanh tưởi, chẳng may đôi bên đánh nhau, giả như con cá già bị cắn chết, bọn tôi có muốn xuống nước cũng không có cơ hội nữa.

Thời cơ không thể bỏ lỡ, tôi gấp rút giơ tay làm hiệu, mọi người nhát tề lặn xuống đáy hồ. Phần ngư trận còn lại đang di chuyển ra giữa hồ, chúng tôi vừa vặn bơi qua phiá dưới. Lũ cá râu trắng bâu lại xúm xít, con nào con nấy vẻ mặt vô hồn, hai mắt trơ khấc. Đương nhiên loài cá vốn không bộc lộ tình cảm, nhưng khi nhìn thấy cảnh tượng này trong cự ly gần dưới đáy nước, chúng tôi lại cảm thấy những con cá râu trắng giống như từng tốp tướng sĩ cảm tử đang sắp lâm trận, vẻ mặt trơ như gỗ đá của chúng càng làm tôn lên sắc màu bi tráng.

Ở quãng không sâu lắm dưới mặt nước hồ chính là miệng hang vỡ trên nóc thành tổ ong. Chúng tôi vừa lặn vào đó, nước hồ đã bị khuấy lên thành một vòng xoáy, từng dòng nước lẫn máu me, thịt cá nát và vảy cá bị cuốn vào luồng nước ngầm phía dưới, xả vào trong hang động ở hai bên dải nham thạch phong hóa. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo giơ tay ra hiệu với tôi, xem ra phía trên đã bắt đầu đánh nhau, rồi cậu ta chỉ tay xuống phía dưới, con đường đi xuống bị một quả cầu đá không lồ bịt chặt, có điều không thể trông ra bọ dạng ban đầu của con mắt nữa, bên trên có tầng tầng lớp lớp những con phù du trong suốt cùng các laọi cá tép liu riu nằm ở đoạn cuối của chuỗi thức ăn sinh vật tụ lại, chỉ có thể vòng sang mé bên mà lách qua. Vậy là mọi người lần lượt sử dụng thiết bị hô hấp, từ từ bơi về phía cửa hang ở mé bên, càng bơi

sâu vào trong, càng thấy dòng nước ngầm chảy xuống dưới càng lớn.

Trong một thông đạo của nham động, Shirley Dương từng bước dò dẫm, xác định hướng nào có thể đi được. Trực tiếp bơi xuống dưới là nguy hiểm nhát, dải đá phong

hóa hàng ngàn vạn năm này đang phải chịu đựng một áp lực vô cùng lớn, đã không thể nào chống chịu hơn nữa, nói không chừng con mắt trên đầu chúng tôi có thể vỡ tung ra bất cứ lúc nào, và phải người thì chỉ có nước nát thành tương, để cho an toàn, chỉ có cách bơi xuống mé bên rồi quành lại mới là bảo đảm nhất.

Cuối cùng chúng tôi lặn vào trong một hang động hơn trăm mét vuông, có vẻ như là một đại sảnh nào đó của thành cổ trước đây, hơi giống thàn điện, trên nóc có một lỗ hổng lớn, bên trong ngập nước. Dòng nước ở đây tương đối ổn định,hang động dường như chỉ có lối vào bên trên, các đường khác đều đã bị đất cát, đá dăm bịt kín hết, tuy nước có thể ngấm qua, nhưng con người lại không thể lách qua được, Mọi người đành giơ đèn chiếu soi quanh một vòng, ôxy không còn nhiều, nếu vẫn không tìm ra đường khác, thì chỉ còn đường chết.

Đúng lúc mọi người như chuột chạy cùng sào đang cảm thấy lo lắng vô cùng, thì nước hồ trong đại sảnh đột nhiên đục ngầu. Tôi ngẩng đầu lên nhìn, bất chợt cảm thấy có sự chẳng lành. Con cá già dài mười mấy mét bị hai con giao long hung dữ cắn chặt lấy không chịu nhả ra, đang giãy giụa bơi vào đại sảnh ở đáy hồ nơi chúng tôi có mặt.

Con giao long thân dài tầm bốn mét, tuy nhỏ hơn nhiều so với cá râu trắng già, nhưng sức mạnh thật khủng khiếp vô cùng, nó vặn mình một cái, đã cắn đứt một mảng thịt trên mình con cá già. Con cá già bị thương khắp mình, quằn quại giãy chết, cứ thế lôi hai kẻ tử thù chìm xuống, chốc chốc lại lắc thân mình đập vào vách tường ở đáy nước, hy vọng có thể bứt chúng ra. Đôi bên quấn chặt lấy nhau, lăn tròn vào trong thần điện.

Đối diện với những con vật khổng lồ này, sức mạnh của con người quả thực quá ư bé nhỏ. Tôi đưa tay ra hiệu cho mọi người mau chóng tản ra, bơi lên mặt nước. Thần điện này tuy rộng rãi, cũng không chịu nổi sự quăng quật của chúng. Có điều động tác dưới nước chậm chạp, không đợi cho mọi người kịp tản ra, con cá già đã lôi theo hai con giao long đụng xuống đáy điện.

Phần đáy của thần điện cũng là nham thạch phong hóa trắng muốt, con cá râu trắng mình to như con rồng kia, sau khi bị thương phát rồ, đã trở nên mạnh mẽ khủng khiếp, cái đầu nó lại cứng chắc vô cùng, đâm thẳng xuống làm vỡ ra một cửa động lớn. Nhưng lớp nền đáy thần điện cũng rất chắc, đầu cá bị kẹp vào giữa không có cách nào gỡ ra, muốn lao xuống dưới thì không thể phát lực được, muốn rút đầu lại cũng chẳng xong, chỉ còn cách quẫy loạn đuôi lên, từng dòng máu đục lập tức nhuốm đỏ nước trong thần điện. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Mọi kế hoạch đều bị đảo lộn, chúng tôi sợ bị đuôi cá quất trúng trong lúc hỗn lọan, vội tản ra bốn góc né tránh. Vì mọi người đều đã tản ra, lại ở duới nước, tôi căn bản không thể xác định xem những người còn lại còn sống hay không, chỉ biết một mình khấn nguyện xin bình an.

Hai con giao long, thấy con cá già khốn đốn, mừng rơn như hóa dại, nhe nanh giơ vuốt lượn một vòng, đang tính toán xem sẽ khợp vào chỗ nào để kết thúc tính mạng của con cá vua này. Chúng bị máu loang trong nước kích thích, giống như hít phải thuốc phiện, trông có vẻ hưng phấn hơi quá độ, có đau đớn một chút cũng không sao, đang lúc như thế bỗng đột nhiên phát hiện ra trong điện có người, một con liền quẫy đuôi đâm thẳng xuống như một quả ngư lôi vằn đen trắng.

Hốc rãnh ở đáy điện lúc này đều đã rạn nứt cả, nước và máu đục ngầu theo đó xối xuống, tầm nhìn lập tức rõ lên. Tôi cầm đèn chiếu lia một chập, chỉ thấy con giao long vằn đang lao ra, bổ thẳng về phía Shirley Dương và A Hương các chỗ tôi không xa lắm. Hai người họ dùng chung một bình dưỡng khí, nấp ở góc điện chờ thời cơ rút lui, nhưng đã không kịp nữa rồi. Tôi định bơi qua cứu viện, nhưng không thể nào nhanh bằng cong giao long đang lao như quả ngư lôi kia, vả lại cho dù có tới, một mình tôi cũng không đủ cho nó bõ dính răng.

Tình thế vô cùng nguy cấp, đột nhiên áp lực của dòng nước ngầm tăng lên dữ dội, khối nhãn cầu đá nghìn cân kẹt giữa tổ ong cuối cùng cũng rơi xuống. Con giao long đang bổ nhào về phía Shirley Dương và A Hương cũng sững sờ trước tảng đá khổng lồ đột ngột rơi, quên cả né tránh, bị nện thẳng vào giữa thân. Lực đẩy trong nước hồ có hạn, tảng đá đổ xuống vốn kéo theo nước của cả hồ trút xuống, sau khi nện vào con giao long cũng chẳng hề chững lại, tức khắc xuyên vỡ nền điện dưới nước, tất cả mọi thứ trong điện đều bị xối xuống theo dòng nước khổng lồ. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Trong dòng nước, tôi chỉ cảm thấy đất trời điên đảo, cơ thể như rơi xuống Quỷ động không đáy, bắt gặp một không gian lớn đến mức khó tưởng tượng, chỉ còn cách nín chặt mồm mũi đề phòng bị sặc. Trong cơn hoảng hốt, bỗng phát hiện ra khoảng sáng trắng bên dưới đó, dường như sa vào trạng thái ảo giác với muôn vàn tia sáng rực rỡ lấp lánh, cũng không biết những người còn lại đã bị xối đi đâu.

Cơ thể tôi rơi xuống một cái hồ, trên dải nham thạc thấp thoáng có ánh huỳnh quang mờ nhạt, song trông không thực lắm, nhìn lên có hàng trăm cột nước lớn nhỏ từ các nham động trên đỉnh đầu trút xuống. Bỗng nhiên cảm thấy có cánh tay kéo giữ mình, tôi định thần lại nhìn, thì ra là Tuyền béo; gặp người bạn sống chết có nhau, bát chợt cảm thấy an tâm hơn nhiều, liền vỗ đèn chiếu trên mũ cho sáng, tiếp tục đi tìm tung tích của ba người còn lại.

Nuớc vẫn tiếp tục cuồn cuộn tuôn xuống suối sâu ở phía Đông, hơi thả lỏng một chút là rất dễ bị xối trôi đi. Tôi và Tuyền béo đành bơi lên bờ hồ gần đó trước, lớn tiếng gọi một hồi lâu, nhưng đều bị át đi trong tiếng nước xối xả. Minh Thúc, A Hương, Shirley Dương lúc này không biết tăm tích nơi đâu.

Tôi và Tuyền béo bàn bạc, chắc hắn họ đã bị nước xối về hạ du rồi, phải mau chóng đi vòng xuống tìm, sống phải thấy người, chết phải thấy xác. Thế giới dưới đất này địa hình địa mạo hết sức kỳ quái, nằm ngoài tầm hiểu biết của chúng tôi, vừa mới cất bước, đã thấy một con phù du thủy sinh to cỡ chuồn chuồn ngô, khắp mình nhấp nhánh ánh huỳnh quang bay qua trên đầu, phải dài hơn sáu tấc, giống như một linh hồn màu trắng đang bay múa trong không trung.

Một phút lơ là sơ ý, cộng thêm tinh thần hoảng hốt vì vừa lạc mất mấy người, không chú ý dưới chân là một dốc đá dăm, hai chúng tôi vừa giẫm lên đã trượt chân lăn tròn, còn chưa kịp phản ứng thì hẫng một cái đã ngã từ trên cao xuống. Hai thằng lăn thêm chừng bảy tám mét, rơi vào một cái đệm lớn bồng bềnh xốp xốp, nhát thời đầu óc quay cuồng, may mà chỗ này rất mềm, ngã xuống cùng không đau, có điều đột nhiên thấy bất ổn, cảm giác tay như đang sờ lên một tảng thịt, bèn vội trấn tĩnh, nhìn cho kỹ, hóa ra không phải thịt. Tôi và Tuyền béo liếc nhìn nhau: "Tổ sư cái này tám phần mười là nấm rồi cậu ạ... nấm Đế vương cao bằng mười tầng lầu."

Trong khoảng không gian rộng rãi bên dưới, ở mép nước có vô số những con phù du lớn bay liệng. Sinh mạng của bọn này rất ngắn ngủi, sau khi ấu trùng dưới nước mọc cánh, chỉ sống được trong bầu không chừng máy chục phút mà thôi. Trong khoảng thời gian đó, cớ thể chúng liên tục tiết vào không khí một loại bụi huỳnh quang đặc biệt. Sau khi chúng chết rồi, loại bụi này sẽ vẫn tiếp tục phát sáng một thời gian, cho nên cả không gian dưới mặt đất lúc này vẫn tràn ngập ánh huỳnh quang màu tráng mờ ảo nhiệm màu.

Ở lâu một chút, mắt chúng tôi đã dần thích ứng với ánh huỳnh quang ảm đạm nơi đây, thấy mọi vật xung quanh không còn mơ hồ như ban đầu nữa. Tôi nhìn tấm đệm lớn mềm nhũn dưới thân mình, nó vừa giống cái ô lại vừa giống cái lọng, phần giữa ngả trắng, xung quanh đen sì, quả là một cây nấm khổng lồ hiếm có, đường kính ắt không dưới hai muơi mét.

Loài nấm này sinh trưởng rất nhiều ở vùng ẩm thấp dưới lòng đất. Vừa nhìn thấy, tôi và Tuyền béo lập tức nhớ tới hồi đi cải tạo lao động ở dãy Hưng An Lĩnh. Hồi ấy lên núi hái mộc nhĩ, trời vừa đổ mưa xong, không ngờ bước vào khe núi liền thấy một cây nấm cao hơn cả cây thường, mọc sừng sững giữa rừng, hai đứa tôi cứ trầm trồ mãi không thôi. Người trong thôn gọi nó là "nấm Hoàng đế", nêu may mắn thì tháng Tám hằng năm có thể thấy được một hoặc hai lần, có điều thứ này mọc lên nhanh mà lụi đi cũng nhanh, buổi sớm mới nhìn thấy nó, chưa đến trưa có khi đã mất rồi. Vả lại xung quanh khu rừng có nấm Hoàng Đế rất nguy hiểm, vì mùi của nó rất quyến rũ, màu sắc lại phong phú, tính chất cũng thật muôn vể, lại vì hiếm, ít người biết rõ tường tận, thành thử mọi người nhìn thấy cũng coi như chưa nhìn thấy, đã không dám ăn, lại càng chẳng dám đụng vào, toàn phải đi vòng qua.

Tôi nói với Tuyền béo, cây nấm này không to bằng cây nấm anh em ta thấy ở Hưng An Lĩnh, nhưng cũng không nhỏ, chắc đều là loại Hoàng Đế cả. Lăn xuống từ dốc đá dăm ven hồ, giờ muốn leo lên chắc cũng không thể được rồi, chỗ đá dăm kia quả thực dốc quá, cứ giẫm lên là trượt, không trụ vững được, thôi đành leo xuống để thóat khỏi cây nấm Hoàng Đế này đã.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 26: TÔM CẦU

Q.4 - Chương 26: TÔM CẦU

Chúng tôi từ trên đỉnh động lỗ chỗ như cái sàng bị nước xối xuống đáy, mấy người còn lại đều bị thất lạc cả. Điều tôi lo nhất chính là con giao long, trong trận hỗ chiến ở đáy hồ phóng hóa, một con dường như đã bị mắt đá ngàn cân đè chết, nhưng vẫn còn lại một con, tính cả con cá râu trắng chúa, có lẽ cũng bị dòng nước xiết xối xuống khoảnh hồ dưới đất này cả rồi cũng nên, nếu Shirley Dương, Minh Thúc và A Hương có ai đó đụng phải chúng, ắt sẽ lành ít dữ nhiều.

Nghĩ đến đây, tôi và Tuyền béo đều không dám chần chừ thêm nữa, bất chấp cơ thể đau nhức, bắt đầu bò từ đỉnh cây nấm Hoàng đế ra rìa mũ nấm quan sát địa hình. Dưới cây nấm Hoàng đế cao lớn này mọc chi chít nấm nhỏ, màu sắc kích cỡ đều không giống nhau, trải rộng thành một cánh rừng tuyền nấm, với vô số con phù du to như chuồn chuồn đuôi dài không khác nào các linh hồn trắng muốt bay lượn như thoi đưa.

Phía xa là tầng thứ hai của khoảnh hồ dưới đất, lúc tôi vừa rơi xuống, đã cảm giác nước xối xả về phía Đông hết sức dữ dội, hóa ra khoảnh hồ dưới đất trong động huyệt khổng lồ này phân làm hai tầng, có khoảng cách rất cao, trên đỉnh động như vòm trời kia có vô số hốc, hốc lớn thì mười mấy mét, hốc nhỏ thì chưa tới một mét, nước hồ bên trên và cả nước ngầm trong núi, đều trút từ những hốc này xuống, toàn bộ các cột nước cùng tuôn vào tầng hồ đầu tiên. Tầng hồ đầu tiên tựa như đáy một cái cái nồi nghiêng chênh chếch, địa thế phía Đông tương đối thấp, khi đã tràn đầy sẽ tạo nên một rèm nước lớn đổ xuống tầng hồ thứ hai rộng hơn nhiều ở dưới, ở những chỗ có thế nước lớn, cứ một khoảnh trắng xen một khoảnh đen, diện mạo rất khó phân biệt.

Nếu những người kia còn sống, rất có thể đã bị nước xô xuống tầng hồ thứ hai rồi. Cây nấm Hoàng đế mọc cách tầng hồ thứ hai không xa, chúng tôi ở trên đó, định nhân địa thế cao dõi mắt tìm mấy người thất lạc, chỉ thấy trong dòng nước chốc chốc lại có mấy con cá lớn nhảy vọt lên, không một bóng người. Tôi bảo Tuyền béo ở lại đây trông chừng, còn mình xuồng trước, đi men hồ tìm một vòng xem sao.

Đúng lúc định dùng cao dao lính dù găm vào thân nấm để trườn xuống, thì thấy ở tầng hồ phía dưới có người bơi lên, tuy không thấy rõ mặt mũi, nhưng nhìn qua dáng dấp thì chắc chắn là Minh Thúc. Lão ta leo lên bờ, nặng nhọc bước mấy bước, ngơ ngác nhìn quanh, rồi đi thẳng vào khu rừng nấm bên dưới cây nấm Hoàng đế, hình như cũng định leo lên một chỗ cao để nhìn cho rõ địa hình.

Tôi nói với Tuyền béo, lão khọm Hồng Kông này cũng cao số thật, lão đã tới đây rồi thì cậu tạm thời chăm lo cho lão, tôi xuống ven hồ tìm nốt hai người còn lại, sau cùng sẽ tập hợp quanh cây nấm Hoàng đế nổi bật nhất này.

Tôi đang định xuống, thì thấy Minh Thúc đi trong đám nấm lổn nhổn được mười mấy mét, chắc vì ban nãy kinh hãi lại mệt mỏi quá độ, chân đăm đá chân chiêu, ngã đập mặt xuống đất. Lão nằm nhoài ra trên mặt đất, xoay người lại nắn bóp cánh tay, một lúc lâu sau vẫn không thấy đứng dậy, hình như có ý bất cẩn, chẳng muốn cố gắng nữa.

Minh Thúc bị ngã, xem ra cũng chẳng sao cả, tuy nhiên cơ thể lão nặng nề, đã làm kinh động thứ gì gần quanh đó. Nhờ vào ánh huỳnh quang ảm đạm, tôi và Tuyền béo phát hiện ra vạt nấm cách chỗ Minh Thúc nằm không xa đột nhiên xô dạt loạn xị, bên trong có một cái vỏ đen đang từ từ bò dậy. Cái vỏ đen đó hình vòng cung, tùng lớp từng lớp thân rất dài, tôi chột dạ, bỏ mẹ, trông như rết đại bác ấy, nếu là rết thật, thì con này phải to biết nhường nào?

Minh Thúc nằm giạng tè he trên mặt đất, môi mấp máy như độc thoại, có lẽ lại đang oán giời trách phận, hoàn toàn không biết có nguy hiểm đang ở cận kề. Tôi và Tuyền béo ở trên cây nấm Hoàng đế bèn hô lên bảo lão cẩn thận, nhưng giọng chúng tôi nhanh chóng bị tiếng nước chảy nuốt chửng, không đến tận nơi, nói thì lão không thể nghe thấy được.

Khẩu Remington của tôi đã bị rơi trong lúc hỗn chiến ở đáy hồ, chỉ còn khấu súng lục, đồ đạc trên mình Tuyền béo thì chẳng hề sứt mẻ tí gì, súng trường thể thao đeo trên lưng từ đầu còn nguyên. Tuyền béo đã giơ súng định bắn, tôi đè thân súng cậu ta lại, tầm bắn của súng trường thể thao tuy xa, nhưng đường kính nòng súng không ổn, bắn từ khoảng cách này chẳng giải quyết được gì, cho dù là găm được một viên đạn sát cạnh để nhắc nhở lão ta thì cũng chưa chắc đã cứu được lão. Lão này một khi đã nhìn thấy con rết to tường như vậy, chắc chắn sẽ sợ run chân, không chạy được nửa bước, chỉ còn cách tôi phải mau chóng xông xuống cứu lão ta thôi. Mỗi tội nấm mọc san sát, từ trên cao nhìn thì thấy được Minh Thúc và con rết, nhưng xuống đến nơi rồi thì tầm nhìn sẽ bị che khuất, buộc phải nhờ Tuyền béo đứng trên ra hiệu chỉ đường, và lúc nào cần kíp thì bắn yểm hộ mới mong thành công. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Đương nhiên đây là việc phải tranh thủ từng giây từng phút làm gì có thời gian bàn bạc, tôi chỉ nói với Tuyền béo một câu: hành động theo tín hiệu của tôi, rồi rút dao lính dù cắm vào thân nấm, từ trên tán lọng chênh chếch trường xuống. Phía dưới cũng có một vài cây nấm rất cao to, mũ nằm sắp xếp như bậc thang, gặp những chỗ dốc quá không thể trụ chân, thì tôi dùng dao lính dù giảm tốc, mau chóng nhảy xuống. Nơi đây không có mặt đất, chỗ tôi chạm chân cũng là một tầng mũ nấm cỡ ngón tay mọc dày đặc, xen vào đó là rất nhiều cây nấm to cao hơn một mét.

Tôi ngoái lên nhìn Tuyền béo, cậu ta đeo cây súng trước ngực đang giơ tay ra hiệu kiểu cờ hải quân vẫn dùng để trao đổi thông tin. Ngón này chúng tôi học ở Phúc Kiến từ lâu lắm rồi, rất đơn giản lại trực quan, trông động tác là biết cậu ta bảo đối phương đang di chuyển chậm chạp, sau đó cậu ta lại làm hiệu chỉ rõ phương hướng.

Tôi huơ huơ tay lên, ý đã nhận được tín hiệu. Đúng lúc ấy trong rừng nấm thấy lan tỏa một màn sương nhàn nhạt, tôi sợ là khí độc con rết phóng ra, liền rút mặt nạ phòng độc trong túi mang theo mình đeo vào, hai tay cầm chắc cây M1911, chúc nòng xuống thấp, mau chóng tiếp cận vị trí của Minh Thúc.

Sau khi Tuyền béo chỉ trỏ mấy lượt, tôi đã tìm thấy chỗ Minh Thúc đang nằm. Cách đó không xa có tiếng sột soạt, nghe như vô số nanh vuốt đang cào cấu, nghe mà hãi hùng, hơn nữa tiếng nước ở đây đã yếu đi, càng khiến người ta hoang mang bội phần.

Tôi lẳng lặng đến gần, muốn lôi lão dậy, rồi tức khắc bỏ chạy cho nhanh. Minh Thúc hốt nhiên thấy cái mặt nạ phòng độc cũng sợ giật nảy lên, có điều lập tức biết là người mình, liền trơ đôi mắt ngây dại, nhìn tôi cười cười, lồm cồm bò dậy, nhưng hình như hai chân đã mềm như bún, không sao sai khiến được. Tôi chỉ nôn nóng muốn rời khu vực đầy rẫy nguy hiểm này, nên ra dấu im lặng, ý bảo không được phát ra bất kỳ tiếng động nào, rồi cõng lão dậy.

Thế nhưng còn chưa kịp bước được bước nào, bỗng dưng nghe Minh Thúc trên lưng cười ha hả, tôi sợ rởn cả người, nghĩ bụng thằng khọm Hồng Kông chó chết này không có ý tốt gì đâu! Lão già tư bản sống dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân đế quốc thì là người tốt sao được, quả này thật sự sơ ý quá.

Tôi lập tức bật chân, ngã ngửa ra sau, đè lưng lên người lão. Cú này tôi vận đủ cả sức lực, chắc phải đè cho lão sống dở chết dở, vậy mà tiếng cười của lão vẫn sằng sặc không ngớt, nghe giọng hơi méo, so với tiếng gào khóc của đàn bà còn khó nghe hơn chục lần.

Tôi nghĩ bụng, lão khọm già này sắp chết rồi mà còn cười thành tiếng, đột nhiên nhớ tới một câu thơ "cung điện quỷ ma rung chuyển trong tiếng cười ha hả", mẹ kiếp, cất giọng cười vang trước khi chết là đặc quyền của nhà cách mạng, lão già tư bản này có tư cách gì mà cười, phải cho ngươi chuyên chính luôn, xem có còn cười được nữa hay không. Nhưng ngay lúc đó, tôi đã tức khắc phát hiện ra có điều bất ổn. Tiếng cười của lão không phải do cố tình phát ra. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi vội dùng súng kê lên đầu Minh Thúc, nhìn kỹ, lão đã cười hết hơi, toàn thân co giật, miệng sùi bọt trắng, nếu cứ cười nữa e là phải ngồi trên nóc tủ đến nơi, lão này trúng độc rồi.

Tôi nhìn xung quanh, phát hiện ra chỗ Minh Thúc vừa ngã mọc đầy những cây nấm nhỏ khác hẳn với xung quanh, mũ nấm phủ một lớp bụi phấn màu xanh lục, lúc ngã xuống chắc chắn lão ta đã liếm phải bụi ấy, đây phải chăng là nấm cười trong truyền thuyết? Bụi phấn ấy lợi hại vậy sao, dính vào mồm một chút, đã ra nông nỗi này, nếu cứ cười kiểu thế thêm vài phút nữa, chắc chắn sẽ xảy ra án mạng.

Cái khó ló cái khôn, tôi tát luôn cho lão mấy cái đau điếng, lại rút Bắc địa huyền chu ra đặt vào đầu mũi lão. Mùi Bắc địa huyền chu rất sốc, Minh Thúc hít phải, liền rùng mình hắt xì hơi mấy lần, bấy giờ mới nín cười, nhưng cơ mặt đã cười đến nỗi xơ cứng, nhất thời không hồi phục lại được, nước mắt nước mũi giàn giụa tèm lem, thật là tả tơi đến độ.

Bỗng một viên đạn của Tuyền béo bắn vào vạt nấm ở gần đấy. Tôi quay ngoắt đầu lại, thấy Tuyền béo đứng trên cây nấm Hoàng đế không ngừng huơ súng, như nhắc tôi mau chóng rút khỏi đó.

Dải nấm lớn xung quanh lại lay động, con rết vỏ đen to tướng kia đã chui ra. Lão Minh vừa đúng nằm phơi ra trước mặt nó. Tôi vội lùi lại mấy bước, cởi mặt nạ chống độc, thoạt tiên ra hiệu cho Tuyền béo chớ nổ súng, hoảng hốt nói với lão: "Bác Minh này, sau lưng bác có con rết, e là nó định xơi bác đấy. Bác xả thân cứu tôi, cả đời tôi không quên đâu, sau này khi về nhà, tôi nhất định sẽ đốt cho bác thêm ít tiền giấy. Bác xả thân cứu người, chắc chắn sẽ thành chính quả, tôi chúc mừng bác trước cái đã!"

Minh Thúc kinh hãi ngây cả người, vội quay đầu nhìn ra đằng sau, hai con mắt trợn trừng lên ngất lịm. Tôi vội kéo lão dậy, bảo: "Được rồi, được rồi, không đùa với bố già nữa, con kia lộ đầu ra rồi, tôi thấy không phải là rết đâu, chỉ là con tôm cầu lớn sống dưới đất thôi, là sư ăn chay ấy mà. Sư đoàn tôi năm xưa đào được không biết con ở lòng đất dưới núi Côn Luân, bọn này thường thôi."

Minh Thúc nghe thấy tôi nói vậy mới nhìn kỹ con vật sau lưng, thì ra là một con tôm cầu thuộc họ chân đốt dài năm sáu mét, vừa béo vừa to, trước đầu còn có một đôi xúc giác cong cong cứng chắc, dùng để cảm ứng dò đường, mình mó đen tuyền, chỉ có móng vuốt màu trắng, dưới tấm thân to béo cũng có hàng trăm cái chân trông giống như rết, loài này rất ngu đần, chỉ ăn nấm dưới đất mà thôi.

Minh Thúc thở dài một hơi, chùi bọt mép, cái mạng già coi như đã được lượm từ Quỷ môn quan về, ngượng nghịu cười với tôi. Tôi hỏi lão có thấy Shirley Dương và A Hương đâu không.

Lão vừa định trả lời, bỗng nghe tiếng nanh vuốt sột soạt vang lên, hai chúng tôi cùng quay đầu lại nhìn, cơ thể con tôm cầu kia co lại thành một vòng tròn, vỏ giáp từng đốt từng đốt hình cung bọc nó lại thành một cái lốp xe. Gân hai bên thái dương tôi giật giật, đây là tư thể phòng ngự, quanh đây chắc chắn có sự uy hiếp nào đó rất lớn. Tôi ngẩng đầu nhìn Tuyền béo ở trên cao. Tuyền béo đã không dùng hiệu cờ nữa, vung cánh tay lên làm động tác: "Nguy hiểm đấy! Mau chạy về đây!"

Trong lùm nấm nhấp nhô rải rác, con tôm cầu đột nhiên co rúm mình lại, Tuyền béo bên trên cây nấm Hoàng đế cũng không ngừng vung tay, ra hiệu rút lui khẩn cấp. Tôi thấy tình hình cấp bách, vội khoác cánh tay Minh Thúc lên vai, vừa dìu vừa lôi lão chạy về phía sau.

Trong lùm nấm sau lưng tôi vang lên tiếng sột soạt rung động, âm thanh ít nhất cũng phải vang tới từ ba phía, chỉ có phía bên hồ là không có. Tôi cũng chẳng thiết quay đầu lại nhìn xem rốt cuộc là con vật gì, lao một mạch điên cuồng về chỗ Tuyền béo đang đứng. Tuyền béo từ đầu chí cuối chưa nổ súng, chứng tỏ con vật kia còn cách tôi xa, hoặc giả chưa đuổi tới nơi. Đợi đến lúc chúng tôi leo hết dải nấm bậc thang, trở lên chỗ cây nấm Hoàng đế, Minh Thúc lập tức ngã vật xuống, thở hổn hà hổn hển như chiếc quạt cũ rích.

Tôi và Tuyền béo giơ ống nhòm nhìn về phía con đường vừa lên, trên khoảnh đất trống trong rừng nấm ban nãy, xuất hiện hàng trăm con "địa quan âm" vừa giống con cáo con vừa giống chuột tuyết. Loài vật này lông lá rất giống cáo bạc, nanh nhọn móng sắc, giỏi đào hang, lại bởi tiếng nó gầm gào rất giống hổ, nên tên khoa học của nó là cọp tuyết. Nhưng lũ này chỉ sống quanh quẩn khu vực suối nóng hoặc đất ẩm, bản tính giảo hoạt tàn nhẫn, ở vùng Kelamer có người gọi nôm na là sói đất, hoặc địa quan âm. Trong rất nhiều nhà dân bản địa có đồ dùng sinh hoạt chế từ lông và da của loài vật này, giá thành cực cao. Vùng Đông Bắc cũng có địa quan âm, nhưng số lượng ít hơn, lông và da cũng không đẹp bằng những con ở Côn Luân, mà giống chồn vàng hơn.

Một bầy địa quan âm như một bức tường vây lớn màu trắng quây chặt con tôm cầu, kỷ luật có vẻ như rất nghiêm, không con nào manh động mà chỉ thấy nằm phục im lìm. Lát sau, một con địa quan âm lông bạc bước ra, dường như là thủ lĩnh, nó nhấc chi trước lên đứng thẳng như người, dùng móng vuốt hẩy con tôm cầu đang nằm yên bất động, sau đó đi quanh hai vòng, rồi lại quay vào trong bầy. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Lúc này, những con địa quan âm còn lại mới lần lượt xông lên, áp sát con tôm cầu rồi liền há mồm gí sát, phả hơi vào khe vỏ cứng đang cuộn chặt của nó. Một lát sau đó, con tôm cầu dường như không chịu nổi cảm giác buồn nhột, duỗi cái vỏ giáp co chặt ra, nằm đơ không một chút phản kháng, lập tức bị hơn chục con địa quan âm lật ngửa cho chổng mặt lên trời, đành để cho chúng tha hồ phanh thây xé xác.

Vì khoảng cách quá xa, ánh huỳnh quang tuy soi sáng khắp động, nhưng cũng bị yếu đi bởi khoảng không hun hút bên dưới, tôi và Tuyền béo không có cách nào nhìn rõ xem lũ địa quan âm kia đã giở chiêu gì, chỉ thấy tôm cầu đáng thương giống như con tôm thường rất lớn, trong nháy mắt bị lột vỏ, lộ ra thớ thịt trắng bên trong, bị bầy địa quan âm xé thịt vắt lên lưng cõng vào góc xa.

Tôi và Tuyền béo nhìn nhau, nằm phục trên tán cây nấm Hoàng đế, mãi không nói ra được lời nào. Hàng trăm hàng ngàn con địa quan âm chúng tôi cũng chẳng ngán gì, có điều cảnh tượng vừa rồi, thực không thể nào là hành vi mà loài dã thú địa quan âm này có thể làm được. Tập tính của chúng là tụ năm tụ bảy với nhau, ít khi quây bầy đông lại hết sức có trật tự như thế. Điều thực sự không thể hiểu nồi là sau khi xé con tôm vẫn không hề tranh nhau đánh chén, mà như tiến hành một nghi thức nào đó, chúng vận chuyển thực phẩm ra chỗ khác. Loài vật này đâu có thói quen cất giữ thực phẩm như kiến, hành vi này quả thực quá bất thường.

Tuyền béo nghĩ một hồi lâu rồi nói: "Có khi chúng biết gần đây giá lương thực tăng cao, muốn để dành một ít đây, đúng là một lũ chỉ lăm lăm đầu cơ tích trữ."

Tôi lắc đầu, đột nhiên có dự cảm chẳng lành. Trong bức bích họa da người và sự tích Thế giới Chế địch Bảo châu Đại vương có ghi chép về nghi thức cổ xưa và các truyền thuyết, đều không chỉ một lần nhắc tới chuyện các vị thầy cúng Ma quốc có thể sai khiến dã thú, thống lĩnh yêu nô. Việc này không phải không có khả năng, một số thảo dược và phương thuốc điều chế đã thất truyền thời xưa quả thực có thể khống chi hành vi đơn giản của dã thú.

Tôi cảm thấy bầy địa quan âm này rất không bình thường, chắc chắn bị sức mạnh nào đó khống chế, thực phẩm này cũng không phải mang về ăn, có lẽ có thứ gì đó vẫn đang trông coi đàn tế dưới đất, nên lũ nô tài này mới vận chuyển thực phẩm về cho nó. Nếu Shirley Dương và A Hương đi lạc vào đàn tế, bọn họ thân cô thế cô, chắc sẽ gặp phiền phức rồi.

Thấy bầy địa quan âm đã rời xa, đại để chắc lại đi tìm thực phẩm khác, Minh Thúc cũng coi như đã thở đủ rồi, tôi hỏi lão ra xem có thể tự đi được không, nếu không đi được thì ở lại đây đợi, chúng tôi phải tới khoảnh hồ ở tầng hai tìm hai người thất lạc kia. Có lẽ trên cây nấm Hoàng đề này có một loại vật chất đặc biệt nào đó, sinh vật thông thường không dám lại gần, nên ngồi lại đây tương đối an toàn.

Minh Thúc lập tức tỏ rõ thái độ, lúc bị nước xối từ trong thần điện xuống, không thấy một ai cả, vì bản thân quá quen với sông nước, từng bơi qua sông qua biển, nên mới không sặc nước mà giữ được tính mạng, giờ đương nhiên phải cùng mọi người đi tìm, A Hương mà có mệnh hệ gì, lão chết không nhắm mắt. Thế rồi chúng tôi cùng tụt từ cây nấm Hoàng đế, quay xuống ven hồ, phù du ở đây càng nhiều hơn, không những trong không trung mà trên mặt đất cũng phủ dày ấu trùng chưa thoát xác, cả một vùng chìm trong làn huỳnh quang chết chóc.

Ven hồ còn có mấy địa đạo thiên nhiên, nước hồ chia nhánh chảy vào, hình thành nên vô số sông ngầm lớn. Đây mới chỉ là những con sông lộ ra, cộng thêm những dòng chảy ẩn sâu dưới đất, tạo thành một hệ thống nước chằng chịt.

Có một việc không cần nói mà ai cũng thấy rõ, hiện giờ về cơ bản chúng tôi đã lạc đường, hoàn toàn không dám rời quá xa khoảnh hồ hai tầng này. Bốn xung quanh toàn là những nơi chưa biết, địa chất địa mạo hoàn toàn lạ lẫm, khắp nơi là lũ côn trùng cổ quái chưa từng thấy, một mái vòm cong như cái sàng, xuống thì dễ, trở lên mới khó, không có cách nào quay lên được, nghĩ vậy trong lòng lại cảm thấy nặng nề. Shirley Dương mang theo pháo sáng và súng tín hiệu, lẽ ra phải dùng những công cụ ấy liên hệ với chúng tôi, sao mãi chẳng thấy động tĩnh gì vậy... Tôi thực sự không dám nghĩ quẩn.

Khoảnh hồ này quá lớn, chúng tôi men bờ đi rất lâu, vẫn chưa được non nữa vòng, mãi không thấy tăm hơi Shirley Dương và A Hương. Tuyền béo gắng gượng được nhưng có cái thói ấy thì chưa chừa được, tức là không chịu nổi đói, thấy cái gì cũng muốn bắt nướng ăn. Còn Minh Thúc thì vừa mệt vừa đói, giống như quả bóng da đã xịt hơi, thế là tôi phải động viên họ, bảo rằng trong hồ này chắc chắn có thứ rất ngon, từ xưa đã nghe nói trên Long đỉnh có long đan do Tây Vương Mẫu luyện, có khi chúng ta cứ đi, đến đâu đó lại lượm được cái nồi, ăn một viên thân nhẹ như chim én, ăn hai viên nhẹ bẫng thành tiên, ăn một vốc thì thọ cùng giời đất.

Tuyền béo nói: "Nhất này, ngữ chính ủy hạng hai nhà cậu lại giở trò lòe chúng tôi à, tôi nghe cái lối nói này sao giống mấy câu thằng cha thầy bói họ Trần khoác lác lúc bán đại lực hoàn thế không biết? Giờ cậu đừng có nhắc tới long đan tiên hoàn gì nữa đi, chỉ cần cho tôi một vốc đậu xanh, là tôi mãn nguyện rồi."

Tôi nói với Tuyền béo: "Cậu đúng là thằng tư tưởng tiểu nông chủ nghĩa, bằng lòng với lợi nhỏ, bột đậu xanh ăn ra gì? Tôi thật không lòe hai vị đâu, nước hồ này tịnh chẳng phải thứ nước thường, đây là đâu chứ? Trong phong thủy thì đây là Long đỉnh, nước này đều là nước óc của rồng tổ đấy, không tin cậu xuống uống hai hụm xem xem, giá trị dinh dưỡng còn cao hơn cả nước cốt đậu ấy chứ, uống quấy quá vài ngụm cũng có thể đỡ đói đấy."

Minh Thúc nghe chúng tôi nhắc đến cái ăn, liền nuốt nước miếng, không cho rằng tôi nói đúng, liền nói: "Nước cốt đậu khó uống lắm, nhớ khi xưa tôi ở Nam Dương, có gì chưa uống chứ? Đương nhiên là cái gì cũgn uống cả rồi. Chúng tôi ở đó rất trọng phong thủy, nhưng làm gì có cái lẽ nào nói nơi phong thủy là nước có dinh dưỡng? Làm gì có cái lý ấy cơ chứ, chú Nhất đúng là nói nhăng nói cuội."

Tôi nghĩ bụng lão khọm già này vừa nãy chẳng phải sợ như thằng nhãi lên ba sao? Liền bảo lão: "Cái đạo phong thủy không được chân truyền thì cuối cùng cũng chỉ là giả học, bác thì hiểu được bao nhiêu đạo thuật này cơ chứ? Tôi nói thật để bác biết nhé, nước hồ này không những uống rất ngon, mà còn đáng tiền nữa kia, long mạch của Trung Quốc đáng bao nhiêu tiền? Không phải có núi Côn Luân thì còn lâu mới có cội nguồn long mạch, không có khoảnh hồ này, rồng tổ Côn Luân chẳng là cái thá gì cả. Cổ nhân có một lối so sánh hết sức xác đáng, không có Tương Dương, Kinh Châu chẳng đủ dụng võ, không có Hán Trung, Ba Thục chẳng đủ hiểm ngại, không có Quan Trung, Hà Nam không thể khư khư một mảnh đất Dự được, ấy bởi hình thế khiến nó như vậy. Do phong và thủy bản thân tồn tại khách quan, cùng một lẽ như vậy, nếu không có những mạch nước ngầm này, núi Côn Luân không xưng làm Long đỉnh. Tuy rằng ngoài những tín đồ của Ma quốc thời cổ ra, có lẽ người ngoài chưa từng nhìn thấy hệ thống nước ngầm này, song dường như trong tất cả các lý luận phong thủy, đều đã luận chứng về sự tồn tại của nó, cái này gọi là tạo hóa của trời đất, là nguyên lý của âm dương."

Chuỗi lý lẽ hùng hồn của tôi khiến Minh Thúc im bặt, nhưng vừa phân tán sự chú ý, cảm giác mệt mỏi cũng vợi đi phần nào. Đói thì đành phải nhịn thôi, đợi đến khi tìm được Shirley Dương và A Hương, mới có thể nghĩ cách cúng tế miếu dạ dày được. Men theo bờ hồ sắp đi được một vòng, càng đi trong lòng càng thấy sợ, sống không thấy người, chết không thấy xác, chúng tôi nhìn vào lòng hồ trĩu nặng khí đen, sợ rằng họ đã bị lũ cá to ăn thịt, hoặc giả bị xối vào một chỗ nào đó còn sâu hơn nữa, tối om thế này biết tìm đâu đây?

Đúng lúc chúng tôi lo lắng khôn nguôi, đinh vào mấy dòng sông ngầm kia tìm, đột nhiên giữa lòng hồ tầng dưới có một cây pháo sáng bay vụt lên. Cây pháo sáng lơ lửng giữa tầng không, chiếu sáng mặt hồ, những con phù du xung quanh kinh sợ vội quẫy đuôi phát quang bay tản ra khắp nơi, những vệt sáng nhảy nhót loạn xạ, cảnh tượng rực rỡ xán lạn giống như pháo hoa bắn giữa màn trời u tối.

Tôi, Minh Thúc và Tuyền béo vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, ngạc nhiên vì chúng tôi đi vòng quanh hồ tìm mà không có kết quả, hóa ra là ở giữa lòng hồ tối tăm có một đảo nhỏ, thực sự rất bất ngờ, mừng là bởi pháo sáng, từ bên đó bắn ra, chứng tỏ ít nhất Shirley Dương còn sống, có lẽ A Hương cũng ở bên cạnh cô, tuy nhiên nhìn qua màn sáng trắng nhờn nhợt, thấy giữa hồ chỉ gồ lên một hòn đảo hình như quả đồi, lại chẳng thấy bóng dáng một ai, ánh sáng yếu dần đi, chưa kịp nhìn cho rõ, đã mất hút trong bóng tối.

Minh Thúc kinh hãi, trên đảo không có ai, thì pháo sáng kia do ai bắn ra? Vả lại vì sao bao lâu như thế mới phát tín hiệu? Những nghi vấn này, không ngoài để nói lên phải chẳng trên hòn đảo giữa hồ có cạm bẫy, việc làm vừa rồi là nhử mọi người mạo hiểm tiến lại, hẳn là có âm mưu đen tối, vẫn phải bàn mưu tính kế lâu dài cái đã.

Tôi mặc kệ những lời dò đoán của lão, nhân lúc pháo sáng còn lửng lơ giữa trời chưa tắt hẳn, liền giơ kính viễn vọng nhìn kỹ địa hình giữa hồ. Trên đảo quả thực không có ai, nhưng tôi để ý góc bắn của pháo sáng ban nãy là trục tuyến, chứ không phải lối bắn hình vòng cung mà chúng tôi vẫn thường áp dụng, ngoài ra độ cao cũng có vấn đề, điều này chứng tỏ pháo sáng được bắn lên từ dưới mặt nước kia. Trên đảo chắc chắn có hang động, có khả năng là họ bị vây khốn ở trong đó, việc không thể chậm trễ, phải mau chóng bơi qua đó cứu viện cho hai cô nàng.

Ba người chỉnh đốn nhanh vật dụng trên người, lôi chiếc đèn chiếu sáng còn lại ra, một giây cũng không dám chậm trễ, bơi thục mạng tới đảo, thì phát hiện ra hòn đảo này trơ trụi, xung quanh không những không có bóng dáng một ai, mà ngay cả trên mặt đất cũng không có bất kỳ vết tích động huyệt nào, chỉ ở phía sau tảng nham thạch, có một khẩu M1911 hết đạn rớt lại, vỏ đạn tung tóe khắp nơi, dường như từng xảy ra một trận kịch chiến, mà đương nhiên chủ nhân của khẩu súng chính là Shirley Dương.

Hòn đảo này to cỡ một sân bóng, ở giữa nhô lên, giống như chiếc kèn úp ngược, địa hình hết sức kỳ lạ. Tôi xem xét đá núi dưới chân, nói với Tuyền béo và Minh Thúc: "Đây là một ngọn núi lửa đã tắt, phía trên là miệng núi lửa, nếu họ vẫn còn sống, có lẽ đã bị rơi xuống miệng núi lửa rồi." Nói đoạn vội chạy lao lên trước, Tuyền béo lôi Minh Thúc ục ịch chạy phía sau.

Chạy ra được mấy bước, tôi phát hiện ra trên dải nham thạch có không ít cây gỗ bách mục nát rải rác, đống đá gần đây cũng là do bàn tay con người vui lại, lẽ nào trong lòng núi lửa, lại là đàn tế của thành Ác La Hải?

Đang đi, bỗng nhiên nhìn thấy trên mặt đất có một bàn tay bị đứt, máu còn chưa khô, đó là bàn tay con gái, ngón tay có đeo chiếc nhẫn cát tường, chính là thứ Thiết bổng Lạt ma đã tặng cho A Hương..

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 27: NÚI KÍCH LÔI

Q.4 - Chương 27: NÚI KÍCH LÔI

Tôi khom người nhặt bàn tay đứt dưới đất lên, có thể khẳng định đây chính là bàn tay phải của A Hương, đứt lìa cổ tay với những vết răng nham nhở, hẳn là đã bị cắn đứt bởi một lực khủng khiếp. Chỉ có Shirley Dương mang theo pháo sáng bên mình, như vậy xem ra cô và A Hương ở cùng nhau, nhất định bọn họ đã gặp phải con mãnh thú hung bạo nào đó, cuối cùng phải rút lui vào trong miệng núi lửa chờ cứu viện.

Tuyền béo lôi xềnh xệch Minh Thúc vốn đã mệt nhừ tử dưới dốc lên, đúng lúc đó, từ đỉnh núi, một con thằn lằn lửa màu đỏ trườn ra, thè cái lưỡi dài thườn thượt, vẫn còn giữ được những đặc trưng cổ xưa từ thời kỳ hậu băng hà với hàm răng sắc nhọn.

Tôi và Tuyền béo lập tức giương súng lên bắn, sau một hồi nổ súng loạn xạ, con thằn lằn lửa bị trúng đạn vội rút lui, có điều da thịt của nó rắn chắc chỉ kém giao long vằn, vũ khí hạng nhẹ tuy có thể gây thương tích, nhưng không đủ khiến nó mất mạng. Tuyền béo lần trong túi rút ra một chập mìn gồm ba ống có chốt kéo, coi như lựu đạn ném về phía con ôn vật.

Con thằn lằn liên tiếp bị trúng đạn, vốn định bỏ chạy về phía sau, nhưng thấy cơn mưa đạn bỗng nhiên chấm dứt, bèn ưỡn ngực xông tới, Tuyền béo ném chập mìn vừa vặn đập trúng đầu nó rơi xuống đất, con vật leo lên với thế chẻ tre, vừa vặn vồ lên trên.

Do chúng tôi đụng độ con vật ở vị trí sát miệng núi, cự ly quá gần, mà mìn tháo chốt là nổ ngay, sức công phá của loại ống mìn này rất lợi hại, đã từng nổ tan tành cả cửa đá, bây giờ ném ra gần quá, chỉ có nước chết cùng nhau cả thôi. Tôi vội đẩy Minh Thúc ngã xuống, trên đỉnh đầu vang lên một tiếng nổ lớn, làn khí phụt ra như sóng hất tung con thằn lằn lên cao, đá vụn rơi rào rào lên người chúng tôi, may mà có mũ leo núi bảo vệ phần đầu, còn cánh tay lộ ra ngoài đều bị cứa xước mấy vết.

Mùi khói diêm tiêu xộc vào sặc mũi, con thằn lằn đổ vật ra ở một quãng hơn mười mấy mét, bị nổ cho nát bụng lòi ruột. Tôi vừa định bảo Tuyền béo nếu cậu định học theo Đổng Tồn Thụy cũng không sao, nhưng mà tốt nhất tránh người ta xa ra một tí, đừng có lôi bọn tôi vào đỡ đạn cho cậu, nhưng đúng lúc ấy lại thấy Minh Thúc trợn trừng mắt, chăm chăm nhìn bàn tay đứt của A Hương. Lòng tôi nặng trĩu, cũng không biết phải khuyên nhủ làm sao. Chân tay bị đứt lìa ra, nếu trong thời gian ngắn tiến hành phẫu thuật ngay, còn có thế nối lại được, xong trong môi trường cách biệt với thế giới bên ngoài thế này, sao có thể phẫu thuật được đây? Huống hồ vết đứt không phải là vết đứt, căn bản không có cách nào nối lại được, thậm chí còn không biết lúc này cô bé còn sống hay đã chết.

Minh Thúc lặng đi hồi lâu mới hỏi tôi: "Đây... là tay của con gái tôi sao?" Cũng chẳng đợi tôi trả lời, liền gục đầu xuống, vẻ mặt ủ rũ não nề, trông hết sức thương tâm, dường như tự trách mình ghê lắm.

Tuyền béo cũng thấy bàn tay đứt, bĩu mồm ra nhìn tôi. Tôi biết ý của cậu ta là hết sức khó xử, làm thế nào với lão Minh này đây? Tôi xua tay, tỏ ý càng khuyên càng buồn thôi, tốt nhất là đừng nói gì nữa, mau chóng dìu lão ta lên núi.

Thế rồi tôi và Tuyền béo mỗi người một bên, xốc nách Minh Thúc, lôi lão lên đỉnh núi như lôi một người đã chết. Xung quanh miệng núi có vô số hạt cát màu đen, vốn là do dung nham núi lửa từ màu ghi chuyển sang màu đen, rồi lại vỡ thành tinh thể dạng cát, thời gian hình thành ít nhất cũng mất mấy trăm vạn năm. Núi lửa đã chết có thể nói là một cái xác trong tự nhiên, giẫm đi trên nó, như chạm vào những biến đổi to lớn từ thời viễn cổ một cách chân thực, sẽ khiến người ta nảy sinh cảm giác trống rỗng đến khó hiểu. Tôi thậm chí còn hơi sợ hãi, cứ lo rằng sẽ nhìn thấy trong lòng núi lửa có xác của Shirley Dương và A Hương.

Tuy nhiên đường dẫu dại cũng có điểm tận cùng, lên đến đỉnh núi sẽ phải đối mặt với hiện thực, miệng núi lửa nhỏ hơn rất nhiều so với trong tưởng tượng của tôi, tháng năm ăn mòn, khiến miệng hang sụt lở một phần lớn, kích cỡ còn lại chỉ to khoảng bằng ống khói nhà máy, chẳng trách con thằn lằn kia không bò vào được. Vừa nhìn vào trong, thấy dưới đáy có ánh huỳnh quang xanh lục, ánh sáng này chúng tôi đã rất quen, chính là thứ ánh sáng phát ra từ ống huỳnh quang, tôi gọi xuống dưới mấy tiếng, chưa kịp đợi nghe đáp lại đã leo xuống dưới.

Trong cái miệng núi lửa như miệng kèn úp này, có rất nhiều kiến trúc dạng giếng tạo bởi đá lên tới đỉnh, tuy chất liệu gỗ đã mục, nhưng đá khối hình vuông còn rất chắc. Tôi leo xuống hai ba bước đã xuống tới đáy núi, chỉ thấy Shirley Dương đang ôm A Hương ngồi trong một góc. Thấy họ vẫn còn sống, tim tôi bấy giờ mới đập bình thường trở lại.

Vết đứt ở cổ tay của A Hương đã được Shirley Dương sơ cứu, tôi hỏi Shirley Dương có bị thương không, vết thương của A Hương có nghiêm trọng không?

Shirley Dương lắc đầu, ý rằng bản thân cô thì không sao, song tình hình A Hương thì không mấy lạc quan. Trận hỗ chiến của con cá vua râu trắng với con giao long vằn trong thần điện dưới đáy nước đã khiến nền điện bị vỡ, nước hồ phong hóa trút hết xuống dưới lòng đất. Shirley Dương bị dòng nước dữ cuốn vào lòng hồ ở tầng một, vừa mới ngoi đầu lên hít không khí, thì phát hiện ra A Hương bị nước xối qua bên mình, thò tay ra kéo cô bé lại, kết quả là cả hai đều bị nước xối xuống khoảnh hồ ở tầng hai, chưa kịp lên bờ thì gặp ngay con thằn lằn chúa dưới nước. A Hương bị nó cắn chặt lấy tay, lôi lên hòn đảo núi lửa ở giữa hồ, Shirley Dương đuổi theo, xạ kích con vật trong cự ly gần mới cứu được cô bé. Do không còn đạn dược, hai người đành phải rút lui vào trong miệng núi, bấy giờ mới phát hiện ra bàn tay của A Hương đã bị cắn đứt từ lúc nào không hay, liền cuống quýt băng bó, nhưng thuốc men không có, không thể cầm máu hết được, đành tạm bó tay, đến khi bình tĩnh lại mới nhớ ra phải bắn tín hiệu cầu cứu.

Lúc này Minh Thúc và Tuyền béo cũng lần lượt xuống tới nơi. Tuyền béo thấy mọi người còn sống, liền ngậm con dao lính dù trong miệng, bò ngược trở lên, định cắt lấy mấy miếng thịt con thằn lằn, nướng ăn cho đỡ đói, quả thực đói đến nỗi không lê nổi người đi nữa.

Minh Thúc thấy vết thương của A Hương, sắc mặt kinh hãi trắng bệch, nói với tôi: "Chú Nhất ơi, chú đừng vì A Hương mất đi bàn tay mà ruồng rẫy nó. Giờ y học phát triển lắm, sau khi về lắp tay giả vào, rồi lại đeo găng tay sẽ không nhìn ra đâu, con bé chắc chắn có thể sinh cho chú một thằng con trai... " Truyện "Ma Thổi Đèn " Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nói với lão: "Khi cô bé chưa bị thương, tôi cũng nào có bằng lòng cưới cô bé làm vợ, lập trường của tôi chẳng phải đã nói rõ rồi sao? Tôi kiên quyết phản đối hôn nhân áp đặt, cha mẹ tôi còn chẳng ép được tôi, bác giờ lại lôi việc này ra nói, cứ làm như tôi ruồng bỏ em ấy vì thiếu một bàn tay không bằng. Tôi nói lại lần nữa, A Hương có ba bàn tay, tôi cũng không thể lấy được, có mấy bàn tay đi nữa tôi cũng không quan tâm đâu." Truyện "Ma Thổi Đèn "

Minh Thúc nói: "Thôi thôi, chú đừng có thoái thác nữa, đến chùa nào ăn oản chùa ấy, hai đứa tới Hồng Kông đi, yêu nhau một thời gian, thì đâu phải là hôn nhân áp đặt. Nếu chú đã không chê em nó thiếu tay, lẽ nào chú chê em nó không đủ xinh đẹp?"

Shirley Dương hơi cau mày nói: "Giờ là lúc nào rồi mà còn đôi co những việc thế này? Hai người sao không nghĩ cho A Hương nhỉ? Trong mắt hai người em Hương chỉ như một món đồ đem ra đổi chác thôi hay sao? Đừng quên em ấy cũng giống như hai người, có ý thức tự chủ, cũng là một người biết yêu biết ghét, biết vui buồn, hờn giận... Mau nghĩ cách chữa trị vết thương cho em ấy đi, nếu cứ để tình hình xấu đi, e là sẽ không qua được hôm nay đâu!"

Tôi và Minh Thúc bị Shirley Dương dạy cho một bài, chẳng còn lời gì để nói, cũng biết cứu người là cấp bách, nhưng trong tình hình thiếu thốn y bác sĩ và thuốc men thế này, muốn chữa trị cho vết thương nghiêm trọng như vậy, nào có dễ gì. Cánh tay của A Hương đã được Shirley Dương dùng dây thừng quấn chặt, tạm thời có thể cầm được máu, có điều đây không phải cách hiệu quả, để lâu e là cả cánh tay cũng đừng hòng giữ lại được.

Tôi khổ sở không nghĩ ra cách nào hay, cứ đi đi lại lại. Đang như thế thì nhác thấy chiếc túi Tuyền béo vứt trên mặt đất, chợt nghĩ ra, coi như cũng có cọng rơm cứu mạng. Lúc này Tuyền béo đã quay lại, đem xuống mấy lát thịt thằn lằn. Tôi nghĩ bụng thằng cha Tuyền béo và lão Minh đúng lại bị thịt, không giúp thì thôi, càng giúp càng rối, thế là bảo hai người họ đi chuẩn bị chút đồ ăn cho mọi người, tôi và Shirley Dương phụ trách cứu A Hương.

Shirley Dương gỡ băng trên cổ tay A Hương ra, do không có cồn, tôi đành gỡ vỏ đạn, dùng một chút thuốc súng đốt lên vết thương, sau đó tìm mấy mảnh mai rùa trong túi Tuyền béo ra, nghiền nát một phần, hòa với nước sạch, lại dùng băng dính dán chặt, bên ngoài cuộn vải vào.

Shirley Dương hỏi tôi thứ này thực có thể chữa vết thương không, tôi nói cứ theo Minh Thúc đã bảo, con rùa có thể thoát khỏi mai ắt có tính linh, vả lại nó không rời xa chiếc mai đã thoát ra, lại còn thường xuyên dùng nước bọt liếm lên, cho nên mai rùa này có thể dùng làm thuốc, ngoài công năng giải độc, làm tan các vết ứ tụ ra, còn có thể cầm máu, sản sinh cơ thịt. Con gái nuôi của lão ta lần này sống hay chết, đều phải xem xét mắt lão có đui hay không, nếu như vật này không có hiệu quả thần kỳ như lão ta nói, chúng ta cũng chẳng có cách nào xoay chuyển bầu trời cả. Tuy không trực tiếp nguy hiểm đến tính mạng, nhưng bản thân A Hương vốn đã yếu ớt, lại không có thuốc giảm đau, cô bé có thể sẽ chết vì đau đớn.

A Hương vừa được liệu thương, đã tỉnh dậy sau cơn hôn mê, đau quá nên cứ khóc tu tu. Tôi an ủi cô bé rằng: "Vết thương chứng tỏ sắp liền lại em ạ. Mất một bàn tay thực ra cũng không sao đâu, dù gì thì vẫn còn tay kia mà. Hồi trước anh có mấy chiến hữu giẫm phải mìn chống bộ binh, cái thứ mìn ấy mới khốn nạn, nó nổi chỉ đủ người ta tàn phế, chứ không đến nỗi mất mạng, mục đính là vì khiến thương binh trở thành gánh nặng của đối thủ, họ vẫn trở về nước tham gia lễ trao tặng anh hùng, cảm động hàng triệu con tim, họ cũng vẫn kết hôn như thường, không có gì lỡ làng cả... "

Tôi an ủi quấy quá vài câu, bấy giờ mới ngồi xuống nghỉ, nhân tiện xem xét địa hình nơi đây, ngọn núi lửa này là núi lửa tự nhiên, thời cổ đã được con người xây sửa. Không gian dưới đáy không hề nhỏ, chúng tôi hiện ngồi ở vị trí chính giữa, đó là một kiến trúc kiểu như giếng đá, nhưng có cửa bằng đá, càng hướng ra bốn bên không gian càng hẹp, đáy giếng cách miệng không cao lắm. Núi lửa đã tắt tuy nằm dưới hồ trong lòng đất, nhưng bên trong rất khô ráo, không có dấu hiệu bị ngấm nước.

Tuyền béo chất một đống củi lên đốt, nướng cả xương lẫn thịt con thằn lằn lửa. Nhờ ánh lửa bập bùng, tôi nhìn thấy trên vách đá có khắc rất nhiều ký hiệu nguyên thủy, giống như các chòm sao rải rác trên trời, trong đó có một họa đồ tinh vân hình mắt, được nâng đỡ bởi các nét vằn ngũ trảo thú, chiếu thẳng về phương Đông. Shirley Dương từng nói với tôi, trên bản đồ Kinh Thánh có một ký hiệu, đàn tế đích thực của thành Ác La Hải chắc chắn nằm ở mặt Đông cách đây không xa. Trong trường thi Chế địch Bảo châu Đại vương, nơi này gọi là Magnindon, nghĩa là "núi Kích Lôi Đại hắc thiên", "Đại hắc thiên" chính là một loại ác ma khống chế khoáng thạch trong truyền thuyết.

Tôi muốn xác định lại với Shirley Dương, bèn hỏi cô xem đây có phải là núi Kích Lôi không? Không ngờ câu hỏi của tôi vừa buột ra khỏi miệng, Minh Thúc ngồi bên cạnh đột nhiên kêu lên: "Ối giời ôi". Tuyền béo bèn hỏi lão có việc gì mà sửng sốt đến thế.

Trong nháy mắt, mặt lão đã đổi sắc, truy hỏi cho rốt ráo, mới hay lão này không phải hạng mê tín thông thường, mà tin sái cổ vào tử vi bát tự. Tên đầy đủ của lão là Lôi Hiển Minh, nhắc cái địa danh núi Kích Lôi, vậy chẳng phải là công kích lão hay sao?

Tôi và Tuyền béo đều không nghĩ như vậy, liền tóm cơ hội châm biếm cái thói hay giật mình sợ sệt của lão. Lão nói một cách trịnh trong: "Sau này các chú sinh con không thể không tin những lời này, tên của con người ấy, nhỏ thì gắn liền với rủi may họa phúc, lớn thì bao gồm hết thảy vận mệnh sống chết đấy."

Minh Thúc thấy chúng tôi không tin, liền nói: "Câu chuyện về gò Lạc Phượng đã quá xa rồi, chuyện xa xưa ta không nói lại nữa. Đới Lạp, tên trùm sỏ quân thống các cậu đều biết chứ, người này cũng là một nhân vật đình đám trong nội bộ Quốc dân Đảng đấy. Hồi trẻ ông ta có mời thầy bói xem bát tự, bói rằng ông ta là tướng hỏa vượng, cần phải có nước chữa cho, thế rồi nhờ thầy đặt biệt hiệu gọi là Giang Hán Tân, ba chữ đều có bộ Thủy, cho nên đường quan lộ của ông ta lên như diều gặp gió đấy thôi."

Tôi nói với lão: "Đúng rồi, lên như diều gặp gió, nhưng mà diều bay loạng choạng, kết quả là máy bay bị rớt, ông ta đã ngã chết rồi đấy. Đổi tên có tác dụng gì đâu? Bác chớ có lo chuyện này làm gì."

Minh Thúc một mực phủ nhận, bảo rằng các chú biết một mà không biết hai. Đới Lạp còn đổi rất nhiều tên, ông ta là đặc công, có lúc phải dùng tên giả để liên lạc, ông ta từng dùng các tên như Hổng Miêu, Thẩm Phế Sâm, vân vân, ngay cả tên hiệu cũng đều có bộ Thủy. Các chú nói xem có phải gặp ma rồi không, duy có mỗi cái hôm máy bay của ông ta rớt xuống, ma xui quỷ khiến thế nào ông ta lại dùng cái tên "Cao Sùng Nhạc", chỉ thấy núi mà không thấy nước, phạm vào đại kỵ, kết quả là máy bay đâm thẳng vào núi vỡ tan tành. Những người thu liệm xác nghe ngóng mới biết, ngọn núi máy bay đâm phải có tên núi Đới Sơn, khe núi mà thi thể rớt xuống gọi là khe Khốn Vũ, rõ ràng đó là Quỷ môn quan đã lấy mạng ông ta. Cho nên những việc thế này quả thực thà tin còn hơn không.

Tuyền béo hỏi: "Bác đừng bốc phét nữa đi, việc của tay tướng đặc vụ trong quân thống sao bác lại biết rõ thế? Rốt cuộc là bác làm nghề gì vậy? Nói thẳng nói thật, nhược bằng lẩn tránh, chúng tôi xử bác nghiêm đấy!"

Minh Thúc vội giải thích, lão ta không hề có quan hệ gì với ông Đới Lạp kia, những việc này lão nghe được từ một ông thầy bói hồi còn buôn bán kia, có điều sau đó kiểm tra lại, quả nhiên không hề nói láo, câu nào cũng đúng sự thật cả. Những trường hợp như vậy nhiều vô kể. Thôi mau rút đi, bằng không cái mạng già này thế nào cũng bỏ lại đây.

Tôi nói với lão: "Dọc đường bác cũng thấy rồi đấy, dưới lòng đất này còn có chỗ nào khác để đi đâu? Chúng ta chỉ còn cách đi men theo địa đạo phía Đông của ngọn núi lửa này thôi, hy vọng rằng gần đàn tế có thể có cái cửa sau nào đó, nhưng cũng phải đợi sau khi chúng ta ăn uống nghỉ ngơi đã rồi hành động, giờ chẳng thể đi đâu được."

Minh Thúc cảm thấy dù sao cũng không thể tiếp tục đợi trong này, lão đứng ngồi không yên, chỉ muốn mau chóng rời đi. Lão đi đến phía trước cánh cửa đá phía Đông, thò đầu vào nhìn trong khe cửa, nhưng ngay lập tức, cứ như thể nhìn thấy thứ gì cực kỳ đáng sợ, đột ngột sập cửa, lấy lưng chặn khe cửa, trán vã mồ hôi, hạt nào hạt ấy to như hạt đậu, kinh hoàng kêu lên: "Có người... có người sau cửa, còn ... sống ... sống đấy."

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 28: ĐỊA ĐẠO TRẮNG

Q.4 - Chương 28: ĐỊA ĐẠO TRẮNG

Trông thấy sắc mặt bợt bạt trắng dã của lão, tôi thầm chột dạ, lão bảo sau cửa có người, tôi lại chẳng thấy có gì đáng sợ, cùng lắm giặc đến thì đánh, nước đến thì nhảy là được. Điều tôi lo nhất từ đầu đến giờ là trạng thái tinh thần của Minh Thúc. Từ lúc tới Tây Tạng, liên tiếp có người tử vong, khiến lão nhát như thỏ đế, hơn nữa cái tên núi Kích Lôi Đại hắc thiên này lại phạm đúng điều lão kiêng kỵ. Lão này tuy là một thủy thủ già bươn chải bao năm sóng gió, nhưng lại có nhược điểm chí mạng là thói đa nghi.

Trên đời này có nhiều việc không thể tin hoàn toàn, cũng lại không thể không tin được, tuy nhiên mê tín quá mức chỉ tổ gây áp lực tinh thần quá sức chịu đựng, cho dù có bản lĩnh thế nào, cũng sẽ bị áp lực tâm lý hạn chế, khó lòng thi triển ra được.

Tôi cũng chưa đoán được hành vi của lão là thật hay giả, có lẽ chỉ là lo bò trắng răng, tự hù dọa mình cũng nên, nhưng để yên tâm, tôi vẫn phải tới cánh cửa đá quan sát xem thế nào.

Minh Thúc thấy tôi định mở cửa, cuống quýt ngăn lại: "Ấy chớ, sau cửa có người, nhất thiết không được mở chú ạ, xem ra không thể nào đi qua đàn tế này được đâu, chú xem hay ta nghĩ cách tìm đường ra khác." Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi đẩy lão ra, nói: "Cái chốn hàng trăm ngàn năm không có ai qua lại này, sao có thể có người được? Vả lại con đường ta đi giờ đây là độc đạo, bất kể trong đó có gì, đều phải mạo hiểm lao vào, bằng không... ". Tôi vốn định bảo lão nếu hôm nay không tiến vào đàn tế, những người khác còn đỡ, chứ lão khọm già như ông sẽ chết chắc, nhưng nghĩ lại tốt nhất không nói việc này thì hơn, lão mà sốc hơn nữa chắc sẽ thành ra tâm thần như giáo sư Trần mất.

Tôi lấp liếm vài câu, khuyên lão đứng sang một bên, đoạn đến trước cánh cửa đá ở góc trong cùng. Từ lúc xuống miếu thần trong lòng núi lửa đến giờ, tôi vẫn chưa kịp quan sát kỹ cánh cửa duy nhất này. Cánh cửa đá không mấy dày dặn hết sức thô sơ, chân cửa có bi đá chuyển động là chốt đóng mở, trên cửa không có bất kỳ họa tiết trang trí nào, chỉ có hai con mắt lớn khắc trên vách đá. Totem nhãn cầu trong thành Tinh Tuyệt và thành Ác La Hải có thể nói chỗ nào cũng có, nhìn mãi cũng nhàm, còn nhãn cầu phù điêu trên cửa đá thì cực kỳ đặc biệt, với hai mi mắt khép lại, khác hẳn những con mắt không có mí mà chúng tôi nhìn thấy ở các totem nhãn cầu trước đây.

Người dân trong thành cổ này ngày xưa cho rằng con mắt là cội nguồn của sức mạnh luân hồi, vậy phù điêu con mắt nhắm này tượng trung cho điều gì? Tôi hơi chững người lại, không nghĩ nhiều về điều kỳ bí bên trong nữa, mà kéo cửa đá ra, rón rén thò nửa người vào, xem xét động tĩnh. Phía sau cửa đá là một sơn động thiên nhiên vắng lặng, có rất nhiều khối nham thạch kết tinh hình thành từ thời kỳ biến động có núi lửa, ánh lên thứ dạ quang nhàn nhạt lạnh lẽo, giống như một địa đạo trắng nhờ nhờ ngoằn ngoèo trong lòng đất tối tăm, nhìn vào chỉ độ hơn chục mét đã bị che khuất, rất khó đoán dài bao nhiêu.

Tôi thấy sơn động sau cánh cửa này tuy có chút quái dị, thuộc kết cấu địa chất vô cùng hiếm thấy, song nào có như Minh Thúc nói, lấy đâu ra bóng người? Xem chừng tinh thần của lão khọm Hồng Kông này đã rệu rã cả rồi. Đang định rút người về, đột nhiên nghe thấy xa xa trong lòng địa đạo trắng có một chuỗi tiếng bước chân chậm chậm vang lên.

Khu vực phía sau cửa đá này dường như rất vọng âm, tiếng bước chân tuy ở xa, nhưng ghé tai qua cửa là nghe rõ mồn một. Không lầm được, đúng là tiếng chân người đi, nghe rất nặng nề, như cả ngàn cân giậm xuống vậy, mỗi bước chạm đất, ruột gan tôi lại run bắn lên theo.

Âm thanh đó như tiếng sấm từ xa đến gần, tiết tấu mỗi lúc một gấp, cứ như thể ở tít sâu trong lòng địa đạo có một gã khổng lồ đang điên cuồng lao tới, tiếng chân giậm đất vang động khiến người ta hồn xiêu phách lạc. Tim tôi đập nhanh hơn, một cảm giác kinh hãi khó hiểu dâng lên từ đáy lòng, cuối cùng không thể chịu nổi, không dám nhìn tiếp nữa, vội rụt ngay người lại, lấy sức đóng "rầm" cửa một tiếng, thì tiếng bước chân kia dường như cũng im bặt.

Tôi thở một hơi dài, phát hiện ra trên người vã mồ hôi, nhất thời kinh hồn táng đởm, chẳng thế nào hiểu nổi ban nãy vì sao lại sợ tiếng bước chân kia đến thế, thầm nghĩ thôi bỏ mẹ, gặp ma thật rồi, trong sơn động kia chắc chắn có thứ gì đó.

Tôi mau chóng trấn tĩnh lại, điều tiếp nhịp thở, áp sát tai vào cửa đá lắng nghe.. Sau cửa lại im ắng đến kỳ lạ, mãi một lúc lâu sau, cũng không thấy gì dị thường, cứ như trong địa đạo kia là một cõi hư vô yên ắng, không tồn tại bất kỳ thứ gì có sinh mệnh.

Minh Thúc, đứng sau lưng thấy bộ dạng tôi như vậy, biết là những gì tôi và lão thấy khi lần đầu đẩy cửa đá ra cũng na ná như nhau thôi, nhưng vẫn mở miệng hỏi tôi là làm sao, nhìn thấy gì.

Đoàn chúng tôi lúc này vừa mệt vừa đói, lại có người bị thương, có thể nói là đang ở tận cùng của sức chịu đựng, trước khi nghỉ ngơi chỉnh đốn lại khó mà hành động tiếp được, hiện tượng phía sau cánh cửa kia tuy bất thường, nhưng có vẻ như đóng cửa lại thì ở nơi đây, trong lòng núi lửa này vẫn coi như an toàn, như vậy chẳng bằng tạm thời không nói rõ gì cả, cho mọi người khỏi hoảng loạn, có vấn đề gì đợi sau khi no bụng đã hẵng quyết. Vậy là tôi nhìn Minh Thúc lắc đầu, tỏ ý chẳng có gì hết, giả vờ như mọi chuyện đều bình thường, rồi kéo tay lôi lão ra chỗ Tuyền béo đang nướng con thằn lằn.

Minh Thúc lúc này đi không được, ở cũng không xong, lòng lo nơm nớp, mắt vằn tia đỏ, ngồi bên đống lửa lại nói với tôi về mối nhân quả mê tín giữa việc đặt tên, vận mệnh và địa danh, khuyên tôi đem mọi người sớm rời khỏi ngọn núi Kích Lôi Đại hắc thiên này.

Tôi chẳng mảy may để ý, chỉ chăm chăm ăn cho no bụng, nhưng Minh Thúc như bị trúng tà, cứ lải nhải nói mãi không thôi. Ban đầu lão nói về mấy sự việc nổi tiếng gần đây, thấy tôi không có bất kỳ phản ứng gì, càng nói càng xa đề, cuối cùng nói về thời Hậu Chu, năm thứ sáu đời vua Hiển Đức, Chu Thế Tông Sài Vinh dấy đại quân lên phía Bắc phạt Liêu, để lấy U Châu, chân mệnh thiên tử ngự giá thân chinh, sĩ khí rất hăng, vả lại hành binh thần tốc, quân dân Khiết Đan không kẻ nào không kinh hãi hoảng loạn. Quân Liên thấy uy phong mà bỏ chạy, rong ruổi suốt đêm, trong khi quân Hậu Chu thế như chẻ tre, liên tục hạ được hai châu và ba quan ải, lần lượt là Mạc Châu, Doanh Châu, Ứ Khẩu quan, Ngõa Kiều quan, Ích Tân quan, trông chừng có thể thu lấy U châu đến nơi rồi, không ngờ khi qua Ngõa Kiều quan, Sài Vinh đứng trên cao để dõi nhìn lục sự, thấy ba quân hùng hổ, long nhan lấy làm cả mừng. Đất ấy có rất nhiều bá tánh đứng ở hai bên đường nghênh đón, Thế Tông Sài Vinh thấy nơi đây địa hình hiểm ác, chiếm trọn được hình thế, bèn hỏi một vị bô lão bản địa, nơi này tên gì. Đáp rằng: "Đời đời truyền lại, gọi là Bệnh Long Đài." Sài Vinh nghe thấy địa danh này, thần sắc lập tức bợt bạt, đêm ấy đổ bệnh, đành phải bỏ nơi hình thế tốt mà lui binh, lỡ mất thời cơ thu lấy U châu, còn bản thân ông ta cũng vì bạo bệnh mà chết ở giữa đường quay về, có thể thấy tên gọi với chuyện may rủi... "

Tôi nghe Minh Thúc lảm nhảm suốt cả ngày, có một số sự việc chưa từng nghe nói, một số việc dường như có thật, e rằng những chuyện này đều gây tác dụng tâm lý mà thôi, quốc gia tích đức thì có đạo, có thể giữ nước ức vạn năm; người làm việc thiện thì được hưởng thọ. Đế vương thời xưa đều được tung hô là "vạn tuế" cơ mà, có thấy vị nào sống quá trăm năm đâu, rõ ràng là nói phét bỏ mẹ đi được. Tôi cảm thấy không thể để lão già này nói tiếp nữa, người nghe bọn tôi rõ vô tâm, nhưng cái thằng nói lải nhải là lão hẳn là có ý, cuối cùng những việc này chỉ khiến thần kinh lão thêm căng thẳng mà thôi, vì vậy mới đánh mắt nhìn Tuyền béo, bảo hắn lấy cục thịt nhét vào mồm lão ta.

Tuyền béo hiểu ý, lập tức đưa cho Minh Thúc miếng thịt nướng qua mấy lần lửa: "Leo núi tuyết mà không uống trà bơ, thì cũng giống như chim ưng bị gãy đi một cánh... đương nhiên trà bơ chúng ta không có mà uống, song thịt này đủ để khiến gân cốt rắn chắc. Em bảo bác, bác Minh ạ, bác đừng có nghĩ tiêu cực quá đi, nghĩ nhiều thế làm cái quái gì, há to miệng ra là bác gặm luôn, ăn no rồi còn lên đường. "

Minh Thúc nói với Tuyền béo: "Thằng béo nhà cậu đã không biết nói năng thì đừng có nói linh tinh nữa đi được không, ăn no lên đường cái gì? Thế lẽ nào đây là bữa cơm cuối cùng à, thế thì ai mà nuốt nổi... " Có điều thịt cầm vào tay, mùi thơm nức mũi, quả thực đói meo rồi, nói chưa hết câu đã không thèm nói nữa, liền há to miệng gặm nhồm nhoàm, nom cái bộ dạng tơi tả của lão, quả có đôi phần khổ sở, thôi thì sống hay chết đành phải xem số lão thế nào vậy. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Trong lòng tôi hiểu rõ rằng nếu một người trong khoảng thời gian ngắn trạng thái tình cảm lên xuống quá mức thất thường, chắc chắn không phải triệu chứng tốt, song giờ phút này cũng chỉ có thể lo lắng không đâu, cơ bản không có phương thuốc nào chữa trị được, thôi thì dù gì cũng coi như đã khiến Minh Thúc yên ổn lại, tôi tranh thủ ra tìm Shirley Dương để bàn bạc đối sách.

Shirley Dương đang chăm sóc cho vết thương của A Hương. Mai rùa kia quả thực có hiệu quả kỳ lạ, vết thương của cô bé trong thời gian ngắn đã liền lại. Chỉ có điều do mất máu quá nhiều, cơ thể lại hết sức suy nhược, lúc này cô bé đã ngủ mê mệt.

Tôi kể tường tận lại sự việc sau cánh cửa đá thông tới đàn tế cho Shirley Dương nghe. Cô chưa từng nghe nói đến địa đạo màu trắng đằng sau cửa đá, trong tất cả các tư liệu thu thập được trước đây, đều không nhắc đến thông đạo này. Nhưng có thể đoán trước được một điểm, vùng Kelamer này chắc chắn có chỗ đặc biệt của nó, bằng không người thành Ác La Hải cũng sẽ không chủ định xây đàn tế Quỷ động ở đây. Chúng tôi thảo luận một hồi nhưng không có kết quả, xem ra trước mắt đành phải nghỉ ngơi mấy tiếng đã, sau đó sẽ tiến vào địa đạo, đi bước nào hay bước ấy, ngoài ra, tình huống này không có nhiều lựa chọn.

Vậy là mọi người ăn no bữa, lần lượt nghỉ ngơi theo sắp đặt từ trước. Minh Thúc ăn no, cũng không nhiều lời nữa, nằm xuống là ngủ. Tuy nhiên, trong lòng ai cũng có mối lo riêng, chỉ ngủ được bốn tiếng, rồi thì đều không ngủ được nữa. Sau khi A Hương tỉnh lại, Shirley Dương cho cô bé ăn một ít. Tôi chia số vũ khí còn lại cho mọi người, Tuyền béo thu khẩu M1911 trong tay Minh Thúc, đưa cho Shirley Dương. Lúc này tôi mới phát hiện ra, chúng tôi chỉ còn lại ba khẩu súng lục, một cây súng hơi thể thao, đạn dược cũng ít ỏi vô cùng, chia đều mỗi người chỉ bắn được hơn hai mươi phát, súng mà không có đạn thì chẳng bằng cây củi nhóm lửa. Tổn thất về trang bị vũ khí lớn hơn nhiều so với dự tính, con đường phía trước vô hình chung bị phủ lên một bóng đen chẳng lành.

Việc đến nước này, cũng chỉ còn biết an ủi mình rằng chẳng có ngọn hỏa diệm sơn nào không vượt qua được, cứ cắm đầu cắm cổ mà đi về phía trước thôi. Shirley Dương thấy phù điêu đôi mắt nhắm chặt trên cửa đá, nghĩ mãi cũng chẳng ra manh mối gì. Mọi người đành lần lượt mở chốt bảo hiểm của vũ khí trong tay, vào tư thế sẵn sàng chiến đấu. Đẩy cánh cửa đá ra rồi, nhưng rút kinh nghiệm lần trước, không ai trong bọn tôi dám vượt qua nửa bước, mà đứng cả lại ngoài cửa quan sát động tĩnh. Phía sau cửa, ngoài ánh huỳnh quang màu trắng nhờ nhờ sâu trong động ra, không thấy có bất kỳ động tĩnh gì.

Lần này mở rộng hẳn cánh cửa, tôi mới phát hiện ra lưng cửa cũng có phù điêu đôi mắt nhắm, lại còn có hình vẽ nhãn cầu cổ quái, nhưng đều ở trong trạng thái mi cụp, ở giữa phân làm hai lớp, một lớp mở và một lớp đóng, phần mắt mở ra, lại thêm hậu cảnh là một bóng người mơ hồ màu đen. Tôi trông tưởng hiểu mà lại không hiểu, dường như trong đó ghi lại bí mật của địa đạo tự nhiên này.

Shirley Dương quan sát một lát, liền hiểu ra nội dung bên trong: "Nguy hiểm lắm, may mà vừa nãy chưa mạo hiểm tiến vào. Địa đạo thiên nhiên hình thành từ tinh thạch này, chính là núi Kích Lôi Đại hắc thiên Tà thần trong truyền thuyết. Đây là con đường duy nhất tiến vào đàn tế của thành Ác La Hải, không có đường rẽ, hễ bước vào đều phải nhắm mắt mà đi, nếu mở mắt trong địa đạo sẽ ... sẽ xảy ra những sự việc hết sức đáng sợ."

Tôi hỏi Shirley Dương nếu mở mắt ra trong địa đạo tinh thạch trắng kia, rốt cuộc sẽ có chuyện gì xảy ra, Shirley Dương nói không biết, nội dung trên cửa đá, chỉ có tác dụng cảnh cáo chung chung, cũng rất hàm hồ. Mắt của con người sẽ giải phóng cho Tà thần trong động, còn như rốt cuộc mở mắt ra sẽ nhìn thấy gì, nội dung trên cánh cửa không nhắc tới.

Shirley Dương nghĩ một lúc lại nói, tương truyền Đại hắc thiên là tà linh khống chế đá quặng, đương nhiên đó chỉ là truyền thuyết, đại để cũng giống như Thủy tinh tự tại sơn, vị thần tuyết lở. Vật liệu cấu thành nên đoạn địa đạo này rất có thể là một loại nham thạch kết tinh có chứa nguyên tố đặc biệt. Trong cơ thể con người ẩn chứa rất nhiều bí mật, đặc biệt là trong đôi mắt có một luồng điện sinh học yếu nào đó tồn tại. Đơn cử một ví dụ thế này, có một số người hết sức nhạy cảm với ánh nhìn của người khác, thậm chí có thể cảm giác được người chăm chăm nhìn sau lưng mình, cảm nhận tinh tế này bắt nguồn từ đây. Tôi nghĩ địa đạo trắng này chắc chắn không hề đơn giản, có thể nếu mở mắt ra sẽ bị ảnh hưởng của vài nguyên tố nào đó, nhẹ thì mất thần trí, nặng thì có thể mất mạng.

Ý của Shirley Dương là nếu muốn vào địa đạo, bắt buộc phải bảo đảm trước khi tới đàn tế không được mở mắt ra, bằng không hậu quả sẽ khó, mà tưởng tượng được. Tôi cho rằng cách nghĩ của cô nàng là đứng trên góc độ khoa học, tuy có chút chủ quan võ đoán, song bất luận Đại hắc thiên rốt cuộc là con gì, thì thôi nhập gia phải tùy tục, muốn đi qua đây một cách thuận lợi, tốt nhất là cứ làm theo quy định thời xưa. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Nhắm mặt lại, cũng đồng nghĩa với việc mất thị lực, đi qua địa đạo trong tình trạng như vậy thực sự rất nguy hiểm, bọn tôi chưa ai có kinh nghiệm này bao giờ. Chúng tôi bàn bạc một lúc, rồi vẫn quyết định phải mạo hiểm thử xem sao. Tuyền béo dẫn đầu đoàn, tháo đạn trong súng hơi ra, chống ngược xuống làm gậy dò đường, Minh Thúc và A Hương đi giữa cho an toàn, nếu không phải trèo đèo lội suối thì A Hương vẫn có thể gắng đi một mình được. Tôi và Shirley Dương đi sau cùng. Tôi vẫn lo có người không chịu nổi áp lực do bóng tối đem lại, sẽ mở mắt ra giữa đường, như vậy sẽ làm liên lụy đến cả đoàn, thế là trước khi tiến vào cửa đá, dùng băng dính dán lên mắt của mỗi người, sau đó mới khởi hành.

Do không đủ dây thừng, đành phải để người sau bám vào vai người trước, năm người nối liền thành một chuỗi, bám sát mé bên trái của địa đạo, dò dẫm từng bước tiến lên.

Tôi ngầm đếm số bước chân, còn Minh Thúc lại bắt đầu căng thẳng, nói lải nhải luôn mồm, tôi nghĩ bụng cứ để lão lèm bèm như vậy cũng tốt, giờ thì như hội người mù cả, chỉ có cách nói chuyện liên hồi, lại cảm nhận qua đôi tay, mới có thể nhận biết được sự tồn tại của nhau.

Lần nhắm mắt tiến vào địa đạo này lại không nghe thấy tiếng bước chân khiếp đảm ở sâu bên trong kia nữa. Shirley Dương nói rằng ở sâu dưới lòng đất trong thung lũng lớn ở Colorado cũng có một loại tinh thạch có thể phát ra các loại âm thanh, kỳ lạ muôn vẻ, có khi nghe giống kiểu như tiếng người cười khóc, tiếng muông thú gầm gào rống rít, nhưng phải áp tai vào đá mới nghe được, gọi là đá "phát thanh". Địa đạo này có lẽ là chứa vật quấy nhiễu thính giác của con người tương tự như vậy.

Con người dường như có tâm lý sợ hãi bóng tôi một cách bản năng, chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện, chốc chốc lại dặn nhau không được mở mắt, làm vơi đi áp lực tâm lý do mất thị lực, nhưng không ai còn biết còn cách đích bao xa, mà các thứ mùi mục rữa, ẩm ướt, hôi thối trong điạ đạo nồng nặc dần lên, các vách đá lạnh lẽo ghê người, thật là vô cùng ức chế.

Tuyền béo đi đầu đoàn được một lúc thì bắt đầu chửi rủa, oán thán rằng đi trong địa đạo này, từng lỗ chân lông đều cảm thấy khó chịu. Hóa ra không chỉ có tôi có cảm giác này, tất cả mọi người ai cũng đều như vậy, đó là cảm giác rất kỳ quái.

Chợt nghe Minh Thúc nói: "Cô Shirley Dương này, cô vừa nói cái cảm giác bị người ta nhìn chằm chằm vào sẽ khiến bản thân mình hết sức khó chịu, giờ tôi hình như cũng có cảm giác ấy đấy. Mọi người không cảm thấy có rất nhiều người đang chăm chăm nhìn vào chúng ta sao? Trên dưới phải trái hình như đâu đâu cũng có người."

Tôi nghe Shirley Dương đáp lại: "Đúng là có cảm giác như vậy, hy vọng rằng đây chỉ là ảo giác do mắt không nhìn thấy gì đem lại... Nhưng mà trong động này hình như có gì đó thật."

Lúc này xung quanh xuất hiện những tiếng động, nghe y như tiếng phì phì của rắn độc, chúng tôi bất giác dừng chân lại. Tôi cảm giác ngón tay tê cứng, không biết có phải vì bám lên vai Shirley Dương một lúc lâu nên mỏi hay không. Rồi bỗng trong óc tôi nảy ra một suy nghĩ rất đáng sợ, thôi chết rồi, thoạt tiên thị giác bị hạn chế trong tình cảnh bất đắc dĩ, sau đó thính giác, khứu giác, xúc giác đều xuất hiện triệu chứng lạ, các cảm giác của chúng tôi đều dần dần biến mất

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 29: GÔNG CÙM ĐEN

Q.4 - Chương 29: GÔNG CÙM ĐEN

Mọi người không hẹn mà cùng cảm thấy nơi đây dường như có điều gì đó bất thường. Vậy là tạm dừng lại giữa địa đạo trắng, tranh thủ vươn vai lắc tay cho đỡ tê. Tất cả đều cảm thấy nguy hiểm rình rập khắp nơi, chần chừ không biết nên đi tiếp hay quay lại.

Tôi bắt đầu nghi ngờ đoạn địa đạo dẫn tới đàn tế này căn bản là một cạm bẫy, vật chất bên trong nó không ngừng quấy nhiễu các giác quan của con người. Từ đầu chí cuối phải giữ nguyên một tư thế, ai cũng mệt mỏi, cơ thể tê nhức, các giác quan vốn dĩ rất nhạy bén đều rối loạn, mùi tanh như cá ươn cũng khiến lòng người bấn loạn.

Mắt bị dán băng dính, hoàn toàn không hề có cảm giác phương hương, một khi quá căng thẳng, chỉ hơi rời khỏi vách động một chút là rất có khả năng sẽ chuyển hướng, lỡ mà mất vật tham chiếu để tiến lên phía trước thì tuyệt đối không phải chuyện có thể đem ra giỡn được. Nhưng chúng tôi cũng lại không dám tùy tiện gỡ băng dính ra để nhìn sự vật trong địa đạo, đành nhắc nhở mọi người phía trước, thứ nhất, bất kể xảy ra việc gì, bắt buộc phải bám theo vách tường bên trái, không được bỏ chạy; thứ hai, không ai được phép tự ý gỡ băng dính trên mắt ra, cũng không được tự hù dọa mình, làm loạn đội ngũ.

Tôi nghe Tuyền béo đứng đầu đoàn nói: "Nhất này, trong động có rắn hay sao ấy, mọi người có nghe thấy không? Mẹ kiếp, không ít đâu nhé. Nếu không gỡ băng dính ra thế nào cũng chết, lẽ nào ta cứ đợi để nó cắn? Tôi thịt dày, dẫn đầu đi trước cũng là lẽ thường, nhưng sắt thép trên người bản tư lệnh đây nấu chảy ra thì chế nổi mấy cái đinh chứ, không chịu nổi một cú đớp của rắn độc đâu."

Giờ đây năm con người chẳng khác gì năm anh mù, nếu trong địa đạo có rắn độc thật, về cơ bản chúng tôi giống như cá nằm trên thớt, chỉ còn biết mặc cho chúng cắn xé.

Tôi đưa thẳng ngón tay lên trước miệng, nói với Tuyền béo: "Suỵt... đừng có lên tiếng, nghe kỹ, nghe xem có thực sự là có rắn không?" Ngay cả Minh Thúc cũng nín thở, lặng lẽ nghe ngóng động tĩnh xung quanh. Có kẻ nói tai của người mù thính gấp mấy lần so với tai của người bình thường, bởi vì khi một chức năng nào đó trên cơ thể mất đi, sẽ khiến cho một chức năng khác có thể cần sử dụng nhiều gấp bội, thành ra phải phát triển hơn. Tình trạng lúc này của chúng tôi bất quá chỉ là tự bịt mắt mình, không phải mù lòa thật, cho nên không biết do tạm thời toàn bộ thân tâm đều tập trung cả vào tai, hay là vì trong địa đạo trắng này có kết cấu đặc biệt nào đó có thể gây hiệu quả vọng âm đặc biệt, tóm lại những tiếng động nhỏ cũng dường như vô hình chung được phóng to lên, nghe hết sức rõ rệt, khiến lòng người bất an thêm.

Vậy là sau một hồi nghe ngóng kỹ, mới thấy phía trước và phía sau đều có những âm thanh dai dẳng, lẫn cả tiếng "sì sì" của rắn độc, liên tục không ngừng, dày đặc khó mà tưởng tưởng được. Cũng có thể không có nhiều âm thanh lắm, nhưng trong địa đạo này chúng được khuếch dại lên nhiều lần, khiến người ta có ảo giác như bị nhấn chìm trong dòng thủy triều ào ạt. Nghe tiếng là biết bầy rắn dường như đang nhanh chóng áp sát chúng tôi. Không biết mấy người ở phía trước thế nào, Shirley Dương gần tôi nhất đây cũng hơi run run rồi. Tiếng vảy rắn cọ xát, cùng với tiếng kim loại chói tai chỉ có khi rắn thè lưỡi nhả tiếng, tất cả đều không giống với bất kỳ loài rắn nào, âm thanh này rất quen thuộc, chỉ có loại rắn đen Tinh Tuyệt mới có.

Trong sa mạc, chúng tôi từng gặp phải một loài rắn đen, thân hình rất nhỏ, trên đầu có một cái mắt quái dị như cái bướu, cực kỳ hung hãn, nọc vô cùng độc, chỉ cần bị nó cắn một phát vào bất cứ chỗ nào trên cơ thể, độc tố sẽ lập tức lan ra và khiến người ta chết chỉ trong vài giây. Hách Ái Quốc, thành viên trong đoàn khảo cổ đi Tân Cương, đã chết bởi nọc của loài rắn độc hiếm thấy này, cảnh tượng tàn khốc trong sơn cố Traklama hôm ấy đến hôm nay vẫn sờ sờ trước mắt tôi, muốn quên cũng không sao quên được.

Hồi ấy chúng tôi không hề biết tên và chủng loại của loài rắn này, cho mãi đến khi vào trong thần điện của thành Ác La Hải mới biết rằng ở Ma quốc cổ xưa từng có một loài rắn đen gọi là "Tịnh kiến A Hàm", có nhiệm vụ canh giữ Quỷ động.

Gặp rắn đen Tịnh kiến A Hàm trong địa đạo màu trắng, thông tới đàn tế thì không phải là chuyện lạ, nhưng trước đó chúng tôi quả thực không thể ngờ rằng trong địa đạo buộc phải nhắm mắt mới an toàn xuyên qua này lại có nhiều rắn độc đến thế.

Tôi nhớ đến vụ va chạm trong sa mạc, chỉ hơi phân tâm một chút, có vậy thôi, rắn độc dường như đã bò tới gót chân, hơi thở của chúng tôi cũng nặng nề theo, tâm lý căng thẳng không cần phải nói ra cũng biết là thế nào. Mọi người đều nhớ lời cảnh cáo trên cửa đá, tuyệt đối không đựoc mở mắt, bằng không sẽ xảy ra sự việc hết sức đáng sợ, đó là quy tắc của chủ tế thành Ác La Hải, e rằng không phải là không có lý do. Hiện giờ chỉ có thể mạo hiểm tin theo, chưa tới thời khắc cuối cùng, tuyệt đối không thể tùy tiện phá bỏ điều cấm kỵ cổ xưa này.

Tôi đột nhiên nghĩ nếu đến mức không nhẫn nhịn được mà phải gỡ băng dính ra, thì người đầu tiên làm điều đó chắc chắn là Minh Thúc. A Hương tuy nhát gan, nhưng cũng may là tương đối nghe lời, nghĩ vậy tôi liền bám vào vai Shirley Dương và A Hương, mon men lên mò tìm Minh Thúc đứng sau Tuyền béo, dùng một tay tóm lấy cánh tay của lão ta, để hễ lão này có hành động gì bất hợp lý, sẽ ngăn chặn lại ngay.

Shirley Dương ở sau nhắc nhở: "Nếu như có rắn đen mắt bướu thật, với cái thói tấn công của chúng, hẳn đã vồ tới cắn người từ lâu rồi, song nghe tiếng động này chứng tỏ tốc độ di chuyển của bầy rắn không hề nhanh lẹ, ở đây chắc chắc có vấn đề, chớ có gỡ băng dính vội làm gì!"

Tôi nói: "Trên đời này rắn độc nào mà chẳng cắn người, có lẽ chúng vừa ăn điểm tâm rồi, tạm thời còn dửng dưng đối với chúng ta... " Nhắc đến chuyện rắn độc cắn người, tôi bỗng nhớ đến mấy bức bích họa thấy trong thành cố Tinh Tuyệt, trên đó vẽ cảnh rắn độc ăn thịt nô lệ, trông thật tàn nhẫn và tởm lợm. Những người nô lệ trừng đôi mắt nhìn một cách bất lực... Đúng rồi, hình như tất cả những nô lệ bị rắn cắn đều trợn trừng, chết cũng không nhắm mắt, mấy chục bức bích họa đều như vậy, chẳng lẽ chỉ là trùng hợp thôi sao? Hay là những bức bích họa đó có hàm ý đặc biệt gì? Cũng có thể tôi nhớ nhầm, đôi mắt của nô lệ trong các bức bích họa không phải ai cũng trợn lên trừng trừng ... Nghĩ đến đây thì các cảnh đó đột nhiên mờ đi trong tâm trí, nhưng tôi vẫn có cảm giác mơ hồ, có khi chính vì chúng tôi không mở mắt, cho nên rắn độc xung quanh mới không tới tấn công. Có lẽ con mắt quái dị như bướu thịt trên đỉnh đầu rắn đen cảm nhận được luồng điện sinh học trong mắt người sống, nên mới phát hiện ra mục tiêu, khi đi trong địa đạo trắng tuyệt đối không được mở mắt ra, đây chính là bí mật của núi Kích Lôi Đại hắc thiên chăng?

Ý nghĩ này chỉ lóe lên trong óc rồi biến mất, nhưng lại càng cổ vũ tôi kiên quyết không mở mắt. Tôi kẹp chặt tay phải của Minh Thúc, lại nhét tay còn lại của lão cho Tuyền béo, Tuyến béo cũng kẹp lại vào nách. Minh Thúc lấy làm kinh ngạc, tưởng tôi và Tuyền béo định đưa lão ra làm khiên chặn rắn độc, luống cuống hỏi: "Làm gì thế? Đừng đừng... đừng có mà giỡn nhé, bố láo bố toét, chúng bay rốt cuộc định làm cái trò gì hử?"

Tuyền béo luôn không bỏ qua cơ hội lên nước với lão già này, dù chỉ là nói cho sướng mồm, lập tức buột miệng đáp: "Định làm ông nội bay lấy bà nội bay, đẻ ra thằng con làm bố bay, ối... có con rắn leo lên chân tôi... " Trong bóng tối, tiếng chân đá văng con rắn đi vang lên. Cơ thể Minh Thúc ở giữa bỗng nhiên nặng trĩu xuống, nếu không có tôi và Tuyền béo kẹp chặt, lúc này lão đã sợ phát khiếp, e là sắp ngã lăn quay ra đất.

Tôi cũng cảm thấy quanh chân có rắn đang trườn đến, tình cảnh này, quả thật khiến người ta phát ớn lên từ trong xương tủy. Tiến vào địa đạo trắng, giống như phải đối mặt với một đề thi trắc nghiệm, phải không ngừng đưa ra phán đoán chính xác, có lúc thậm chí không có thời gian suy nghĩ, mà chỉ được phép đúng hết, lỡ có một sự lựa chọn sai lầm dù là nhỏ nhoi nhất, cũng sẽ lập tức dẫn đến phán quyết sinh tử, không cách gì cứu vãn được. Điều mà chúng tôi phải lựa chọn ngay bây giờ là: trong tình cảnh lũ rắn vây bủa tấn công, liệu có gỡ băng dính trên mắt ra không, có thể mạo hiểm phá hoại điều cấm kỵ đã mấy nghìn năm này được không? Tôi đã hơi mất kiên nhẫn, đưa tay lên... nhưng rồi rốt cuộc vẫn không gỡ băng dính ra.

Lại nghe giọng Minh Thúc run lên: "Ối giời ôi, rắn, rắn độc.. rắn độc bò lên cổ tôi rồi, cứu tôi với chú Nhất ơi!" Tôi đang hoảng hốt, hơi buông lỏng cánh tay lão đang bị kẹp ra, cảm thấy lão khọm già Hồng Kông đột nhiên rụt tay phải lại, định hất con rắn độc đang bò lên cổ.

Tôi không đợi cho lão ta rụt được hết tay về, tóm chắt lấy bảo: "Không sao đâu, mặc kệ nó, má bà nó, toàn ảo giác cả thôi, không phải thật đâu. Rắn độc không thể tự dưng chui ra đây, hiện giờ trước sau đều có rắn, dọc đường đến đây chúng ta đều không cảm thấy có rắn... " Vừa nói dứt lời, trên mũ leo núi của tôi cũng vang lên một tiếng "bộp', từ trên chóp mũ tuồn xuống một vật, lành lạnh trơn bóng, "xì" một tiếng, men theo mũ leo núi trườn xuống lưng tôi. Cảm giác lạnh buốt này lập tức lan ra khắp cơ thể, đây không thể chỉ là ảo giác do vật chất trong núi Kích Lôi tạo ra, hai trăm phần trăm là rắn độc hẳn hoi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi không còn thiết giữ tay Minh Thúc nữa, vội dùng cuốc chim leo núi hất con rắn đứng sau lưng đi, bỗng Tuyền béo chửi um cả lên: "Lão khọm kia, là lão phải không, cái lão chết giẫm này sao lại dám vứt rắn lên người tôi, cơ bắp nhão nhoét muốn đấm cho chắc lại phải không?" Có lẽ lão nhân cơ hội rút tay ra, hất con rắn độc trên người đi, không ngờ lại hất đúng vào người Tuyền béo.

Shirley Dương và A Hương cũng không ngừng hất rắn độc trên người. Lúc đầu tiến vào địa đạo, chúng tôi là một hàng dọc, sau đổi thành trước ba sau hai, hai hàng ngang một trước một sau, lúc này lại lũ rắn độc quấy nhiễu, đội hình trong chốc lát loạn cả lên.

Cũng không biết là bị ai đụng vào, tôi loạng choạng dúi về phía trước mấy bước, chân giẫm phải thứ gì mềm nhũn, không cần nhìn cũng biết là một con rắn, vội xoay người rụt chân, đợi sau khi đứng vững mới cảm thấy, đã không còn phân biệt Đông Tây Nam Bắc là đâu nữa. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo đứng gần đó gào lên: "Chịu không nổi nữa rồi! Ông mày làm thằng mù đủ rồi, ông phải mở mắt ra nhìn thôi!" Tôi vội mò tới chỗ phát ra âm thanh, giữ tay Tuyền béo, nói lớn: "Không được tháo băng dính, những con rắn này nếu quả thực có ý tấn công, chúng ta e là đã chết từ lâu rồi. Ông không nhìn vào nó, nó sẽ không cảm thấy sự tồn tại của chúng ta, không tấn công đâu!"

Những người còn lại nghe tiếng nói của tôi và Tuyền béo, cũng lần lượt mò tới, tập hợp đông đủ. Minh Thúc vẫn hồn xiêu phách lạc, thở hổn hển nói: "Chú Nhất quả không hổ danh là bậc cao thủ bậc nhất trong hàng Mô kim Hiệu úy, không hề bấn loạn trước muôn vàn hiểm nguy, liệu sự lại như thần. Mọi người nhất thiết không được mở mắt nhé! Từ giờ trở đi chú bảo làm thế nào, chúng tôi sẽ làm theo y như thế!"

Shirley Dương khẽ nói với tôi: "Trong địa đạo này nguy hiểm rình rập khắp nơi, vả lại khả năng kiềm chế bản thân cũng có giới hạn của nó, ở đây đôi mắt chúng ta lại thành ra cái nợ, nấn ná một giây một phút, sẽ nguy hiểm thêm một phần, phải mau chóng tiến về phía trước thôi!"

Muốn tiếp tục tiến lên, phải xác định được đúng hướng, nhưng cả nhóm đã hoàn toàn mất cảm giác phương hướng rồi, thành thử trước hết phải tìm một mặt tường làm vật tham chiếu đã. Tiếng trườn của bầy rắn từ khắp nơi vang vọng đến bên tại, đoán bừa thì cũng phải hơn mấy trăm con. Tôi kéo mọi người về một phía, giẫm phải rắn trên đất, bèn đá nhẹ ra, rồi mò mẫm sờ thấy mặt tường địa đạo lạnh ngắt ở chếch mé bên.

Vừa mới đứng vững, liền nghe thấy một loạt tiếng bước chân ở đầu địa đạo vọng lại, khoảng cách rất xa, tôi vội thò tay sờ vào bốn người xung quanh, Shirley Dương, A Hương, Minh Thúc, Tuyền béo đều có mặt cả, vậy thì ai ở đằng sau chúng tôi? Hay là đối phương đón đầu chạy tới?

Tiếng bước chân từ xa đang tiến lại gần, vì vang lên trong địa đạo trắng nên âm thanh nghe càng khiếp đảm, từng bước từng bước nặng trình trịch vọng đến gấp gáp, càng lúc càng dồn dập, thành từng đợt, khiến mọi người cứ run theo lẩy bẩy. Giờ này có chạy cũng không thoát, có nhìn cũng không nhìn thấy, nhất thời loay hoay không biết xoay sở ra sao, năm người dựa sát vào nhau. Tôi lăm lăm con dao lính dù trong tay, mồ hôi túa ra.

Bầy rắn trong địa đạo cũng bị tiếng bước chân làm cho kinh động, lũ lượt bò đi, biến mất tăm mất tích. Tôi vội sờ tay lên tường, mò xuống vị trí gần mặt đất nhất, bắt gặp một cái hốc to cỡ nắm tay, dường như rất sâu, đặt tay ở miệng hốc có thể cảm thấy những làn gió lạnh se se thổi, lũ rắn chắc hẳn đều chui từ trong lỗ này ra, nhưng chúng tôi có muốn trốn cũng không thể trốn vào đây được.

Tôi bảo Shirley Dương: "Đây có thật là tiếng động... bên trong tinh thạch không hả? Tôi thấy không đúng lắm!" Tin một cách mù quáng vào nguyên lý khoa học, và tin một cách mù quáng vào những mê tín truyền thống, xét về bản chất kỳ thực chẳng khác nhau là mấy, đều khiến người ta mê muội, tư duy sa vào một công thức cứng nhắc. Không phải tôi không tin vào những gì Shirley Dương nói, song đứng ở đây, dặt mình vào đây mà nhìn nhận, thì quả thực những điều cô nàng phán đoán khác rất xa.

Trong lúc nói chuyện, âm thanh kia đã đến sát bên, tôi nghe thấy cả tiếng Tuyền béo nghiến răng, có thể đoán được mọi người đều đã căng thẳng tột độ. Bỗng tiếng bước chân giẫm xuống đất rầm một tiếng, rồi đứng khựng lại, do địa hình trong địa đạo trắng đặc biệt, lại quá đỗi bất ngờ nên chúng tôi không xác định được chứ cái thứ kia dừng chân ở chỗ nào. Có vẻ như nó đang đứng gần đâu đấy, chăm chăm nhìn chúng tôi, không biết rốt cuộc là định làm gì. Tất cả đột nhiên im ắng kỳ lạ, cảm giác so với chuyện có con gì đó bổ nhào đến còn khủng khiếp hơn nhiều.

Dây thần kinh của chúng tôi căng lên, rơi vào trạng thái phòng bị cao độ, một lúc lâu sau vẫn không thấy có động tĩnh gì, vểnh tai lên lắng nghe, ngoài nhịp tim đập liên hồi của chúng tôi ra, không có tiếng động nào khác. Mọi người lúc này mới thả lỏng một chút, nghĩ bụng chắc là Shirley Dương đã nói đúng, thôi đừng ngờ vực nữa, ít nhất thì tiếng bước chân đột ngột dội đến như trận mưa xối xả này cũng đã đẩy lui lũ rắn độc.

Tôi lần mò đếm lại quân số, A Hương thút thít hỏi tôi liệu có thể gỡ băng dính ra không, nước mắt bị bịt kín trong đó, cảm thấy buồn lắm.

Tôi nói như đinh đóng cột, cự tuyệt yêu cầu của em, muốn khóc thì đợi đến lúc ra khỏi địa đạo rồi khóc, đoạn cùng Tuyền béo và Shirley Dương nghiên cứu xem phải đi về hướng nào.

Địa đạo không rộng, nhưng không thẳng tắp, có một nhúm người, lần mò từng tí một, căn bản không thể đoán nổi chỗ nào có ngã rẽ. Mặc dù nếu không có ngã rẽ, lần mò đi theo một bên tường thì cùng lắm sẽ quay về vạch xuất phát, nhưng chúng tôi đều không muốn quay lại nữa.

Tuyền béo nói theo ngu kiến của bản tư lệnh, chúng ta phải nghĩ cách rút lui thôi, phải đi lên phía cao, bởi lúc chui vào ngọn núi lửa này, cửa đá mở về hướng Tây, cũng có nghĩa là đi từ đáy hồ ở tầng một trên cao, đàn tế chắc chắn nằm ngay dưới di tích thành cổ, càng đi về hướng Tây, địa thế càng cao, chỗ nào cao chính là phía Tây.

Tôi ngẫm một lúc, bống nhiên thấy có chỗ cần cân nhắc, bèn nói với Tuyền béo: cậu đã biết là ngu kiến thì khỏi nói ra làm gì. Đi về phía Tây chắc chắn là đúng, song mọi người chớ có quên, từ vùng sông băng Long đỉnh tới địa đạo trắng và thành Ác La Hải, tất cả đều có một đặc điểm chung nhất là súng bái vực sâu, từ đầu chí cuối không ngừng đi xuống dưới, càng đi sâu xuống càng gần với mục tiêu của chúng ta, cho nên tôi dám lấy đầu ra bảo đảm, con đường địa đạo này tuy thông với đáy hồ tầng một ở phía Tây, song lại dốc xuống dưới, nên phải đi xuống dưới.

Shirley Dương nói: "Đi xuống dưới là chắc chắn rồi, có điều chúng ta không thể dùng mắt để nhìn, vả lại cho dù địa đạo có kéo dài xuống dưới, độ dốc này cũng cực nhỏ, chỉ dựa vào cảm giác sẽ rất khó nhận ra, chúng ta sao có thể đoán được chỗ nào cao chỗ nào thấp đây?"

Tôi nói điều này dễ thôi, vẫn là cách cũ "gặp nước đắc Trung đạo", vừa nói vừa rút bình nước ra, từ từ đổ xuống mặt đất, sờ xem dòng nước chảy về phía nào, thì biết là phía ấy thấp.

Trong giây lát giải quyết xong vấn đề phương hướng, thế là cả đám điều chỉnh đội ngũ như lúc trước, tiếp tục mò mẫm đi vào. Ở trong này muốn đi nhanh chóng cũng không nhanh được, chỉ có dò dẫm dần dần, tiếng bước chân thần bí trong địa đạo lúc có lúc không, dường như vẫn bám theo chúng tôi, tôi cứ chửi thầm trong bụng suốt, nhưng cũng chẳng có cách nào xử lý nó. Trời mới biết đay là thứ quỷ quái gì, thôi đành phải nêu cao tinh thần lạc quan chủ nghĩa, suy nghĩ theo hướng tích cực coi như chỉ là tiếng động thiên nhiên trong "đá phát thanh" vang ra tác quái.

Đi tiếp ba bốn trăm bước, vẫn chưa tới tận cùng, nhưng như thế lại chứng tỏ hướng chúng tôi đi là chính xác, vì nếu ngược lại, chỉ cần đi hơn một trăm bước sẽ trở lại cửa vào. Địa đạo trắng rất dài, chúng tôi cứ đi mãi bao lâu mà vẫn không thể quen được với môi trường bên trong. Bị bóng tối o bế kéo dài vốn đã thử thách tâm lý đối với khả năng chịu đựng của bất kỳ ai, huống hồ còn có thêm một thứ ma mị quái quỷ đeo đẳng như hình với bóng thế này.

Đoàn người vẫn bước đi, tôi bỗng nhiên nghĩ tới một việc quan trọng, vội nói với Shirley Dương đi phía trước: "Từ lúc bắt đầu tiến vào địa đạo, tôi đã bỏ sót một chi tiết, trên cửa đá có ghi điều cấm kỵ của địa đạo này là bắt buộc phải nhắm mắt mới vào đây được, nhưng tôi và Minh Thúc ... ngay từ lúc mới vào căn phòng ngoài kia, đã thò đầu qua cửa nhìn vào địa đạo rồi, lúc ấy chắc chắn đã vượt qua giới hạn của khung cửa, cũng có nghĩa là đã phá hoại quy củ ở đây rồi. Chắc chắn là thế, đương nhiên Minh Thúc là người làm đầu tiên."

Shirley Dương nghe xong thì hơi ngẩn người ra, nói như vậy thì những gì chúng ta nghĩ đều lệch hướng cả, nếu như trong địa đạo có tà linh thật, hoặc giả có thứ gì đó tà ác, thì nó đã được thả ra từ lâu rồi? Vậy sao chúng ta không bị tấn công?

Đầu óc Shirley Dương rất mau lẹ, vừa nói ra điều nghi vấn trong lòng, đã liền có ngay đáp án: "Chúng ta là... tế phẩm. Lũ rắn đen kia không tấn công, đương nhiên có thể là vì chúng ta không mở mắt, nhưng khả năng cao hơn là bởi chúng ta đều đã bị đóng dấu hiệu của tế phẩm lên mình rồi."

Tôi thở dài, bản thân mình đã là vật tế cho ma quỷ, lại từ dẫn xác vào đàn tế của Tà thần, bụng nghĩ đúng là chẳng còn biết phải nói thế nào nữa cả.

Đang thầm than vãn, Tuyền béo đi đầu đoàn bỗng dưng dừng lại, chỉ nghe cậu ta hỏi: "Nhất này, cái đàn tế gì gì kia vuông hay tròn thế nhỉ? Tôi đã đến tận cùng rồi đây; cậu qua đây sờ lên xem, những khối đá này kỳ lạ lắm." Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi tiến lên sờ vào Tuyền béo, rồi thuận thế sờ vào vách đá phía trước, hình dạng này giống như những bông hoa gai bó vào nhau, chỉ dựa vào đôi tay căn bản thì không có cách nào nhân diện được địa hình. Tôi định gỡ băng dính ra nhìn, dù sao đã là vật tế lễ rồi, lại cũng đã thò đầu vào nhìn rồi, có chết thì đã chết từ lúc vào địa đạo kia, song bỗng nhiên tôi nghĩ đến Minh Thúc.

Theo những gì tôi hiểu về lão này, thì lão là một thương nhân đa nghi, có chút mưu lược lại rất phong kiến, đương nhiên trong những lúc cửu tử nhất sinh thì mặt yếu kém của lão cũng bị bộc lộ, tỏ ra rất lúng túng, nhưng nhất định vẫn là người biết thế nào là lợi là hại. Nếu trong năm người, có một kẻ không nhẫn nhịn nổi mà gỡ băng dính ra trước, hẳn sẽ không phải Minh Thúc, nhưng người thứ hai thì chắc chắn sẽ là hắn, lần này nếu không chơi lão một vố, họ Hồ tôi đây sẽ không còn họ Hồ nữa.

Tôi khe khẽ rút ra cuộn băng dính chưa dùng, ngầm giật lấy một đoạn, nhẹ dán lên trán, sau đó giải thích tường tận cho mọi người nghe những lời Shirley Dương nói vừa nãy. Giờ có gỡ băng dính hay không đã không có ý nghĩa gì nữa, ít ra tôi và Minh Thúc dã phá vỡ điều cấm kỵ trong địa đạo, dù sao cũng đã đến cùng đường rồi, tôi sẽ mở mắt ra đầu tiên xem có nguy hiểm gì không, nói đoạn liền đứng sát lão, ra sức xé băng dinh trên trán mình ra, đau đến méo cả miệng, đương nhiên là cố ý để lão khọm già Hồng Kông kia nghe thật rõ mà thôi.

Minh Thúc nghe thấy tiếng tôi xé băng dinh, lại không thấy có nguy hiểm gì xảy ra, bèn bắt chước theo, tôi nghe thấy tiếng lão gỡ băng dính ra dụi mắt, một lúc sau đại để mắt lão đã hồi phục lại, chỉ nghe tiếng lão kinh ngạc thốt lên: "Ơ có lẫn không thế hả, chú là người đầu tiên gỡ băng dính cơ mà? Hồ Bát Nhất ơi là Hồ Bát Nhất, thằng ranh bố láo lừa già bịp trẻ, cái chiêu tổn đức này đến hồ ly tinh cũng không nghĩ ra."

Tôi mừng thầm trong bùng, sau đó cũng gỡ băng dính ra, nhất thời nhìn mọi thứ xung quanh mờ ảo, lại nghe tiếng Minh Thúc đột nhiên khựng lại, không oán trách tôi nữa, đổi thành giọng kinh hãi: "Thôi chết rồi! Sai rồi? Cô Shirely Dương bảo tiếng bước chân là do đá phát ra cơ mà? Thế kia kia kia.. thứ đứng sau lưng chúng ta kia là cái gì?"

Mắt tôi vẫn nhìn không rõ, chỉ cảm thấy xung quanh có ánh huỳnh quang trắng nhàn nhạt, cố gắng trừng mắt ra nhìn về phía đằng sau chúng tôi, ở mấy mét ngoài kia, thấp thoáng một bóng đen trùi trũi.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 30: NGƯỜI CÓ THỂ HY SINH

Q.4 - Chương 30: NGƯỜI CÓ THỂ HY SINH

Minh Thúc nhanh chân, nhảy tọt ra phía sau tôi: "Chú Nhất ơi, chú... chú có thấy không? Rốt cuộc là thứ gì? Hình như nó theo sau chúng ta suốt đấy, chắc chắn không có ý tốt đâu."

Tôi xua tay về phía lão, tỏ ý bảo đừng nói nữa, đồng thời rút súng ra nhằm vào cái bóng đen. Mắt tôi cũng dần dần nhìn rõ, đó hình như là một cánh tay màu đen, còn to hơn hai số so với cái đầu của Tuyền béo. Tôi cảm thấy tay cầm súng bắt đầu run lên, từ lúc vào địa đạo đến giờ, thần hồn nát thần tính, chẳng rõ vì sao, trong lòng cứ thấp thỏm mãi.

Lúc này Shirley Dương và Tuyền béo cũng đã lần lượt gỡ băng dính dán trên mắt ra. Trong địa đạo màu trắng này không cần nguồn sáng cũng có thể nhìn rõ được sự vật xung quanh, song ánh huỳnh quang ảm đảm khiến mọi vật trước mắt đều bao phủ một lớp màng mờ ảo. Cách chúng tôi hơn mười bước chân là một vòng cung địa dốc nghiêng rõ rệt. Quãng địa đạo này như bị một sức mạnh nào đó vặn ngoéo thành hình số 8, ở chỗ gần sát điểm xoắn giữa hình số 8, trên vách tường trắng lồ lộ hiện ra một bàn tay đen khổng lồ.

Tuy nhiên hình dạng bàn tay này lờ mờ không rõ, tôi không dám mạo hiểm qua đó, chỉ đứng yên một chỗ rồi rút đèn pin mắt sói chiếu vào. Cột sáng của đèn pin rọi lên, mới thấy hóa ra bàn tay đen không nằm trong địa đạo, mà đính ở mặt trong tường, cách chúng tôi một lớp. Địa đạo trắng chỉ có một lớp vỏ ngoài rất mỏng, lóng lánh nhưng rất chắc chắn. Giữa mặt tường trơn nhẵn trắng sáng, bóng bàn tay đen nổi bật lên hết sức bắt mắt, trong toàn bộ địa đạo quanh co này không còn thấy có thứ gì khác ngoài nó.

Lẽ nào tiếng bước chân lúc có lúc không, lúc nhanh lúc chậm trong địa đạo này, lại phát ra từ bàn tay kia? Những tay người không thể nào to như vậy được, không lẽ là chân dã thú? Tôi nhớ dọc đường đi tới đây, chốc chốc lại cảm thấy đỉnh đầu có gió mạnh thổi thốc xuống, có lẽ cứ cách một đoạn lại có một lỗ hổng trên nóc. Chuyện này khiến tôi liên tưởng đến bầy địa quan âm trong rừng nấm đất, e rằng quanh đàn tế này thế nào cũng có mãnh thú canh chừng khu cấm địa, chăm chăm nhìn từng người tiến vào địa đạo. Nhắm mắt tiến vào đây theo chỉ dẫn của bức phù điêu trên cửa đá là chỉ thị dành cho thầy chủ tế thời cổ, còn những kẻ bị Quỷ động không đáy nguyền rủa, sẽ không được coi là người ở đây, bất quá chỉ là một bầy trâu bò lợn chó cúng tế cho xà cốt mà thôi.

Minh Thúc đứng sau cố nén thấp giọng hỏi khẽ tôi xem phải làm sao. Tôi nói: "Tốt nhất đừng chuốc họa vào thân, cái ngữ ấy nó bám theo, nếu ta không quay đầu chạy ngược lại thì chắc cũng sẽ không làm gì đâu. Tôi nói là có khả năng thôi nhé, không tin bác cứ qua đó thử đi, qua luyênj cú đá quét thập bát lộ, xem nó có phản ứng gì không."

Shirley Dương thấy ở mép ngoài khúc ngoặt địa đạo có một bàn tay đen khổng lồ bất động, tự nhiên cũng cảm thấy kỳ lạ. Tôi kể sơ qua cho mọi người biết tình hình, may mà chúng ta đã phán đoán đúng phương hướng cao thấp, nếu ban nãu mà quay trở lại e là đã chết giữa đường rồi, hiện giờ không còn cách lựa chọn nào khác, mặc kệ phía sau có thứ gì, chỉ cần tiếp tục đi thẳng về phía trước là được.

Vậy là chúng tôi quyết định tiếp tục đi tới trong tâm trạng thấp thỏm lo âu, vách đá tận cùng đã ở ngay trước mặt, song vừa mới nhấc bước, liền nghe thấy cả địa đạo vang lên một tiếng "uỳnh" thật lớn, như tiếng sấm nổ đục. Tôi run bắn cả người theo, vội quay đầu lại nhìn, chỉ thấy trên trần địa đạo phía sau lại hiện thêm một bàn tay lớn màu đen, chúng tôi đứng lại nó cũng không nhúc nhích nữa, nhưng rõ ràng vừa nãy, khi chúng tôi bước tới được một bước thì nó cũng tiến theo một bước. Địa đạo này rất vọng âm, tiếng động kia quả khiến cho người ta phải run rẩy sợ hãi, có lẽ cái tên Kích Lôi được đặt ra là vì vậy. Truyện "Ma Thổi Đèn " Truyện "Ma Thổi Đèn "

Mọi người ai nấy đều mở mắt, nhưng cảm thấy còn khủng khiếp hơn cả lúc còn dán băng dính trên mắt, vì lúc bấy giờ ít nhất vẫn có thể tự trấn an mình rằng tất cả các âm thanh kia đều là tiếng vọng trong đá mà thôi, còn bây giờ thì biết rành rành đằng sau có thứ gì đó đang theo sát nút, mà muốn cố ý làm như không nhìn thấy, thì quả thực quá khó.

Tuyền béo nói, hiện giờ chúng ta hơi giống đoàn du kích xả thân vì nghĩa bị giải ra khu hành hình trong phim Yugoslavia, với lũ cảnh binh của đảng Quốc dân xã hộ tống kè kè phía sau. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi bảo Tuyền béo cách ví von này của cậu chẳng thích đáng, cậu nói thế có khác nào rủa chúng ta một đi không trở về. Nếu ví chúng ta là Tống Giang, Đới Tung lên pháp trường Giang Châu còn khả dĩ, như vậy còn khả năng trông chờ đồng bọn như Lãng Lý Bạch Điều 1 gì đấy đến cướp pháp trường.

Trước tình thế này, tâm trạng của mọi người đều hết sức u uất, tôi và Tuyền béo tuy ngoài miệng giả vờ không quan tâm, nhưng trong lòng đều hiểu rõ con đường này e là có vào mà không có ra. Tuy nhiên sự việc sắp đến phút chót, phải cố sao cho tâm thái trở nên bình tĩnh lại. Ở khúc tận cùng địa đạo này, các vách tường đều khắc ký hiệu hình con mắt mở lớn, những tảnh tinh thạch méo mó kỳ dị hết sức khó hiểu, có thể nói rằng tạo hóa có thể khéo đúc ra muôn hình vạn trạng, song địa hình nơi đây vẫn quá ư đặc biệt.

Một tảng nham thạch lớn lốm đốm trắng hình như bông hoa gai trồi lên khỏi mặt đất đến hơn nửa mét, hình dạng lạ lùng thật không biết tả thế nào, nửa vuông nửa tròn, đôi chỗ có hình kỷ hà phức tạp, méo mó cùng cực, xiêu xiêu vẹo vẹo không chỉ về một hướng, chỗ thì theo chiều kim đồng hồ, chỗ lại ngược chiều kim đồng hồ, nên sờ vào thấy rất giống một bông hoa gai. Lớp ngoài tảng đá là thứ mùn cưa đen nát mủn, có lẽ vốn từng có các bậc gỗ vây quanh, dùng dẫm chân để leo lên trên.

Tôi bám mỏm đá trên chóp đu lên nhìn vào trong, hóa ra đây là miệng của một cái giếng chếch nghiêng, sâu phía dưới trắng xóa, không thấy đáy. Trong miệng giếng có các bậc thang đã bị bào mòn thành một cái dốc, không biết kia xưa từng có bao nhiêu nô lệ tù binh bị đem làm vật tế và xua xuống dưới đó.

Mọi người bàn bạc một lúc, quyết định phải đi thôi, dưới đó dẫu là mười tám tầng địa ngục thì cũng phải xuống, kiếp vạn này bất luận thế nào cũng không thể tránh được. Vậy là Tuyền béo thắt chặt lại mũ leo núi và vật dụng trên người, vẫn dẫn đầu đoàn xuống trước. Tôi thấy tư thế trèo vào của cậu ta hết sức nực cười, nhưng chưa kịp nhắc thì cậu ta đã lộn đầu, ngã xiên xuống phía dưới.

Tiếp sau đó, Minh Thúc, Shirley Dương và A Hương cùng lục đục theo xuống. Trong địa đạo màu trằng chỉ còn lại mình tôi, trong lòng tự dưng cảm thấy trống rỗng, tịch mịch, bèn mau chóng leo lên miệng giếng. Trước khi nhảy xuống, tôi ngẩng đầu nhìn lại vết tay màu đen, bất thình lình phát hiện, chẳng biết tự lúc nào, ở giữa hai bàn tay có bóng một khuôn mặt nhô ra, hình dáng mũi và mồm đều rõ, nhưng chỉ có nửa phần dưới, không có mặt và trán.

Khuôn mặt màu đen hiện dần trong lớp đá kết tinh, như thể đã nằm sẵn trong khối đá của địa đạo. Lát sau phần trên của khuôn mặt cũng lộ ra, đúng lúc tôi sắp nhìn được đôi mắt thì bị trượt, hẫng chân bổ nhào theo con dốc, lăn xuống đáy giếng.

Thông đạo dưới giếng rất rộng, tựa như miệng kèn úp, đầu hẹp đáy rộng, giống như một hang động tự thiên vô cùng lớn. Hang có vòm tròn, dốc chừng bốn mươi lăm độ, ở chỗ đi xuống có một vài cái bậc hơi nhô ra, bề mặt đá có vô số rãnh đẽo gọt thô sơ, vừa nông vừa trơn, qua thời gian đã bị bào mòn nghiêm trọng, gần như phẳng lì, đã bị trượt theo đó rồi thì giống y như ngồi trên cái cầu trượt, chưa đến cuối thì khó mà dừng lại được. Tôi năm sấp trượt dốc đầu xuống phía dưới, đá thủy tinh trong động nhẵn bóng như mặt gương, ba bề bốn bên đều là bóng tối, tốc độ trượt lại nhanh, thành thử mặt cứ hoa cả lên.

Đột nhiên sực nghĩ nếu bất chợt có bậc đá nào nhô ra, đập gãy xương ngực mất, tôi liên vội lật người, lấy ba lô đeo lưng làm đệm, khi gặp những chỗ quá trơn thì dùng cuốc chim để giảm tốc. Cũng không biết trượt xuống được bao nhiêu mét thì dốc thủy tinh bắt đầu trở nên thoai thoải.

Tôi xuống đến đáy thì phát hiện ra chỉ có Shirley Dương và A Hương đứng ở cửa động, không thấy Tuyền béo với Minh Thúc đâu.

Quãng xa mấy mét phía trước, địa hình thay đổi đột ngột, bẻ một góc vuông thẳng xuống dưới, tôi chột dạ, đừng nói là Tuyền béo và Minh Thúc đã rơi xuống vách đá cheo leo này nhé? Tôi quên bẵng cả đau nhức đứng dậy, liếc nhìn sắc mặt của Shirley Dương, hy vọng có thể tìm thấy tin tức bình yên của hai người kia trng ánh mắt cô nàng. Song sắc mặt của Shirley Dương đầy vẻ lo âu, nhìn tôi lắc đầu. Shirley Dương xuống sau Tuyền béo và Minh Thúc, suýt nữa thì cũng theo quán tính lao thẳng xuống phía dưới kia, may mà nhanh tay nhanh mắt dùng cuốc chim leo núi bập vào một tảng vân mẫu lớn ở gần đó, nên mới dừng lại được, sau đó lại đỡ kịp A Hương trượt xuống sau.

Tôi thấy vậy lại càng lo lắng, vội đến chỗ mặt cắt của địa tầng quan sát, chỉ thấy nơi chúng tôi đang đứng là một động thủy tinh cực lớn, vòm cao đến mấy chục mét, nước nhỏ tí tách như có hồ nước treo trên đỉnh đầu. Mạch đá thủy tinh đan xen ngang dọc, nhìn lên thấy hàng chùm thạch nhũ thủy tinh tua tủa chọc xuống dưới, người đứng dưới hễ cử động, bên trên liền có vô số hình bóng múa máy loạn lên, giống như lạc vào một mê cung gương kính treo ngược. Chúng tôi đứng trên bục phẳng ở cửa vào, dưới chân là mây mù trắng mờ mờ ảo ảo. Thứ giống như sương trắng, lại giống như hơi nước bốc lên ấy là thạch yên (khói đá) sinh ra khi có sự thay đổi thể kết tinh trong vận động tạo sơn, mật độ thấp hơn so với bụi băng, không mùi không vị, ngưng kết không tan, vĩnh viễn ở trên một cao độ, phân chia không gian hang động ra là hai tầng, bên dưới giống như một khoảnh hồ dày đặc mây trắng. Do bên dưới bị khói đá che khuất, không nhìn thấy gì nên lòng hang có vẻ rộng và thấp, nhưng không hề cảm thấy bí bách.

Từ biển mây nổi lên một ngọn núi như khối ngọc màu vàng, giữa khoảnh đất bằng phẳng ở lối vào và đỉnh ngọn núi ngọc có một con đường đá nối liền giữa tầng không. Đó là một loài cây mây thô có vẻ nửa thực vật, nửa hóa thạch, được uốn thành một cây cầu cheo leo giữa trời, thử giẫm chân lên thấy rất chắc chắn. Tôi đứng trên cây cầu nhìn xuống, mây như bao bọc lấy gót chân, phía dưới hoàn toàn mù mịt, không rõ là vực sâu hay đầm nước nữa. Hay là giống như trên đỉnh đầu, toàn những khối đá kết tinh lởm chởm? Tuyền béo và Minh Thúc chắc chắn không phanh được đã rơi xuống dưới đó rồi. Tôi hỏi A Hương liệu có nhìn được gì ở dưới kia không, nhưng thấy mắt A Hương đã sưng vù vì lúc trước bị dán băng dính quá chặt, nhìn mọi người còn chẳng rõ nữa là nhìn thứ gì khác, chẳng thể nào trông mong được.

Tôi và Shirley Dương gọi vọng xuống dưới vài câu, không thấy có tiếng đáp, lại càng lo âu hơn. Tôi đang nghĩ cách xuống dưới tìm người, bỗng nghe tiếng Tuyền béo gọi vọng lên: "Nhất ơi, mau thả dây thừng xuống đón tôi, ngã vỡ mẹ nó cả đít ra rồi đây."

Tôi nghe tiếng Tuyền béo vọng lên thì đoán dưới kia cũng không sâu mấy, lập tức cảm thấy yên tâm, liền đáp: "Tôi lấy đâu ra dây thừng cho cậu bây giờ? Đến bện vỏ cây lại làm dây cũng chẳng đủ. Cậu tự trèo lên đây có được không? À mà Minh Thúc thế nào rồi? Có phải cũng rơi xuống đó không?"

Chỉ nghe Tuyền béo ở dưới lớp khói đá dày đặc gào lên: "Mũ leo núi của lão khọm tuột mất, đầu đập vào tảng thủy tinh, bố ai biết được còn sống hay chết. Trong này chỉ có quãng giữa là có mây móc thôi, còn cái chỗ khỉ gió dưới này toàn là đá giống như gương ấy, tôi hễ nhích vai một cái, ba bề bốn bên đều động đậy theo. Giờ tôi chẳng tìm ra cái bậc nào, động đậy một cái là chạm vào tường, đừng hòng nói chuyện tìm đường leo lên. Tôi bảo mấy người mau đi tìm dậy thừng đi, lúc nãy Minh Thúc ngã xuống suýt đập vỡ chỗ này rồi, nói không chừng lát nữa bọn tôi chìm xuống hồ làm mồi cho cá đấy!"

Tôi nghe Tuyền béo bảo đầu Minh Thúc va vào đá, phía dưới có nguy cơ nứt vỡ, biết tình hình chẳng lành, nhưng dây leo núi đều đã rơi mất trên đường cả rồi, lấy đâu ra dây nữa đây.

Shirley Dương sực nhớ ra có thể sử dụng mấy sợi dây chịu tải buộc vật dụng đeo trên người và thắt lưng vũ trang, người nào cũng có, tháo ra nối lại mà dùng, cũng đủ chắc chắn, đoạn liền mau chóng bắt tay làm luôn. Sau khi thả dây chịu tải xuống, thoạt tiên để Tuyền béo dùng tất cả các dây nhợ có trên mình cậu ta và Minh Thúc, chỉ cần là nhưng dây chắc chắn, nối vào với sợi của chúng tôi, kéo ba lô súng ống của Tuyền béo lên trước, rồi buộc Minh Thúc lôi lên sau.

Mặt Minh Thúc máu me nhoe nhoét, tôi đưa tay sờ thử, cảm giác không giống máu lắm, lập tức kêu lên: "Thôi toi rồi, bác Minh quy tiên rồi, óc chảy cả ra ngoài đây này!" A Hương nghe thấy tôi bảo cha nuôi chảy cả óc ra ngoài, liền cay mũi khóc rống lên.

Shirley Dương nói: "Đừng có nói linh tinh, đây là máu, hồng cầu đã bắt đầu đổi màu rồi đấy. Tim bác ấy còn đập, có thể chỉ là ngất đi thôi, cứ băng bó lại đã rồi tính sau!"

Tôi vừa băng bó cho lão vừa nói với A Hương: "Thôi em đừng khóc nữa! Chảy có ít máu thế này không chết người đâu, cùng lắm là chấn thương sọ não... chấn thương sọ não nhẹ thôi."

Tuyền béo đợi ở phía dưới sốt ruột bắt đầu nhặng xị cả lên: "Ơ hay mọi người bỏ mặc tôi đấy hả? Muốn khóc tang cho lão khọm già thì phải đưa tôi lên đã chứ, mọi người cùng khóc có hơn không?"

Lúc này tôi mới nghĩ ra, người ngợm Tuyền béo đâu có như Minh Thúc, kéo cậu ta lên chẳng hề dễ, nhưng vẫn thả dây chịu tải xuống và bảo: "Tôi không kéo nổi cậu đâu, chỉ hỗ trợ được phần nào thôi, cậu phát huy tính chủ quan năng động đấy nhé!"

Tuyền béo đứng dưới giật giật sợi dây nói: "Tuy khắp người tôi chỗ nào cũng mang tính chủ quan năng động cả, nhưng mà tôi không phải máy bay trực thăng, không thể trực tiếp nhảy vọt lên được."

Tôi buộc dây chịu tải vào vách đá bên trên cây cầu, Tuyền béo được chỉ dẫn phương hướng, dò dẫm bò khỏi mê cung thủy tinh, bám được vào chỗ vách đá nhô ra, cộng thêm lực kéo của tôi và Shirley Dương ở bên trên, cuối cùng cũng lên được. Cậu ta ngã không nhẹ, đã có đeo miếng bảo vệ đầu gối và cùi chỏ rồi nhưng xương cụt bị đập cho đau điếng, mãi lâu sau vẫn không thấy đỡ.

Minh Thúc cũng không chảy máu nữa, tôi bắt mạch lão vẫn thấy đập bình thường, song nếu không nhanh chóng tiến vào đàn tế để cởi bỏ lời nguyền, e rằng lão sẽ là người đầu tiên chầu trời. Cũng là vì mắc cùng một thứ bệnh, tôi không thể nào mặc kệ lão được, mọi người nghỉ ngơi thêm một lúc, sau đó Tuyền béo cõng Minh Thúc, giẫm lên cây cầu cheo leo giữa trùng mây đi về phía ngọn núi màu vàng nhạt. Địa hình nơi đây hình cung vành vạnh, trên cao chờn vờn mây, khiến ngọn núi trở nên thấp thoáng hư ảo vô cùng huyền bí. Giữa đám thủy tinh ở phía trên đỉnh đầu, chốc chốc lại có ánh sáng lập lòe như ma trơi, thoắt ẩn thoắt hiện, có lúc lóe lên hàng trăm tia, rực rỡ như một dòng sông sao.

Ngọn núi màu vàng nhạt có chỗ màu sắc hơi đậm, nhìn từa tựa một khuôn mặt già nua, nhưng không thể nào do con người đẽo tạc nên. Kết cấu địa chất của ngọn núi thế nào cũng rất khó nhìn, vừa giống ngọc lại vừa giống hóa thạch, thỉnh thoảng nghe vọng ra tiếng nước chảy róc rách vang vang, trong quyết chú tầm long có nhắc tới long đan bên dưới Long đỉnh, xem ra không phải lời nói không đâu. Ngọn núi kỳ lạ dưới lòng đất này có thể chính là hòn long đan ngưng tụ sinh khí trong con mắt của các thuật sĩ phong thủy.

Tôi chốc chốc ngoái đầu kiểm tra tình hình sau lưng. Vết tay trong địa đạo màu trắng không theo xuống đây, đường quay lại coi như đã bị cắt đứt, nhưng thôi trước mắt tạm không hơi đâu nghĩ tới chuyện phải đối phó thế nào với nó khi quay ra. Tôi chưa kể cho mọi người hay về cảnh tượng cuối cùng tôi nhìn thấy trong địa đạo, để cho họ đỡ bị áp lực.

Đầu kia của cây cầu treo trên trời thông thẳng vào núi, không gian trong lòng núi không lớn, dưới có hai hồ nước, vách núi có khắc hình ác quỷ nhe nănh giơ vuốt, hai bên bày mười mấy pho tượng người đá trắng trông hết sức cũ kỹ cổ phác, tầm vóc cao hơn người thường một chút, trên tay bưng các âu đá to cỡ cái bát canh lớn. Tôi nhớ đến những bức bích họa da người vẽ cảnh người ta khoét con ngươi mắt thả vào cái bát kiểu này, liền nhòm vào trong bát đá xem sao, nhưng không thấy có gì.

Lúc này Tuyền béo đặt Minh Thúc lên mặt đất, lão đã hơi tỉnh lại, nhưng có vẻ đang còn lẩn thẩn, hỏi gì cũng không nói, chỉ lắc đầu, ngay cả con gái nuôi của mình cũng không nhận ra.

Trong đàn tế có mấy hang động nhỏ, mang đậm màu sắc tôn giáo. Tôi rút hộp sọ Hiến Vương, tức viên mật Phượng hoàng ra, hỏi Shirley Dương liệu có tìm ra cách sử dụng không, đêm dài lắm mộng, tốt nhất là giải quyết cái việc liên quan đến sinh tử này đi càng sớm càng tốt.

Shirley Dương đang nhìn trân trân ra phía trước, ở đó toàn những hình khắc ly cổ quái, còn dưới đất có một cái rãnh lõm hình người đang dang rộng chân tay, có vẻ giống nơi hành hình, chắc vì năm này qua năm khác có quá nhiều người chết, máu me thấm đẫm khiến rãnh đá đã ngả hẳn sang màu đỏ, ấn tượng quá sức tàn nhẫn, khủng khiếp.

Tôi hỏi Shirley Dương hai lần, thần trí cô nàng mới trở lại, sắc mặt trông u uất, hít thở mấy hơi thật sâu mà vẫn chẳng nói được lời nào. Cô chỉ tay lên vách đá, bảo tôi tự ra mà xem.

Tôi không phải là người am hiểu những nghi thức thần bí cổ xưa này lắm, nhưng hình khắc trên vách hang rất rõ ràng, có thể hiểu ngay được đến tám chín phần, thành thử mới nhìn lướt một lúc đã cảm thấy hơi thở trở nên khó khăn. Tôi chỉ vào rãnh đá hình người màu đỏ sạm kia hỏi sang Shirley Dương: "Muốn tiến hành nghi lễ, ít nhất cần phải giết một người sống làm vật tế, không có vật tế này, không ai trong chúng ta có thể sống sót rời khỏi đây, nhưng mà ai có thể tùy tiện hy sinh thân mình được? Lẽ nào phải bốc thăm sinh tử?" --------------------------------

1 Chỉ Trương Thuận, một hảo hán trong truyện Thủy Hử, có tài bơi lội, lại nước da trắng ngấn nên mới có biệt danh này.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 31: ĐỒNG HỒ TỬ VONG ĐẾM NGƯỢC

Q.4 - Chương 31: ĐỒNG HỒ TỬ VONG ĐẾM NGƯỢC

Tôi và Shirley Dương đứng bên hố hành hình hình thân người quan sát cảnh tượng nghi lễ được ghi chép lại trên cách vách tường, càng xem càng rùng rợn. Những hình khắc cổ xưa kia tuy chỉ là những nét phác đơn giản, song lại sinh động như thật, nhìn chẳng khác nào đang chứng kiến tận mắt nhưng người sống sờ sờ trước mặt bị lột da róc thịt, từng nét vạch trong bích họa dường như đều đẫm máu.

Tuy nhiên hiện thực mà chúng tôi buộc phải đối mặt còn tàn nhẫn vô tình hơn cả nghi thức giết người trong tranh. Giờ đây, muốn tiến hành nghi thức ấy, ít nhất cần phải có một người làm vật hiến tế, không có linh hồn của kẻ hiến tế, cũng giống như không có không khí, nến không cháy được.

Qua hình vẽ thô phác giản đơn trên bích họa, có thể phân biệt được rõ ràng "vật tế" và "thầy cúng". Cả quá trình cúng tế "xà cốt" đều do hai thầy cúng thực hiện. Bọn họ mặc quần áo kỳ dị, đeo mặt nạ, đầu tiên cố định một nô lệ lên vách tường, dùng dụng cụ sắc nhọn lột da nô lệ từ đỉnh đầu, nhân lúc người nô lệ còn chưa chết hẳn, lại đặt người đó vào rãnh đá hành hình trên mặt đất để giết chết, sau đó một "thầy cúng" sẽ ôm vật hiến tế đã chết tiến vào đàn tế nơi có hai hồ nước, chỗ đó mới là nơi cúng tế xà cốt, bất luận tiến hành nghi lễ theo phương thức nào, đều phải ngâm người chết và mật Phượng hoàng vào hai hồ nước tương ứng, dường như để tạo sự cân bằng nhằm duy trì sức mạnh nào đó.

Rãnh đã và vách tường dùng để tiến hành nghi thức lột da giết người, quả thực khiến người ta không nỡ nhìn lâu. Chúng tôi quay vào đại sảnh nơi có hai hồ nước, chỉ thấy A Hương ngồi bên Minh Thúc ổm cổ tay đứt khóc thút thít. Minh Thúc đôi mắt vô hồn, cúi đầu dựa vào tường. Tuyền béo thì ngồi xổm trên mặt đất, đang đăm chiêu nhìn một cái bát thủy tinh. Cậu ta thấy tôi và Shirley Dương đã trở ra, bèn vẫy gọi lại xem.

Chiếc bát thủy tinh trong suốt này tôi đã nhìn thấy lúc mới vào, cũng không chú ý lắm, lúc này trong nó có chút cổ quái, mới lại gần nhìn, lấy làm lạ nói: "Cái này trông hao hao đồng hồ đếm giờ nhỉ."

Cái bát thủy tinh trông giống một vại nước loại nhỏ, một bên gắn với núi ngọc, nhưng liền khít, không nhìn thấy mối nối. Không rõ đã từ bao lâu, từ phía trên có một sợi cát thủy tinh mảnh mịn màu xanh sẫm tuôn chảy xuống thành một đống nho nhỏ vun cao trong lòng bát. Tôi theo dòng cát chảy ngước nhìn lên, thấy ở chỗ gắn vào thân núi có một bức bích họa ác quỷ màu đen, nét mặt đã mờ nhìn không còn rõ nữa, nhưng có vẻ hết sức giống cái ngữ "Đại hắc thiên" trong địa đạo. Cái bát thủy tinh có dòng cát tuôn xuống không ngừng này là một chiếc đồng hồ cổ chăng? Nó được đặt ở đây như vậy để làm gì? Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo nói: "Từ lúc mới vào, tôi đã phát hiện ra cái này bắt đầu có cát chảy vào rồi, dựa vào khả năng giám thưởng cổ vật và cảm hứng thẩm mỹ của tôi, có thể thấy vật này cũng có chút kỳ xảo đấy, đem ra Phan Gia Viên chắc chắn bán được giá hời, hay chúng ta... khuân về làm đồ lưu niệm đi."

Tôi đang hết sức ngờ vực, liền nhìn Tuyền béo lắc đầu, rồi lại gật đầu, vẫn chưa biết nên làm thế nào, thì Shirley Dương đột nhiên nói: "Có thể sau khi chúng ta vào đàn tế, đã vô tình chạm phải cơ quan nào đó, và chiếc bát thủy tinh này đã trở thành một chiếc đồng hồ đếm ngược thời gian, một khi cát chảy đầy mà chúng ta vẫn chưa hoàn thành nghi thức, thì... " nói đoạn liền đưa mắt về phía bức bích họa ác quỷ trông như một bóng đen kia.

Tôi tức thời thông tỏ sự việc. Đúng rồi, đàn tế dưới lòng đất này là thánh địa trong lòng người Ác La Hải, họ không dám tùy tiện đi vào, và nếu như đến một thời điểm nào đó mà vẫn chậm trễ không tiến hành nghi thức, thì "Đại hắc thiên" núi Kích Lôi từ địa đạo trắng sẽ lập tức được thả vào đàn tế, mà chúng tôi vẫn còn chưa biết bóng đen kia rốt cuộc là cái thứ gì. Hiện tại chúng tôi còn lại bao nhiêu thời gian?

Với tốc độ chảy của cát và kích cỡ chiếc bát thủy tinh, có thể đoán thời gian còn lại của chúng tôi không quá hai tiếng rưỡi đến ba tiếng, và "nghi thức lột da giết người" tàn nhẫn kia bắt buộc phải hoàn thành trong khoảng thời gian này.

Đối mặt với chiếc đồng hồ tử vong đếm ngược chưa một giây ngưng nghỉ này, tim chúng tôi bắt đầu đập nhanh hơn, dường như thứ chảy ra không phải "cát thủy tinh", mà là những linh hồn không ngừng tuôn ra khỏi xác. Shirley Dương nói thời gian vẫn còn dư dả, có điều nếu cứ nán lại trong đàn tế ngây nhìn dòng cát chảy này chỉ càng khiến lòng sinh hoảng hốt, chúng ta hẵng tạm rút ra cây cầu đá phía ngoài kia, bàn bạc xem phải ứng phó với việc này như thế nào.

Tôi và Tuyền béo đều có ý như vậy, bèn dắt theo A Hương và Minh Thúc, tạm thời rời khỏi sơn động có đàn tế ác nghiệt kia, ngồi dưới pho tượng đá gần cây cầu, ai cũng bận bịu với mớ tâm tư riêng của mình, rơi vào trạng thái trầm mặc một lúc lâu.

Cuối cùng vẫn là tôi mở miệng trước, dọc đường không ngừng tiếp xúc với "quỷ động", "xà cốt", "không gian số ảo" cùng các loại truyền thuyết tôn giáo chưa từng nghe nói đến, tôi dần dần có một khái niệm sơ lược về Quỷ động không đáy, bèn nói những điều mình nghĩ cho Shirley Dương nghe.

Dân tộc Quỷ động trong thành Tinh Tuyệt gọi động không đáy có chôn xà cốt là "quỷ động", còn người Ác La Hải lại không gọi như vậy, mà gọi thẳng là "xà cốt". Những xương cốt này đến từ không gian số ảo, tuyệt đối không nên hy vọng nó tồn trại trông thế giới thực của chúng ta, còn động huyệt như vực sâu là ký ức trong lão của các hài cốt đó. Người Ác La Hải cho rằng các thế giới đi theo một vòng sinh tử luân hồi, sau khi thế giới này hủy diệt, sẽ có một thế giới khác sinh ra, tuần hoàn triền miên không đứt đoạn, mọi thế giới đều là nhất thể, và trong mỗi thế giới tiếp theo "xà cốt" đều sẽ hồi sinh. Người Ác La Hải thờ phụng xà cốt bằng sinh mạng các vật hiến tế, bằng cách đó họ thực hiện ước mong cũng được hồi sinh trong thế giới kia của mình.

Nếu lý giải từ một góc độ khác phát hiện ra rằng truyền thuyết về quỷ động và bí thuật phong thủy cổ xưa của Trung Quốc có những nét giống nhau đến kinh ngạc, và gốc gác của phong thủy vốn không phải là đi tìm "Long sa huyệt thủy hướng", mà nói rốt ráo chính là theo đuổi cảnh giới "Thiên nhân hợp nhất". Thế nào là thiên nhân hợp nhất? "Thiên" tức là thiên địa, thế giới; "nhân" tức là nhân loại, bao gồm các loại sinh linh, sinh mệnh. Trong khái niệm "Thiên nhân hợp nhất", tất cả không hề tồn tại độc lập, mà cùng chung một thể, là một chỉnh thể, nói theo lời của Shirley Dương thì đó giống như "thuyết vũ trụ toàn tức" của đời sau.

Lý luận của "Thiên nhân hợp nhất" nói rằng hai khí âm dương tuy phân làm hai cực, nhưng vì vẫn chung một thể, nên vẫn có một điểm dung hợp, điểm ấy chính là "long đan" của địa mạch rồng tổ, nằm sâu trong lòng núi Côn Luân, là nơi sinh khí hội tụ, ngẩng đầu lên có thể nhìn thấy các mạch thủy tinh trên đỉnh đầu, có mạch đã trở nên đen tuyền, có mạch vẫn còn sáng lấp lánh; khi một long mạch chấm dứt tuổi thọ, một long mạch mới sẽ xuất hiện, nên mới gọi là sinh tử giao hoán. Toàn bộ thế giới này, e là chỉ có dưới Long đỉnh ở Kelamer mới có hiện tượng địa chất hãn hữu này, là nơi "âm" và "dương" giao hòa, một vị trí giao thoa trọng yếu, cho nên người Ác La Hải mới xây đàn tế ở đây. Tư duy của cổ nhân tuy có vẻ hết sức nguyên sơ mông muội, nhưng nhận thức về vạn vật trong tự nhiên của họ e là sâu sắc hơn người hiện đại chúng ta nhiều.

Lời nguyền của Quỷ động không đáy, bất luận là thông qua virut truyền nhiễm vào đôi mắt, hay đến từ lời oán nguyền của Tà thần, đều có cách xóa bỏ trực tiếp nhất, hiệu quả nhất là đem xác chết hiến tế chịu lời nguyền và mật Phượng hoàng thả xuống hai hồ nước trong long đan để cắt đứt mối liên hệ bên trong. Bức bích họa trong đàn tế còn thể hiện rõ, thông đạo này đã không chỉ một lần bị đóng lại. Khi thông đạo bị đóng lại, Quỷ động và thành Ác La Hải ảnh ảo, kể cả những dấu ấn trên mình chúng tôi tuy không mất đi, nhưng sẽ biến thành những sự vật thực sự hiện hữu, cũng tức là sẽ không còn nguy hại nữa, cho đến khi nào nghi thức cúng tế mới lại được tiến hành. Chỉ có điều, không thể nào hủy hoại đàn tế này, bơi nếu làm điều đó, hình thế núi sông trong thiên hạ sẽ chịu tác động rất lớn, hậu quả khó mà tưởng tượng nổi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nhìn lại thời gian, bất giác đã bàn bạc với Shirley Dương một tiếng đồng hồ rồi, mà rốt cuộc chẳng có gì khác với kết luận lúc đầy, không có một người hy sinh, mọi người đều sẽ chết.

Tuyền béo đứng bên cạnh hóng suốt, không nói chen câu nào, tuy chưa hoàn toàn hiểu rõ sự việc cụ thể nhưng cũng biết được đại khái, bây giờ mới lên tiếng: "Người hy sinh ấy hả, chẳng phải quá đơn giản sao? Có sẵn rồi đấy thôi, hẹp hòi cóc quân tử, không độc \*\*\*\* trượng phu... " Nói rồi liếc Minh Thúc một cái, ý tứ rất rõ, lời bỏ ngỏ không nói cũng hiểu: nếu cần người phải chết, không ai thích hợp bằng lão khọm Hồng Kông, dù sao cũng do lão tự chuốc vạ, đã nói đến trăm ngàn lần bảo đừng có theo chúng ta rồi mà cứ bám theo, huống hồ giờ óc lão đơ rồi, cộng thêm tuổi tác lại cao hơn ta nhiều, Quỷ động nguyền thằng nào nhiều tuổi hơn thằng ấy chết trước, cho nên mới nói giờ lão khọm cũng chẳng khác thằng chết rồi là bao, chúng ta không phải nêu cao tinh thần nhân đạo cách mạng đâu, nói theo kiểu của chúng ta, thì cái này gọi là xả thân xuống địa ngục để cứu thế nhân thành chính quả đấy, rất đáng khen, rất đáng mừng vậy.

A Hương nghe mấy lời lẽ đó, sợ xanh mặt, không khóc nổi, cứ ôm chặt lấy Shirley Dương khẩn khoản cầu xin: "Chị Dương ơi em xin chị và hai anh đừng giết cha nuôi em, trên đời này chỉ có cha em thương em thôi, em không còn người thân nào nữa rồi!"

Shirley Dương khuyên cô bé đừng lo lắng, rồi bảo tôi: "Không thể làm vậy được, anh biết tôi là người theo đạo, tôi thà để mình chết, chứ không muốn làm việc vô nhân đạo. Tuy rất có thể bác Minh không sống được quá tầm này ngày mai, nhưng nếu chúng ta hạ thủ giết bác ấy, thì làm sao mà đối mặt được với lương tâm mình, Chúa dạy chúng ta rằng... "

Tôi nói với Shirley Dương: "Chúa của cô toàn nói những lời không đâu, tôi chẳng buồn nghe đâu. Nhưng cô nói rất đúng, chúng ta lắm lúc vì cuộc sống bức bách, phải làm một số việc có lỗi với đạo đức lương tri. Việc khác không nói, riêng quy củ của nghề Mô kim Hiệu úy, cô cứ đếm đi, việc nào có thể phạm ta đều phạm cả rồi, nếu ví đạo đức là một lớp giấy dán song cửa, thì nó đã bị chọc thủng từ lâu rồi. Tuy nhiên chuyện chọc một ngón tay, với chuyện chui cả người qua song cửa là có khác nhau. Những việc độc ác ám muội kiểu này tôi cũng không làm được, không xuống tay được."

Shirley Dương nghe tôi nói vậy mới cảm thấy yên tâm, bèn nói: "Nếu như bắt buộc phải có một người chết, thì tôi... "

Tôi biết trong việc tới Quỷ động ở sa mạc, từ đầu chí cuối Shirley Dương đều nghĩ mình làm liên lụy đến nhiều người, trong lòng cứ dằn vặt suốt, lúc này e rằng cô định chết trong đàn tế cho chúng tôi sống sót. Thế nên tôi chẳng đợi cho cô nói hết, bèn vội ngắt lời, mọi người đều nhìn cả vào tôi, tưởng rằng tôi có chủ ý gì khác. Lòng tôi rối như tơ vò, nhìn vẻ mặt ngây dại của Minh Thúc, trong lòng không sao nén nổi ý nghĩ giết người, nhưng lý trí vẫn cố ghìm lại. Các ý nghĩ xung đột, rối rắm thành một mớ, sôi lên sùng sục, cảm giác đau như muốn nổ tung cả đầu. Tôi nhìn lại đồng hồ, dòng thời gian chết chóc mảnh dẻ không ngừng co ngắn lại. Thấy Tuyền béo đang tâng tâng "mật Phượng hoàng" trong tay chơi, tôi bèn giật lại: "Cẩn thận kẻo rơi xuống cầu đấy, dưới đó nước sâu, viên ngọc này mà chìm xuống thì đừng hòng có ai trong chúng ta sống sót, có phải đồ chơi đâu chứ?"

Tuyền béo bất mãn nói: "Làm sao mấy người hôm nay tự dưng mềm lòng thế? Quả thực là tôi thấy lão khọm Hồng Kông này giờ sống có khác nào đày đọa, ngờ ngờ nghệch nghệch, trông mà xót hết cả lòng dạ. Hôm này ta nhân cơ hội này, mau chóng giúp lão ta sớm thành chính quả mới phải. Mà em Hương à, em đừng quyến luyến bố nuôi quá, em không để bác ấy chết tức là đang kéo chân bác ấy đấy, lỡ hết việc của bác ấy ra, bỏ lỡ cơ hội này là không có lại lần hai đâu. Nếu mai mới chết thì không còn là chết vì cứu nhân độ thế nữa, thế thì chẳng thành chính quả được, có khi kiếp sau bị đầu thai thành con gì gì thì sao. Vả lạ... vả lại còn có một nguyên nhân quan trọng nhất, các vị chớ quên, lão ta đã bị chấn thương sọ não, ngớ ngẩn rồi, không còn biết gì nữa, thà cứ... "

A Hương nghe những lý luận của Tuyền béo, chẳng biết nói lại thế nào, đang định khóc, đột nhiên nghe thấy tiếng rên khe khẽ của Minh Thúc nãy giờ vẫn im re: "Ái giời ôi... đau quá đi mất, cái mạng già này vẫn còn sống sao?"

A Hương thấy Minh Thúc hồi phục ý thức, vừa mừng vừa ngạc nhiên. Lão có vẻ hết sức suy kiệt, ánh mắt rối loạn, nói rằng vừa nãy va phải đá thủy tinh ở dưới đáy lớp mây, văng mất cả mũ leo núi, đụng phải vật gì đó rất cứng, thế là không biết gì nữa, rồi lại hỏi đây là đâu.

A Hương kể lại tình hình cho lão nghe. Minh Thúc xoa đầu con gái nuôi, thở dài một tiếng: "Chao ôi... đứa con số khổ... Anh Nhất đâu rồi con? Bố... bố có lời muốn nói với anh ấy."

Minh Thúc lại xin xỏ Shirley Dương và Tuyền béo lánh tạm đi một chỗ đã. Hai người họ biết là lão này lại định nói về hôn sự của A Hương, đành lui về phía sau mấy bước, Minh Thúc nước mắt nhạt nhòa bảo tôi: "Thực ra từ khi nghe đến cái tên núi Kích Lôi là tôi đã chuẩn bị sẵn tâm lý, lần này hình như bị nội thương rồi. Đó là ý trời, tất cả đều là ý trời chú ạ! Nếu như không có một người chết, thì không ai có thể sống sót rời khỏi đây... thì thôi cũng phải chấp nhận số phận thôi... song con bé Hương này, tôi vẫn không sao yên tâm được chú ạ, chú nhất định phải hứa với tôi, sau này sẽ chăm sóc em nó cẩn thận!" Nói đoạn tay lão yếu ớt nắm lấy bàn tay của A Hương, định bắt tôi nắm chắc bàn tay ấy.

Tôi thấy lão có vẻ như chim sắp chết tiếng kêu ai oán, người sắp đi lời nói chân thành, trong lòng đột nhiên cảm thấy chua xót, bèn nắm chặt tay A Hương, mồm lúng búng đáp: "Việc này bác cứ yên tâm, tuy chưa chắc là tôi đã cưới em Hương, nhưng tôi sẽ mãi mãi chăm sóc cho Hương như em ruột tôi, tôi được ăn cơm chắc chắn sẽ không để cho em Hương phải húp cháo!"

Trong ánh mắt Minh Thúc lộ ra vẻ yên tâm khi được an ủi, muốn bắt lấy bàn tay kia của tôi, trong giờ phút sinh tử ly biệt, lòng tôi cảm động vô cùng, đang định đưa nốt bàn tay kia cho lão nắm, trong nỗi thảng thốt xót xa bỗng thấy ảnh mắt lão khọm gợn lên một tia nhìn quái lạ không dễ gì phát giác, tôi nghĩ phắt đến viên mật Phượng hoàng đang cầm trong tay, trong đầu như có tia sét chạy vụt qua: "Mả thằng cha này, diễn trò y như thật, định lừa ông Nhất nhà mày hả!"

Có điều phản ứng của tôi vẫn chậm nửa nhịp. Chỉ chưa đến một giây, Minh Thúc đã đoạt được mật Phượng hoàng, xoay người lăn trên đất. Tôi vội quăng A Hương ra, định tóm lấy hai chân lão, nhưng chỗ này gần mép cầu quá, phía dưới là dải đá thủy tinh như mê cung gương kính, viên mật Phượng hoàng có can hệ đến sự sinh tử tồn vong của cả đoàn rất có thể sẽ bị rơi xuống cầu khi đôi bên giằng co. Tôi sợ ném chuột vỡ đồ quý, nên không dám dùng lực, kết quả không vồ được lão.

Minh Thúc giống như một con khỉ già, bật khỏi mặt đất, giẫm lên chiếc âu đá phía trước tượng người đá, nhảy hai phát leo tót lên đỉnh đầu pho tượng, giơ mật Phượng hoàng lên nói: "Đứa nào dám động vào tao, tao ném đi đây, cùng lắm chết cả với nhau. Thằng Nhất, thằng Tuyền, hai thằng yểu mệnh chúng mày đừng tự cho mình thông minh, bắt Lôi Hiển Minh tao phải chết thay cho chúng mày. Có mà nằm mơ, tao có việc gì chưa kinh qua, lần nào chẳng là người sống sót cuối cùng. Mả mẹ chúng mày, đừng hòng giết được tao nhé!"

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.4 - Chương 32: LÁ THĂM SINH TỬ

Q.4 - Chương 32: LÁ THĂM SINH TỬ

Dải cầu đá vốn là cả một thân cây hóa thạch cổ xưa được cải tạo mà thành, dài hơn ba mươi mét, rộng chừng năm mét, hết sức chắc chắn, phần dưới cầu lẩn trong mây trắng, một đầu nối liền với khoảnh đất phảng nhô ra trước địa đạo trắng, đầu còn lại bắc thẳng tới cửa hang có đàn tế núi ngọc, bên trên la liệt người đá cổ màu trắng, tương tự như Thiên trát đồ trong mộ Hiến Vương.

Minh Thúc cưỡi trên vai một pho tượng đá, giơ cánh tay đang cầm mật Phượng hoàng lên, thò ra phía ngoài. Tôi và Tuyền béo không dám manh động. Lão này cho dù không ai động vào cũng đã có một cái tật hễ căng thằng là tay bắt đầu run, không cầm chắc thứ gì cả, vạn nhất để rơi ngọc xuống mê cung gương kính dưới kia, trong một giờ nửa tiếng chắc chắn không thể tìm lại được. Thời gian của chúng tôi đã chẳng còn lại được bao nhiêu, cứ như thế này chẳng khác nào lão ta đang ôm bom nổ chậm, một khi xảy ra chuyện, cả năm người sẽ khó tránh khỏi thịt nát xương tan.

Minh Thúc đầu quấn bông băng, nghiến răng trợn mắt, tâm trạng kích động. Sự phẫn nộ, căm hận đã khiến con người lão trở nên bấn loạn. Lúc này là nguy hiểm nhất, có lẽ chỉ cần gây cho lão thêm một chút áp lực, sợi dây bảo hiểm trong đầu thế nào cũng bị đứt, tinh thần lão sẽ hoàn toàn sụp đổ.

Lão gào lớn xé cả giọng, bắt mọi người lùi lại phía sau, ai dám không nghe, lão sẽ ném mật Phượng hoàng xuống dưới. Tôi hết sức bất lực, đành lui lại vài bước, trong bụng không ngớt chửi thầm cụ kụ tám đời nhà lão. Lão khọm Hồng Kông này tâm địa quả thực quá thâm hiểm, trượt ngã xuống mạch thủy tinh phía dưới, đầu tuy bị thương, mất bao nhiêu máu, nhưng đều chỉ là vết thương ngoài, ngất lịm đi một lúc mà thôi. Khi chúng tôi thảo luận về "nghi thức giết người", lão đã tỉnh như sáo rồi, nhưng thoạt nghe tình thế có vẻ không ổn, bèn giả ngây giả ngô, sau đó lại biết được mức độ quan trọng của viên mật Phượng hoàng, bèn giở trò cướp đoạt. Chúng tôi bấy giờ tâm trạng đang rối bời, lại thiếu sự phòng bị, đâm ra mới bị trúng kế. Truyện "Ma Thổi Đèn "